

KEIGO HIGASHINO

# Những kẻ đáng ngờ

Vương Hải Yến  
dịch

Mintbooks

vh NHÀ XUẤT BẢN  
VĂN HỌC



## NHỮNG KẺ ĐÁNG NGỜ



Tác giả: Higashino Keigo  
Người dịch: Vương Hải Yến  
Phát hành: MintBooks  
Nhà xuất bản Văn Học 2022

**ebook©vctvegroup**

# 1. Cô gái đang ngủ

## 1.

Nhờ chuyện yêu đương của Kataoka mà tôi có nguồn thu nhập thêm này. Kataoka vào công ty hiện tại cùng đợt với tôi. Nhưng nơi làm việc của chúng tôi khác nhau, tôi làm phòng vật tư, còn hắn làm ở phòng kế toán.

Công ty của chúng tôi chuyên sản xuất đồ điện gia dụng, nhưng hầu như chẳng mấy ai biết tới tên của nó, bởi nhãn hiệu hiếm khi được dán trên sản phẩm. Thực ra, công ty chúng tôi là nhà thầu phụ cho các công ty lớn. Nếu có sản phẩm nào dán tên công ty chúng tôi lọt vào mắt người tiêu dùng, thì chắc chắn nó được bày bán trong các cửa hàng kinh doanh đồ rẻ tiền trên các khu phố kiểu Akihabara.

Phòng vật tư chỗ tôi làm việc là nơi tiếp nhận yêu cầu mua nguyên liệu máy móc từ phòng chế tạo hoặc phòng kỹ thuật rồi đặt hàng nhà sản xuất theo những yêu cầu đó. Phòng tôi được bố trí cạnh phòng kế toán bởi một lý do đơn giản là nó trực tiếp dùng đến tiền. Vì thế, tôi cũng dần thân thiết với Kataoka.

Ngày 10 tháng Ba vừa qua, Kataoka tới trước bàn tôi, nói, “Tôi có việc muốn nhờ ông một chút.” Mỗi khi tay này tỏ ra nhũn nhặn, tôi đều trở nên cảnh giác.

Lúc bấy giờ, vì đang làm đơn đặt hàng dầu máy, tôi chỉ ngẩng đầu lên liếc một cái rồi lập tức cúi đầu xuống làm việc tiếp.

“Nếu hỏi vay tiền thì tôi không có đâu. Tôi bị viêm màng túi từ giờ cho tới khi trả xong nợ mua xe nhé.”

Kataoka xách một cái ghế từ đâu tới, ngồi yên vị trước bàn tôi.

"Đừng lo, tôi chưa túng thiếu đến mức phải vay tiền ông đâu." Nói rồi hắn nhìn quanh, đoạn ghé đầu lại gần tôi. "Tôi muốn ông cho mượn phòng."

"Phòng á? Phòng của ai?"

"Đương nhiên là phòng của ông rồi." Kataoka trở tay vào ngực tôi.

"Phòng tôi á? Để làm gì?"

Lúc này, Kataoka lại nhìn quanh.

"Để phục vụ cho ngày Valentine trắng."

"Ngày Valentine trắng?"

"Ông không biết à? Là ngày đáp lễ cho ngày Valentine truyền thống đó."

"Cái đó thì tôi biết. Nhưng hôm đó làm sao?"

"Tôi đang định hẹn hò vào hôm đấy."

"Ồ, ông sướng thật đấy."

Tôi làm ra vẻ chẳng hào hứng chút nào. Kataoka tự nhận là một anh chàng chơi bời, hắn nói hồi sinh viên đã ngủ với hàng trăm cô gái. Hắn là bịa thôi, nhưng quả thực hắn cũng đẹp trai thật.

"Này, chờ đã. Ông định dẫn bạn gái vào phòng tôi đấy à?" Tôi dừng tay làm việc, nhìn Kataoka chăm chăm.

"Ừ, đúng là như vậy." Hắn cười lấy lòng.

"Đừng có đùa. Sao tôi phải cho ông mượn phòng để thỏa mãn chuyện trai gái của ông chứ?"

"Đừng nói vậy mà. Hãy nghĩ rằng ông đang giúp tôi đi."

"Sao không đi thuê khách sạn ấy? Dẫn cô ấy đi ăn nhà hàng, tặng quà, rồi vào khách sạn thành phố ngủ. Đó là cách mọi người vẫn đón Giáng sinh hoặc Valentine trắng mà. Tôi chưa trải qua bao giờ nhưng cũng biết."

Kataoka khoanh tay, trườn người về phía tôi.

"Đó là chuyện thời nền kinh tế bong bóng thôi. Thời nay chẳng có thằng nào làm thế cả. Trong giai đoạn mà không có tiền làm

thêm, tiền thưởng cũng được trả bởi hiện vật như hiện nay, sao có thể tặng trang sức Tiffany, đi ăn nhà hàng Ý, ngủ lại khách sạn Okura được chứ?”

“Kể lể chi tiết gớm.” Tôi nhận xét, Kataoka khẽ ho.

“Tóm lại là giờ không phải thời đấy. Với lại cũng tùy đối tượng, không phải ai cũng nên đưa đi khách sạn đâu.”

“Tùy đối tượng?”

“Ừ. Ví dụ khi lần đầu thuyết phục những cô gái non nớt và trong trắng, tóm lại là các cô gái chưa quen việc hẹn hò với đàn ông.”

“Nhắc mới nhớ, giờ ông đang hẹn hò Hiroe trong công ty mình nhỉ?”

Tôi hỏi, Kataoka cong khóe miệng cười.

“Ừ. Tôi đoán em ấy vẫn còn trinh trắng.”

“Ôiiii!” Tôi bất giác rên lên.

Hiroe mà tôi vừa nói tên đầy đủ là Hayama Hiroe, làm cùng phòng vật tư với tôi. Cô nàng thuộc top năm cô gái đẹp nhất trong số các cô nhân viên trẻ ở công ty tôi. Tôi cũng để ý cô ấy, nhưng khí chất tiểu thư luôn tỏa ra từ Hiroe như một tấm màn ngăn, khiến tôi không thể lại gần.

“Tại sao không nên thuê khách sạn nếu đối tượng là một cô gái trinh bạch?” Tôi hỏi.

“Với những cô như vậy, chỉ cần nghe tới hai chữ ‘khách sạn’ là họ đã cứng người vào rồi. Vì sau chữ khách sạn luôn lấp ló chữ ‘quan hệ’ mà.”

Tôi nghĩ, lấp ló nỗi gì, có mà thấy sờ sờ thì có.

“Nghe nói nên để cô ấy có hứng và mọi chuyện sau đó sẽ diễn ra một cách tự nhiên.” Kataoka nói tiếp.

“Thế à?”

“Vì vậy cho nên,” Kataoka đặt tay lên vai tôi. “Trong ngày Valentine trắng sắp tới, tôi cần một căn phòng giúp thoải mái tinh thần hơn phòng khách sạn. Thế nên tôi mới nhờ vả ông thế này.”

“Sao ông không dùng phòng mình ấy?”

“Chà, ông quên rồi à? Tôi sống cùng bố mẹ mà. Sao tôi có thể dẫn một cô gái vào phòng mình được.”

“Kể cũng phải.”

“Giúp tôi đi mà. Đương nhiên tôi không mượn không. Tôi sẽ trả 3.000 yên, à không, 5.000 yên cho ông.”

“5.000 yên à?”

Tôi không thích giường của mình bị dùng để làm chuyện nam nữ, nhưng bạn bè hiềm lắm mới nhờ nhau, vả lại 5.000 yên là số tiền lớn. Tôi cũng đồng cảnh ngộ rỗng túi như bao người.

“Thôi đành vậy, tôi đồng ý.”

Nghe tôi nói, mặt Kataoka giãn ra, hần nả lấy tay tôi.

“Tôi nợ ông lần này. Ông đúng là chiến hữu của tôi.”

“Có điều,” tôi nói, “đừng làm bẩn ga giường tôi đấy nhé.”

“Biết rồi. Tôi sẽ cẩn thận.” Nói rồi Kataoka cười nhảu nhở.

Ngày 14 tháng Ba, tôi đưa cho Kataoka chiếc chìa khóa phụ căn hộ chung cư của mình.

“Tôi đã dọn dẹp qua loa phòng ốc rồi đấy.”

“Cảm ơn ông. Bữa trước, tôi đã hơi lo lắng về việc đấy, giờ thì may rồi.” Kataoka nhận chìa khóa rồi lấy một tờ 5.000 yên trong ví ra. “Còn bằng tên chủ phòng thì sao?”

“Tôi tháo ra rồi. Tôi nghĩ không có thư từ, giấy tờ gì được gửi đến đâu, nhưng ông cứ để ý giúp tôi. Ngoài ra, ông và bạn gái phải rời khỏi phòng trước bảy giờ sáng. Vì tôi phải về phòng chuẩn bị quần áo đi làm.”

“Biết rồi, biết rồi. Ừm, ngoài ra...” Kataoka hạ thấp giọng. “*Cái đó ở đâu vậy?*”

“Cái đó?”

“Là cái đó đó. Tôi nhờ ông bữa trước rồi còn gì.” Kataoka dùng ngón trỏ và ngón cái xoay xoay trong không khí, tạo thành một vòng tròn.

“À, cái đó hả?” Tôi gật đầu. “Nó nằm trong kệ để đầu đĩa bên cạnh TV ấy. Hộp mới nên ông dùng bao nhiêu là tôi biết ngay. Mỗi cái lấy rẻ 500 yên nhé.”

“Được rồi.”

Kataoka rời khỏi chỗ tôi để về bàn mình, mặt mũi hẩn nghiêm túc như thể vừa nói chuyện công việc.

Hiroe đi lướt qua hẩn đến chỗ tôi.

“Anh Kawashima ơi, có thư của phòng chế tạo ạ.” Nói rồi cô đặt một phong bì lên bàn. Ngoài công việc chính của mình, cô ấy vẫn hay giúp tôi làm mấy việc vặt đơn giản nên tôi cảm thấy thật may mắn vì có cô ấy. Hiroe khác hẩn nhân viên nữ ở các phòng ban khác, những người thường lấy luật nam nữ bình đẳng trong tuyển dụng ra làm lá chắn để nhất quyết không chịu làm việc vặt.

“Cảm ơn cô.”

Cô ấy mỉm cười, “Không có gì.” Chiếc răng thỏ bên phải lấp ló, thật duyên dáng. Thật tiếc nuối khi nghĩ tới việc một cô gái xinh xắn nhường này bị tay Kataoka đó chiếm hữu, nhưng sự thật là tôi cũng rất hưng phấn khi tưởng tượng ra cảnh hai người đó thân mật.

Tối đó, tôi quyết định đậu xe ở bãi đỗ xe của một cửa hàng ăn gia đình và ngủ bên trong. Xe của tôi là loại xe tải hạng nhẹ, tôi thường hạ băng ghế sau xuống thành một mặt phẳng. Trên xe luôn có chăn nên tôi có thể vượt qua được cái lạnh. Thực ra tôi mua chiếc xe này để có dịp thì đi đây đó một mình, nhưng mãi chẳng thực hiện được mục đích, cuối cùng xe bị sử dụng vào việc này, thật thảm hại.

Bảy giờ sáng hôm sau, tôi quay lại phòng mình. Trái ngược với bên ngoài, trong phòng không khí hầy còn ấm, có chút cảm giác ẩm ướt. Tôi đoán trước khi ra khỏi đây họ đã kịp làm thêm một *hiệp* nữa rồi.

Tôi kiểm tra bên trong kệ đựng đầu đĩa, thấy hụt đi hai chiếc bao cao su, thay vào đó có thêm một tờ 1.000 yên được gấp gọn. Thùng rác chứa đầy những tờ khăn giấy vo tròn. Gương mặt Hayama Hiroe hiện lên, tự nhiên tôi thấy buồn ghê gớm.

## 2.

Sau đêm đó, thỉnh thoảng Kataoka lại năn nỉ tôi cho mượn phòng.

“Sao thỉnh thoảng ông không thuê khách sạn ấy?”

Tôi nói, hăn cau mày một cách đầy cường điệu.

“Ông chả hiểu gì. Phụ nữ là chúa tiêu hoang. Chỉ cần dẫn họ tới khách sạn một lần, họ sẽ nghĩ chuyện đó là đương nhiên. Phòng của ông là quá đủ rồi. Hiroe cũng hài lòng lắm.”

“Ông bảo Hiroe phòng đấy là phòng ai?”

“Tôi bảo phòng tôi. Rằng phòng đó giống như căn nhà thứ hai của tôi vậy. Có những lúc tôi bất chợt phải làm thêm buổi tối, tôi sẽ đưa cô ấy chìa khóa để cô ấy tới đó trước. Nhưng ông đừng lo. Tôi đã dặn cô ấy đừng tự ý dùng tới đồ đạc trong phòng rồi.”

“Đương nhiên phải thế.” Vừa nói tôi vừa giao cho hăn chiếc chìa khóa để nhận lấy tờ 5.000 yên.

Mấy ngày sau, tự nhiên có một gã khác tới đề nghị tôi cho mượn phòng. Đó là Honda ở phòng mua hàng. Gã nói gã nghe Kataoka giới thiệu. Hai ngày sau, Nakayama phòng tổng vụ cũng tìm tới. Quả nhiên tay này cũng nghe tin từ Kataoka.

“Ông được dịp kiếm tiền còn gì. Vả lại sau này có khi ông còn gặp may, giống như Jack Lemmon ấy.”

Lúc cùng đi về sinh, Kataoka nói với vẻ mặt sáng khoái sau khi hành sự xong.

“Có một phim tên là *The Apartment*, nhân vật Jack Lemmon trong phim đó cho cấp trên của mình thuê phòng để tiện bề hủ hỉ với nhân tình. Hơn nữa không phải chỉ một người. Nhiều người phải hẹn trước để mượn được chìa khóa phòng Lemmon. Kiểu như thứ Tư là trưởng phòng, thứ Năm là trưởng bộ phận. Nhờ thế mà ở công ty anh ta chẳng làm được công trạng gì nhưng vẫn thăng tiến đều đều.”

“Các ông toàn nhân viên mới tép riu, trông mong gì.”

“Giờ thì tép riu vậy thôi, nhưng biết đâu sau này trong số những người nợ ân tình của ông có người thăng tiến thì sao?”

“Được thế thì còn gì bằng.” Tôi vừa rửa tay vừa nói.



Một hôm, ba tháng sau lần đầu tiên cho mượn phòng, tôi đón bình minh trong bãi đỗ xe của một cửa hàng ăn gia đình vì lý do mọi khi. Người dùng phòng tôi tối qua là Kataoka.

Trước đó là Honda, trước nữa là Nakayama. Phòng tôi thực đắt hàng. Nhờ thế mà ba hôm gần đây tôi không được ngủ trên chiếc giường của mình.

Vừa dụi dụi đôi mắt ngái ngủ tôi vừa lái xe về khu chung cư, mở cửa căn hộ của mình. Bên trong phòng ấm nóng vì hoạt động mọi khi của họ. Tôi nghĩ mới sáng mà đã tập thể dục hăng say vậy sao, nhưng rồi tôi nhận ra phòng ấm là vì điều hòa đang bật.

“Kataoka chết tiệt, phải bắt hắn trả tiền điện mới được.”

Lúc tôi nói xong, chợt thấy có gì đó cựa quậy trên giường. Tôi khựng lại nhìn về phía đó, và lại càng ngạc nhiên hơn. Bởi có một cô gái lạ đang ngủ trên giường.

Tôi chợt nghĩ hay mình nhầm phòng, liền nhìn xung quanh để xác nhận. Gần đây, tôi không dùng phòng mình mấy, nên không còn cảm giác đây là phòng mình nữa. Nhưng nếu đây không phải phòng tôi thì chắc chắn không thể dùng chìa khóa để mở được.

Có vẻ Kataoka đã để mặc cô ta ở đó và ra về một mình. Hóa ra ngoài Hiroe, hắn ta còn hẹn hò một cô gái khác nữa.

Tôi tới gần giường, lay lay vai cô gái đang ngủ.

“Này cô, dậy đi. Hết giờ rồi.”

Không phải cô ta chết rồi đấy chứ? Ý nghĩ ấy chợt xẹt qua đầu tôi, nhưng người cô ta vẫn ấm. Sau khi bị lay mấy lần, cô ta lờ mờ mở mắt ra.

Cô ta chớp mắt mấy cái rồi nháy dựng lên.

“Anh là ai?”

Cô ta kéo chăn lên ngang ngực, nhìn tôi chăm chăm với ánh mắt như nhìn côn trùng độc. Cô ta có nét giống giống Shirley MacLaine hồi trẻ.

“Tôi là chủ căn phòng này.” Tôi nói.

“Chủ căn phòng này ư?” Cô gái nhìn quanh căn phòng.

“Thật đấy. Bằng chứng là tôi có chìa khóa phòng đây.” Tôi lắc lắc chùm chìa khóa của mình trước mặt cô ta. “Tôi cho bạn mượn phòng để kiểm thêm tiền tiêu vặt. Hai bên giao hẹn thời gian là mười giờ tối tới sáu giờ sáng hôm sau. Còn bây giờ là...” Tôi căng mắt nhìn mặt đồng hồ đeo tay. “Thôi chết, không nhanh lên thì muộn mất! Tóm lại đã quá giờ rồi nên cô đi cho. Tôi sẽ tính tiền quá giờ với Kataoka sau.”

“Kataoka ư? Anh ta là ai?” Cô gái chau mày hỏi.

“Kataoka ấy. Anh chàng dẫn cô vào phòng này tối qua ấy. Tối qua cô ở bên hắn ta mà?”

“Tôi không biết ai tên như vậy cả.”

“Không biết ư? Sao có chuyện đó được?”

“Nhưng tôi không biết thật mà.” Cô gái chau miêng nói.

“Thế tối qua cô ở cùng ai? Ai đã đưa cô vào đây?”

“Ai ư...” Cô gái suy nghĩ một chút, rồi ngẩn mặt ra nhìn tôi. “Không biết là ai nhỉ?”

Tôi bắt đầu thấy đau đầu.

“Sao cô có thể không biết được? Chẳng lẽ cô tới đây một mình?”

“Ừm, không phải vậy...” Cô gái đưa tay chống cằm, nghiêng đầu. “Tôi đã được ai đó đưa tới đây.”

“Tôi biết. Tôi đang hỏi cô rằng ai đó ấy là ai.”

“Tối qua tôi say nên không nhớ rõ lắm. Tôi vẫn nhớ mang máng mình đang ngồi uống ở đâu đó, rồi có người bắt chuyện. Ừm, không nhớ anh ta thế nào nữa.”

Cô gái thọc những ngón tay vào mái tóc ngắn, gãi đầu sồn sột, rồi như chợt nhớ ra, cô ta quay sang nhìn tôi. “Trông cũng giống giống anh đấy.”

Tôi bất giác ngửa lên nhìn trời đầy chán nản.

“Đừng nói chuyện buồn cười như vậy. Sao có thể là tôi được? Cả đêm qua tôi ở trong xe đấy.”

“Nhưng đây là phòng anh mà?”

“Thì đúng vậy.”

“Nếu thế không phải chính anh dẫn tôi vào sao?”

“Tôi đã bảo tôi cho bạn mượn phòng...”

Giải thích nhiều thật phiền phức, lần này tới phiên tôi vò đầu bứt tai. “Thôi không sao, dù người tình một đêm của cô là ai cũng không liên quan đến tôi. Trước mắt cô cứ ra khỏi phòng tôi đi.”

Nghe tôi nói, cô gái đảo mắt xung quanh, một tay trong chăn bắt đầu ngo nguậy. Và rồi cô kêu “Á” một tiếng.

“Sao thế?” Tôi hỏi.

Cô gái chậm rãi nhìn tôi.

“Chết dở rồi...”

“Cô sao vậy?” Tôi đến gần.

“Đừng đến đây!” Cô gái kêu lên, giọng hốt hoảng.

“Rốt cuộc là cô làm sao? Đã có chuyện gì à?”

Cô gái im lặng một lúc, rồi ngẩng đầu lên, khẽ nói.

“Tôi không thể đi khỏi đây được rồi.”

“Tại sao?”

“Hình như tối qua chúng tôi không dùng *cái đó*.”

“Cái đó?”

Tôi hỏi, rồi chợt nghĩ ra. Tôi kiểm tra số lượng bao cao su trong kệ đựng đầu đĩa. Số lượng không giảm bớt so với hôm qua.

“Ga giường của tôi không bị bắn đấy chứ?” Tôi hỏi cô gái.

Cô gái khẽ nhắc chăn lên. “Có vẻ không sao.”

“Thế à? May quá.” Tôi thở phào nhẹ nhõm. “Thế sao cô không thể rời khỏi đây được?”

“Vì...” Cô gái ngượng ngùng một lúc rồi mới nói. “Hôm qua là ngày nguy hiểm của tôi.”

“Ngày nguy hiểm? À à... Tôi hiểu rồi.” Tôi dùng ngón trỏ gãi gãi phần dưới mắt. “Vậy thì khổ cho cô rồi. Nhưng thế thì sao chứ? Chẳng liên quan gì đến tôi cả.”

“Nếu cứ thế này ra về, tôi sẽ không biết đối phương là ai. Lỡ tôi mang thai thì tôi biết đi bắt đền ai đây?”

“Kệ cô chứ. Sao tôi biết tối qua cô đã ngủ với ai được?”

“Nhưng chắc chắn đó là một trong những người bạn của anh mà?”

“Chắc thế. Tôi nghĩ là Kataoka, nhưng tôi không dám khẳng định.”

“Thế thì anh tìm hiểu đi. Tôi sẽ không rời khỏi đây chừng nào chưa biết đó là ai.” Cô gái ngồi trên giường, nắm chặt tấm chăn.

Dạ dày tôi bắt đầu đau nhói.

“Sao tôi phải tìm hiểu xem tình một đêm của cô là ai?”

“Vì không ai có thể giúp tôi ngoài anh cả. Nếu anh không muốn làm, tôi sẽ hét lên cho anh xem. Tôi sẽ nói chính anh đã kéo tôi vào đây.”

“Đừng đùa. Nếu cô làm thế, tôi sẽ bị đuổi ra khỏi căn hộ này mất.”

“Nếu thế hãy làm theo yêu cầu của tôi đi.”

Tôi chống tay vào mạng sườn, nhìn xuống cô gái rồi thở dài.

“Tại cô cả đấy. Ai bảo cô thản nhiên theo chân một người đàn ông không quen biết như vậy chứ.”

“Tôi đâu còn cách nào khác. Lúc đó tôi say mà. Mỗi khi say đầu tôi lại trở nên trống rỗng cả.” Cô gái cười ha hả nói.

*Lúc không say thì đầu cô cũng rỗng như vậy thôi.* Tôi định nói vậy nhưng cuối cùng nuốt xuống kịp.

“Vậy chúng ta thỏa thuận thế này đi. Tôi sẽ tìm ra tình một đêm cho cô, sau khi tìm ra tôi sẽ gọi cô ngay, nên cô hãy về nhà đợi đi nhé.”

“Không được. Anh nói thế để lừa tôi chứ gì. Tôi sẽ không rời khỏi đây đâu!” Cô gái nói rồi chui tọt vào trong chăn.

Tôi rên rỉ. Tôi rất muốn tiếp tục thuyết phục cô ta, nhưng nếu cứ chần chừ thì sẽ muộn giờ đi làm.

Trước mắt, tôi đành rửa mặt, thay đồ. Gần đây, tôi chẳng được thay đồ thường xuyên nên đôi tất tôi đi bốc mùi kinh khủng. Tôi lấy bộ đồ mới trong tủ ra, vút đôi tất cũ vào sọt rác. Lúc tôi thắt cà-vạt, cô gái thò đầu ra khỏi chăn.

“Anh tới công ty đấy à?”



“Ừ.”

“Anh làm ở công ty nào?”

Tôi nói tên công ty mình.

“Tôi chưa nghe tới cái tên đó bao giờ.” Cô gái lẩm nhẩm trong miệng.

“Ngại thật.”

“Cái cà-vạt đó không hợp với bộ đồ anh mặc chút nào.”

“Cô nhiều chuyện quá!” Tôi nạt. “Hôm nay, cô có thể ở lại đây, nhưng sau khi tôi tìm ra tình một đêm của cô thì mong cô đi cho. Ngoài ra, đừng để cho những người ở phòng khác nhận ra cô đang ở đây đấy.”

“Tôi có thể ăn đồ ăn trong tủ lạnh chứ?”

“Cô thích ăn gì tùy ý. À, phải rồi, tên cô là gì nhỉ?”

“Rieko.”

“Họ thì sao?”

“Miyazawa.”

“Miyazawa Rieko... Cô đùa tôi đấy à?”

“Tên tôi thực sự như vậy mà.”

“Cô không nói dối đấy chứ?”

“Tôi nói thật.” Cô gái gật gật như một cái máy.

“Thật là, chả hiểu sao tôi gặp phải tình huống này nữa.” Tôi vừa lẩm bẩm vừa xỏ chân vào giày.

“Anh đi cẩn thận nhé.” Cô gái thò tay ra khỏi chăn vẫy vẫy.

Tôi ra khỏi phòng, rồi sập cửa một cách thô bạo.

### 3.

Sau khi tới công ty, tôi chọn thời điểm phù hợp rồi gọi Kataoka tới khoang pha trà.

“Phải rồi, tôi cũng đang định trả lại cái này cho ông.” Kataoka lôi chùm chìa khóa trong túi ra.

Tôi chụp lấy chùm chìa khóa rồi lườm hằm.

“Ông thích dẫn ai vào phòng thì tùy, nhưng đừng gây rắc rối cho tôi. Từ giờ tôi không cho ông mượn phòng nữa.” Tôi gằn giọng.

Kataoka chớp chớp mắt.

“Sao vậy? Ông nổi giận chuyện gì thế?”

“Chuyện cô ả kia. Ông đã dẫn cô ta về nhà tôi còn gì.”

“Cô ả kia? Này này, chờ đã. Tôi chẳng dẫn ai về nhà ông cả.”

“Nhưng hôm qua người mượn phòng tôi là ông mà?”

“Hôm qua kế hoạch đột nhiên thay đổi. Hiroe không tới được nên chúng tôi không thể hẹn hò. Thật thất vọng, vì tôi đã đặt sẵn phòng rồi.”

“Thế nghĩa là tối qua ông không dùng tới phòng tôi à?”

Tôi nhìn chăm chăm biểu cảm trên mặt hằm. Tôi không thể đoán được hằm nói thật hay nói dối.

“Thế vấn đề là gì?” Kataoka hỏi với vẻ mặt lo lắng.

Tôi kể lại chuyện về cô gái tự xưng là Miyazawa Rieko. Kataoka tròn xoe mắt, sau đó hằm lắc đầu nguầy nguậy.

“Không phải tôi. Vì không hẹn hò được nên tối qua tôi đã về thẳng nhà. Ông hỏi người nhà tôi mà xem.”

“Nhưng hôm qua người giữ chìa khóa phòng là ông.”

“Đúng là như vậy, nhưng không phải tôi. Tôi không biết cô ả đó.”

“Hay là ông cho ai mượn chìa khóa?”

“Không, tôi không cho ai mượn.”

“Thế thì kỳ quặc thật. Vì tối qua chỉ có ông mới vào được căn phòng đó.”

“Không, không phải tôi. Tôi vô tội!” Kataoka phủ nhận, mặt biến sắc. Sau đó, như thể nghĩ ra điều gì, hằm ta búng tay tách một tiếng. “Tôi hiểu rồi. Là chìa khóa phụ. Có ai đó đã làm thêm một chìa khóa phụ của căn hộ đó.”

“Chìa khóa phụ ư? Để làm gì?”

“Để khi ông vắng nhà, ví dụ như đi công tác, tên đó có thể tùy ý sử dụng căn phòng. Như vậy hẳn sẽ không phải trả 5.000 yên cho ông nữa.”

Tôi rên rỉ khi nghe Kataoka nói. Nghĩ tới gương mặt những người mượn phòng mình, tôi thấy họ có thể làm việc này lắm.

“Dù vậy thì vẫn còn một điểm nghi vấn.” Tôi nói. “Tại sao thủ phạm biết tôi qua căn phòng đó bỏ trống?”

“Cũng phải.” Kataoka khoanh tay. “Tại sao nhỉ?”

“Hôm qua, ông có kể với ai về việc buổi hẹn của mình bị hủy không?”

“Ai lại đi kể những chuyện đó ra bao giờ.”

“Nếu thế thì tại sao nhỉ?”

“Tôi thấy Honda rất đáng ngờ.” Kataoka gật gù. “Cậu ta lúc nào cũng có vẻ sẵn sàng. Cậu ta đã vài lần tán tỉnh mấy cô gái dễ dãi trên sàn nhảy rồi.”

“Ông tập hợp tất cả những người từng mượn phòng tôi lại nhé.” Tôi quyết định. “Chỉ cần có mặt tất cả mọi người, chúng ta sẽ biết ai là người nói dối.”

“Tôi cũng đang muốn vậy.” Kataoka đáp.

Tôi về bàn làm việc, gọi tới số điện thoại căn hộ của mình. Nhưng gọi mấy lần đều thấy máy bận. Tôi chẹp lưỡi. Chắc cô ả đang tự tiện dùng điện thoại phòng tôi.

Trong lúc tôi sốt ruột chọc chọc ngón tay xuống mặt bàn, Hayama Hiroe đi lướt qua chỗ tôi. Tôi gọi cô ấy lại.

“Xin lỗi vì tôi hỏi một chuyện hơi riêng tư, nhưng hôm qua có phải cô có hẹn với cậu Kataoka phòng kế toán không?”

Hiroe hơi ngạc nhiên, sau đó cô cúi mặt xuống vẻ xấu hổ.

“Anh Kataoka kể với bạn cả những chuyện đó ạ?” Khóe mắt cô ửng đỏ.

“À không không.” Tôi cố nói tránh đi. “Không phải cậu ta đi kể lể bừa bãi, là do tôi ép cậu ta kể đấy. Ừm, sau đó...” Tôi húng hắng ho lấy giọng. “Nghe nói cô đã đột ngột từ chối buổi hẹn đó à?”

“Dạ? À vâng...” Hiroe khẽ gật đầu. “Đột nhiên, tôi có việc gấp. Có chuyện gì à anh?”

“À không, không có gì nghiêm trọng cả, tôi đang tìm hiểu một việc nên hỏi thôi.” Tôi liếc môi. “Cô có kể với ai về việc mình hủy buổi hẹn không?”

“Không, tôi không kể với ai cả.”

“Thật ư? Cô thử nhớ lại xem.”

Nghe tôi nói, Hiroe liền nhìn tôi với vẻ nghi ngờ.

“Rốt cuộc anh đang tìm hiểu chuyện gì vậy? Anh Kataoka đã nói gì?”

“À, không phải thế. Nếu cô không kể với ai thì thôi.”

Tôi xua xua tay, nhoẻn miệng cười cho qua chuyện.

Giờ nghỉ trưa, tôi gọi Kataoka, Honda và Nakayama ra một góc nhà ăn. Sau đó, tôi kể cho họ nghe về cô gái ngủ trong phòng tôi.

“Tôi không biết cô ta.” Honda cất tiếng đầu tiên. “Hôm qua, Kataoka là người mượn phòng, nên cô gái đó đương nhiên là của Kataoka rồi.”

“Tôi đã bảo không phải mà.” Kataoka phản bác ngay. “Ai đó đã dùng chìa khóa phụ để vào đó. Có thể người đó định dẫn tôi vào thế khó.”

“Dẫn ông vào thế khó thì được lợi ích gì chứ?” Nakayama vuốt lại mái tóc rẽ ngôi 3—7 rất đẹp của mình và nói.

“Ai mà biết được. Đi mà hỏi thủ phạm ấy.” Kataoka đáp.

“Tóm lại, chắc chắn không phải tôi.” Honda phủ nhận. “Đúng là tôi hay tán tỉnh các cô gái. Thậm chí có lần tôi say còn tán tỉnh họ mà không cả nhìn mặt. Nhưng nếu là tôi, không bao giờ có chuyện tôi không dùng bao cao su. Chắc chắn không. Tôi luôn tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi.” Cậu ta đập tay xuống bàn.

“Ừm...” Tôi suy nghĩ. Đúng là ba người này không phải kiểu người không đeo bao cao su khi hành sự thật.

“Này Kawashima.” Nakayama nhìn tôi với ánh mắt nghi ngờ. “Ông thực sự không thấy cô gái đó quen mắt sao?”



“Ý ông là gì?”

“Có thể ngày xưa cô ta có gì đó với ông, sau đó không thể quên được ông nên đã tự ý vào nhà. Và cô ta dựng chuyện là có người đàn ông nào đó dẫn cô ta vào.”

“Ra thế.” Honda nói. “Nói theo ngôn ngữ các cụ thì là ‘Người vợ ép cưới’ đó hả?”

“Vớ vẩn.” Tôi lắc đầu kịch liệt. “Nếu thế thì tôi chất vấn các ông làm gì. Tôi chưa thấy cô ta bao giờ. Vả lại, quan trọng là...” Tôi nuốt nước bọt rồi nói tiếp. “Tôi chưa bao giờ được cô gái nào yêu say đắm như thế cả.”

Ba người chăm chú nhìn gương mặt tôi, rồi vờ mặt họ như thể ‘Câu ta nói cũng phải.’

“Tôi nghĩ ra ý hay rồi. Các ông đưa thẻ nhân viên ra đây.” Tôi bảo họ.

“Thẻ nhân viên? Ông định làm gì với nó?” Kataoka hỏi.

“Trên đó có dán ảnh. Tôi sẽ cho cô ta xem những bức ảnh đó. Có thể cô ta sẽ nhớ ra.”

“Được thôi. Làm như vậy sẽ chứng minh được sự vô tội của tôi.” Nakayama nói, lấy tấm thẻ nhân viên từ chiếc bao đựng vé tháng ra.

“Được, vậy tôi cũng đồng ý.”

“Cứ việc điều tra cho tới khi thỏa mãn nhé.”

Hai người còn lại cũng làm theo.

## 4.

Hôm ấy, tôi không phải làm thêm giờ, vì thế tôi về thẳng nhà. Trong phòng tôi, cô gái đó đang ngồi trên giường ăn snack khoai tây, vừa ăn vừa xem TV.

“Anh về rồi đấy à?” Cô gái nói, mắt vẫn nhìn màn hình TV. “Anh tìm ra tình một đêm của tôi chưa?” Cô ta thản nhiên nói, không hề biết tới những vất vả của tôi.

Tôi tắt TV, đặt ba tấm thẻ nhân viên lên giường.

"Cô nhìn đi. Chắc chắn anh ta nằm trong số này."

"Ồ."

Sau khi nhìn qua một lượt, cô gái "A" lên một tiếng rồi nhấc một chiếc thẻ lên. Đó là thẻ của Honda.

"Là anh ta ư?" Tôi hỏi.

"Không phải." Cô gái lắc đầu. "Chỉ là anh ta là mẫu người tôi thích thôi. Nhưng tôi chưa từng nhìn thấy anh ta bao giờ."

"Tôi có hỏi mẫu người cô thích là ai đâu. Tôi đang hỏi người ở cùng cô tối qua là ai cơ mà. Thế hai người còn lại thì sao?"

"Ừm... Tôi không biết nữa."

"Cô nhìn kĩ hơn đi."

"Nhưng tôi không còn nhớ nữa."

Cô gái dùng điều khiển bật TV. Đúng lúc một chương trình tạp kỹ vớ vẩn vừa bắt đầu. Cô ả ngồi xem, vừa xem vừa ngoác mồm ra cười.

Tôi lại thấy đau đầu.

"Xin cô đấy, ra khỏi nhà tôi đi. Dù hôm qua là ngày nguy hiểm của cô nhưng đâu chắc chắn là sẽ mang thai? Nếu cô mang thai, lúc đó chúng ta sẽ tìm tình một đêm của cô sau. Tôi hứa khi đó sẽ giúp cô mà."

"Không được. Sau từng đó thời gian thì càng khó tìm ra." Cô gái nói, tay thọc vào túi snack khoai tây.

"Nhưng cô không thể ở lại đây mãi được. Người nhà cô chắc đang lo lắng cho cô lắm."

"Không sao. Khi nãy tôi đã gọi điện, nói tối nay sẽ ở lại nhà bạn rồi."

"Nhưng tối nay tôi cũng sẽ ngủ ở đây. Cô không lo lắng khi ở cùng một người đàn ông trong phòng kín sao?"

Cô gái nhìn tôi, cười một cách đầy ngụ ý.

"Anh sẽ nổi hứng với tôi à?"

"Không phải vậy."

“Nếu anh làm gì, tôi sẽ coi như tình một đêm của tôi tối qua chính là anh. Nếu anh định tấn công tôi thì cứ chuẩn bị tinh thần như thế đi nhé.” Nói rồi cô ả quay lại xem TV và lại cười ha hả như cũ.

Tôi không thay đồ ra mà xỏ chân vào giày.

“Anh đi đâu thế?” Cô gái hỏi.

“Tôi phải ăn gì đó. Tôi đi mua cơm hộp.”

“Mua cho tôi với. Mua cả gà rán nữa nhé.”

Tôi thở dài, ra khỏi phòng.

Tối đó, không còn cách nào khác, tôi đành để cô ta ngủ lại phòng mình. Cô ta ngủ trên giường, tôi ngủ dưới sàn. Cô gái có tướng ngủ rất xấu, thỉnh thoảng một bên chân trắng muốt thò ra khỏi chăn. Mấy lần tôi thực sự *nổi hứng*, nhưng rồi cố gắng trùm kín chăn lên đầu để kiềm chế cảm xúc của mình. Thực lòng mà nói, tôi hầu như chẳng ngủ được.

Buổi sáng, tôi chỉ uống một cốc cà phê đặc rồi chuẩn bị đi làm. Nếu không rời khỏi căn phòng này chắc tôi sẽ phát điên mất. Cô gái vẫn nằm giạng chân giang tay, ngủ khò khò.

Sau khi đi giày, tôi chợt nhớ ra hôm nay là thứ Năm. Là ngày đổ rác. Tôi lại tháo giày, quay vào phòng.

Tôi nhét hộp cơm rỗng tối qua vào chiếc túi nylon đen, rồi dốc thùng rác vào túi. Từ thùng rác rơi ra vài mẩu giấy và đôi tất mà tôi vứt hôm qua.

Trong khoảnh khắc, một cái gì đó không rõ ràng chợt mắc lại trong đầu tôi. Tôi có cảm giác kỳ lạ, nhưng không hiểu cảm giác ấy từ đâu đến. Tôi nghĩ chắc tại tôi thiếu ngủ nên như vậy, Tôi cầm túi rác ra khỏi phòng. Tôi nhìn đồng hồ, giờ vẫn sớm hơn mọi hôm gần một tiếng.

Tôi đặt túi rác ở nơi tập kết rồi đi bộ về phía nhà ga. Cảm giác bồn khoăn cứ vương vấn trong lòng. Cái cảm giác giống như tôi đã nhìn thấy một thứ vô cùng quan trọng, nhưng lại không nhận ra.

Tới nhà ga, tôi vẫn trong tâm trạng như vậy. Tôi lấy chiếc bao đựng vé tháng từ túi áo khoác ra. Lúc đó, một thứ gì trắng trắng rơi ra. Tôi liếc mắt nhìn, là một mẩu giấy ăn được vo tròn. Tôi nhặt nó

lên, vút vào thùng rác cạnh đó, Giây phút ấy, thứ vướng mắc trong đầu tôi liền được giải tỏa. Tôi sống sờ.

Ra là vậy, ra đó là trò của *bọn họ*.

Tôi đi ngược lại con đường mình vừa đi tới.

## 5.

Mười một giờ sáng.

Tôi dừng xe trên đường, theo dõi căn chung cư của mình. Nói một cách chính xác, tôi đang canh chừng những người ra vào khu chung cư. Tôi đã gọi điện tới công ty báo nghỉ ngày hôm nay.

*Nhất định tôi sẽ tóm được cái đuôi của mấy người.* Tôi chăm chú quan sát cửa ra vào.

Rác trong thùng đã trở thành manh mối gợi ý cho tôi.

Cô gái tự xưng Miyazawa Rieko kia nói tối hôm kia cô bị một anh chàng tán tỉnh và dẫn vào căn hộ của tôi. Cô ta nói mình đã ngủ cùng anh chàng đó.

Nhưng nếu như vậy, chắc chắn họ đã phải vút rất nhiều mẫu khăn giấy vo tròn vào thùng rác. Chắc chắn hôm qua cô gái không đi đổ rác, bởi trong thùng rác vẫn còn lại đôi tất tôi bỏ lại sáng hôm qua.

Nghĩa là cô gái đã nói dối. Cô ta không được anh chàng nào dẫn vào đó cả, mà tự cô ta tới.

Nếu vậy, tại sao cô ta phải nói dối rằng đã được một người đàn ông dẫn vào?

Đó là vì cô ta muốn ở lại căn phòng của tôi. Thực tế, vì cô ta nói như vậy nên tôi không thể đuổi cô ta về.

Nhưng tại sao cô ta lại tới phòng tôi? Và tại sao cô ta phải tiếp tục ở lại đó?

Chắc chắn mục đích của cô ta không phải là tôi. Cô ta thậm chí không biết mặt tôi. Và lại, tôi cũng không phải kẻ tưởng bở đến thế.



Nghĩa là, việc ở lại trong phòng tôi chính là mục đích của cô ta.

Tôi đoán là vì một món bưu phẩm. Không biết nội tình ra sao, nhưng có lẽ một món bưu phẩm quan trọng nào đó sẽ được gửi tới phòng tôi. Và cô ta đang đợi món bưu phẩm ấy.

Thùng nhận bưu phẩm ở chung cư này không được đặt trước cửa mỗi phòng mà được đặt tập trung ở gần lối vào của tầng một. Thư và bưu phẩm thông thường sẽ được bỏ vào thùng này. Nhưng tôi đoán thứ cô ta đang đợi là một món đồ chuyển phát nhanh hoặc một thư đảm bảo. Thế nên cô ta mới phải cất công đợi ở phòng tôi.

Khoảng mười một giờ hai mươi phút, nhân viên chuyển phát mà tôi ngóng đợi này giờ xuất hiện. Một người đàn ông đeo kính, thấp bé. Tôi chăm chú nhìn. Nhưng anh này hình như là nhân viên chuyển phát bưu phẩm thông thường, anh ta chỉ nhanh chóng nhét bưu phẩm vào các thùng nhận bưu phẩm cạnh cửa ra vào, không bỏ gì vào thùng đựng bưu phẩm của tôi cả.

Tôi thất vọng gục đầu lên bánh lái, chợt một chiếc xe dừng lại trước mắt tôi. Đó là chiếc xe tải hạng nhẹ. Một thanh niên xuống xe, mở cửa sau xe ra. Trong thùng xe chất đầy thùng carton.

Đó là hàng giao trực tiếp tới người nhận! Tôi nhòm người dậy.

Cậu thanh niên lấy ra hai thùng carton thể tích khoảng 20 lít rồi ôm bằng hai tay. Thùng có vẻ nặng, cậu ta đi lảo đảo. Dẫu vậy, cậu ta vẫn ôm hai thùng như thế bước vào bên trong tòa chung cư.

Tôi thò người qua cửa sổ xe, nhìn lên tầng hai của tòa nhà. Ngồi dưới đường, tôi vẫn thấy phần phía trên của cửa vào các căn hộ. Cửa căn hộ của tôi là cánh thứ hai từ bên trái.

Cánh cửa đó mở ra. Và chỉ hơi hé một chút. Sau đó, nó đóng lại, không lâu sau cậu nhân viên chuyển phát ra khỏi tòa chung cư.

Cô gái đó bước ra, gương mặt trang điểm đậm. Trên người cô ta chỉ có một chiếc túi xách nhỏ đeo từ vai xuống, cô ta không mang theo bưu kiện vừa được chuyển tới.

Cô ta đi tới một góc đường, rẽ vào đó rồi biến mất. Tôi ra khỏi xe.

Tôi đi vào tòa chung cư, đứng trước cửa căn hộ của mình rồi kéo thử cánh cửa. Cửa đã khóa. Thật kỳ lạ. Căn hộ này có hai chìa khóa,

nhưng cả hai đều đang nằm trong tay tôi. Nếu vậy, cô ta đã khóa cửa bằng cách nào?

Vừa thắc mắc tôi vừa vặn khóa, mở cửa ra. Hai chiếc thùng carton mà khi nãy cậu nhân viên chuyển phát vất vả mang lên đang được đặt bên trong căn phòng, ngay cạnh cửa vào.

Tôi ngồi xuống, đọc tờ phiếu dán trên thùng. Địa chỉ người nhận là địa chỉ phòng này, tên người nhận là một cái tên kỳ lạ: Thương hội Miyazawa. Và tên người gửi... là tên công ty tôi.

## 6.

Hơn một giờ chiều tôi tới công ty, mọi người đều tỏ ra ngạc nhiên.

“Sao vậy? Không phải hôm nay cậu bị cảm nên xin nghỉ à?” Trưởng nhóm hỏi.

“Vâng, nhưng hình như em bớt sốt rồi, nên em đến công ty làm nốt việc còn dở hôm qua.”

“Ừm. Tùy cậu thôi, nhưng đừng có lây bệnh cảm cúm cho mọi người đấy.” Nói rồi trưởng nhóm xua xua tay như xua ruồi.

Tôi về bàn làm việc của mình, mở máy tính và bắt đầu điều tra một chút. Lúc bất giác ngẩng mặt lên, tôi thấy Hayama Hiroe đang đứng từ xa nhìn về phía mình. Nhưng tôi ngó lơ và tiếp tục làm việc.

Điều tra xong, tôi gọi hai cuộc điện thoại rồi đứng lên. Tôi đi tìm Hayama Hiroe, thấy cô đang đứng trước máy photo. Thấy tôi nhìn, cô cũng nhìn lại. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau như tóe lửa.

Tôi ra dấu bằng mắt rồi ra khỏi phòng. Tôi đứng đợi ở hành lang một chút thì thấy Hiroe bước ra.

“Chúng ta lên sân thượng đi.” Tôi đề nghị.

Hiroe không nói gì, chỉ gật đầu.

Hôm nay thời tiết đẹp, trên sân thượng gió không mạnh lắm. Vừa lên tới nơi, tôi liền quay lại nhìn Hiroe.

“Tôi đang giữ sổ hàng đó.” Tôi cố nói với giọng bình thường nhất.

Hiroe nhìn chăm chăm vào mắt tôi một lúc rồi khẽ mỉm cười.

“Quả nhiên là vậy. Đúng như tôi nghĩ.”

“Cô gái đó đã gọi cho cô rồi à?”

“Tầm quá trưa hôm nay. Cô ấy bảo lúc đi lấy xe để chuyển sổ hàng đó, chúng đã biến mất khỏi căn phòng. Nghe vậy, tôi lập tức nghĩ người làm việc đó là anh Kawashima. Vì hôm nay anh nghỉ mà.”

“Tôi đã đứng theo dõi trước cửa chung cư.”

Hiroe nhún vai với dáng vẻ đùa giỡn.

“Naomi bảo đã lừa phỉnh anh một cách hoàn hảo, nhưng hóa ra lại bị lật tẩy.”

“Cô gái đó tên Naomi ư?”

“Vâng.”

“Cho tới sáng hôm nay, tôi đã bị lừa một cách hoàn hảo thật đấy.” Tôi đưa mắt nhìn xa xăm một chút rồi quay lại nhìn Hiroe. “Các cô định làm gì với sổ hàng đó?”

Nhưng Hiroe không trả lời ngay mà ngoảnh nhìn đi nơi khác. Khóe miệng cô ta vẫn nở một nụ cười khó hiểu.

Bên trong thùng carton là các hộp chứa toluene<sup>[1]</sup>, một loại dung môi hữu cơ. Thùng chứa được hai mươi lít, tổng cộng có hai thùng được chuyển tới.

Giây phút nhìn thấy chúng, tôi hiểu ngay bản chất mọi việc.

Mục đích của thủ phạm là ăn trộm sổ hàng này từ công ty. Nhưng xét tới kích thước và độ nặng của nó thì tự thủ phạm không mang khỏi công ty được. Thế nên thủ phạm nghĩ tới dịch vụ chuyển phát tận tay. Thủ phạm quyết định gửi nó từ công ty đến một văn phòng ma nào đó.

Và căn hộ của tôi đã được chọn làm văn phòng ma ấy.

Có lẽ thủ phạm không biết phòng đó là của tôi. Thủ phạm hẳn đã cho rằng phòng đó không có người lui tới thường xuyên, có thể tùy ý sử dụng.

Tại sao thủ phạm lại nghĩ vậy? Bởi thủ phạm đã được cho biết như thế.

Suy luận tới đây, tôi sức nhớ tới lời Kataoka. Khi dùng căn phòng này, hẳn ta bảo Hayama Hiroe rằng đây là căn nhà thứ hai của hẳn.

Tôi giả định Hayama Hiroe là thủ phạm để suy luận tiếp và thấy mọi sự đều hợp lý.

Đầu tiên, nếu là cô ấy, việc làm chìa khóa phụ chẳng khó khăn gì. Bởi có lần Kataoka đã đưa cho cô ấy chìa khóa. Thứ hai, cô ấy biết buổi hẹn giữa mình và Kataoka bị hủy, bởi chính cô ấy là người đề nghị hủy.

Và thứ ba là nội dung của món hàng. Chắc hẳn, cô ấy không định ăn trộm số hàng ngẫu nhiên có trong kho công ty rồi. Nên suy đoán rằng cô ấy đã đặt mua ở công ty sản xuất với mục đích đánh cắp hàng sau đó. Và chỉ có nhân viên ở phòng vật tư mới có thể đặt mua như vậy.

Khi nãy tôi đã điều tra tình hình đặt mua dung môi hữu cơ trong khoảng một tháng gần đây trên máy tính. Và tôi thấy phòng kỹ thuật đã đặt mua hai thùng toluene, mỗi thùng hai mươi lít. Số hàng đó được chuyển tới vào ba ngày trước và được phòng kỹ thuật xác nhận đã nhận hàng. Quả nhiên chính Hayama Hiroe là người xử lý giấy tờ cho việc xác nhận nhận hàng đó.

Tôi gọi điện tới phòng kỹ thuật để xác minh, người phụ trách nói phòng họ không hề đặt mua toluene.

"Cô định bán nó à?" Tôi nhìn gương mặt quay nghiêng của Hiroe và hỏi. "Cô định bán số toluene đấy đúng không?"

Hiroe chậm rãi quay lại phía tôi. "Đúng thế."

"Cho tụi xã hội đen à?"

Hiroe lắc đầu.

"Nếu bán cho tụi đó thì sẽ bị ép giá rất thấp. Tôi cũng không muốn có liên hệ gì với tụi đó cả. Chúng tôi định tự bán chúng. Chúng tôi sẽ san ra các chai nước uống tăng lực Akamamushi, rồi Naomi và bạn bè cô ấy sẽ bán chúng. Cô ấy biết rất rõ đường đi nước bước để xử lý."

"Bán hết chỗ đó thì được bao nhiêu?"



Hiroe khẽ nghiêng đầu, “Chắc khoảng 1.200.000 yên. Tính theo mức giá 3.000 yên cho khoảng 100cc.”

Tôi lắc đầu. “Đắt hơn giá gốc mấy chục lần nhỉ?”

“Nhưng vẫn có người mua đấy.”

“Có vẻ thế.”

Tôi từng đọc trên báo rằng đối với những thiếu niên chơi chất tẩy thì toluene nguyên chất 100% được coi là một sản phẩm cực kỳ cao cấp.

“Này anh Kawashima.” Hiroe cất giọng nũng nịu. “Anh có thể trả chúng cho tôi không? Nếu anh trả lại, tôi sẽ cho phép anh làm mọi việc anh muốn.”

Không hiểu sao tôi cảm thấy lông trên người mình dựng đứng cả lên.

“Tôi không làm thế được. Tôi sẽ gửi trả hàng cho nhà cung cấp. Tôi sẽ nói phía chúng ta đặt mua nhầm.”

“Ồ, quả nhiên là không được.” Hiroe không hề tỏ ra thất vọng. “Thế anh có định tố cáo tôi với công ty không?”

“Tôi không thích mách chuyện.” Tôi nói. “Chỉ cần cô không bao giờ làm việc này nữa.”

Nghe xong, không hiểu nghĩ sao, Hiroe chợt bật cười.

“Có gì đáng cười ư?”

“Vì tôi chợt nhớ ra lời Naomi nói, rằng anh Kawashima là một người rất tốt bụng.”

Tôi không biết đáp lại ra sao, đành nghiêm mặt lại.

Sau khi cười một lúc, Hiroe nói, “Tháng sau, tôi sẽ nghỉ việc ở công ty này.”

“Nghỉ việc ư? Tại sao?”

“Vì công việc chán quá mà. Cũng chẳng thấy đàn ông tốt.”

“Cô có Kataoka rồi đấy thôi.” Tôi nói.

Hiroe phì cười. “Tôi chán anh chàng luộm thuộm, kẹt xỉ đó rồi. Thịnh thoảng, tôi cũng muốn được tới khách sạn sang chảnh chứ.”

“... Chà.”

“Vậy câu chuyện của chúng ta kết thúc ở đây nhé.”

Hiroe khẽ đưa tay lên chào rồi bước xuống cầu thang.

Sau một lúc, tôi cũng bước theo. Về tới phòng làm việc, tôi thấy Kataoka đang đứng đợi ở bàn mình.

“Cô gái ông nói thế nào rồi?”

“À, tôi giải quyết cô ta ổn thỏa rồi.”

“Giải quyết ổn thỏa ư? Nghĩa là sao?”

“Thôi ông quên chuyện đó đi.”

“Ông bảo thế nhưng quên sao được. Mà ông sao vậy? Sắc mặt ông xấu quá. Ha ha, quả nhiên cô gái đó có liên quan tới ông phải không? Thế nên trông ông mới trăn trở đến thế. Nếu vậy hãy bàn bạc với tôi đây. Tôi hiểu phụ nữ kha khá đấy.” Kataoka ưỡn ngực nói.

“Ông hiểu phụ nữ á?”

“Ừ, đúng thế.” Kataoka quả quyết.

“Cũng phải.” Tôi gật đầu. “Ông có mắt nhìn phụ nữ đấy.”

Nói rồi tôi khẽ thở dài.

## 2. Cho tôi làm lại một lần nữa

### 1.

Ngón chân tôi đau nhức bên trong đôi giày da đi chưa quen chân. Nhưng tôi không thể dừng lại. Tôi tiếp tục chạy trốn chết. Con đường nhỏ nơi tôi lao vào cản trở tốc độ của tôi. Nhưng nó cũng làm điều tương tự với người đang đuổi theo tôi.

Từ lúc nào, tôi không thấy Noboru chạy sau mình nữa. Có thể cậu ta đã bị cảnh sát bắt. Cậu ta nói trước giờ chưa từng chơi môn thể thao nào, nên việc cậu ta không thể chạy nhanh hơn cảnh sát cũng chẳng có gì lạ. Nhưng lúc này tôi không còn thời gian lo lắng cho Noboru nữa, chỉ biết dốc sức vào đôi chân mình. Tôi sức nhớ lại hồi cấp ba mình đã chạy quanh sân chơi một cách vô tư như thế. Giọng nói của anh lớp trên, của huấn luyện viên và của chính tôi chọt ủa về trong tôi.

Chuyện đó đã quá xa xôi rồi.

Không thấy ai đuổi theo nữa nên tôi dừng lại. Lâu lắm rồi tôi mới chạy thực mạng thế này. Phổi tôi đau quá. Đầu cũng ong ong. Tôi ngồi xuống chiếc thùng ở góc đường, điều chỉnh nhịp thở hỗn hển.

Tuy vậy, tôi không có thời gian thông thả nghỉ ngơi. Chắc chắn cảnh sát sẽ sớm chạy tới đây thôi. Bởi có nhiều người đã thấy tôi chạy.

Tôi lảo đảo đứng dậy, nhân tiện nhìn địa chỉ dán trên cây cột điện. Vì tôi chạy mãi miết nên không biết hiện giờ mình đang ở đâu.

Khu phố số ba phố XX. Địa chỉ trên đó ghi như vậy.

Trong khoảnh khắc, tôi nghĩ điều này thật tình cờ, nhưng ngay sau đó tôi ngẫm lại và thấy không phải vậy. Từ lúc nghe kế hoạch lần này từ Noboru, địa chỉ này đã ghim vào một góc trong đầu tôi.

Nơi này rất gần nhà “ông ta”.

Tôi nhất thời quên mất mình đang chạy trốn, bắt đầu đi quanh để tìm tấm biển đề số cụm. Tôi đã nhiều lần tìm kiếm địa chỉ và vị trí nhà “ông ta” trên bản đồ rồi, nên những thứ đó đã hằn sâu trong não tôi.

Không lâu sau, tôi thấy ngôi nhà cần tìm. Đó là một ngôi nhà nhỏ xíu kiểu Nhật, được bao quanh bởi hàng rào cây.

Tấm biển đề tên chủ nhà *Nanba Katsuhisa* được viết bằng bút lông.

Đây là nhà ông ta ư?

Tôi nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát xa xa. Vì thế tôi mở cổng, đi vào trong.

Bên trong hàng rào cây có rất nhiều cây cối khác. Tôi đi từ cổng vòng sang bên phải nhà. Trong nhà dường như không có ai.

Lúc tiến được hai, ba bước tới gần cánh cửa kính, tôi nghe thấy tiếng gọi từ bên ngoài, “Bác Nanba ơi.” Tôi vội vã nấp vào một góc khuất cạnh ngôi nhà. Tôi lén lút nhìn về phía cửa, thấy cảnh sát đang nhòm vào bên trong. Tôi rụt cổ lại.

“Hình như bác ấy đi vắng.”

Có vẻ tay cảnh sát không tới một mình. Anh ta đang nói gì đó với đồng nghiệp. Sau một lúc, có tiếng họ ra về.

Chắc hẳn họ đang đi tìm chúng tôi. Chắc họ cũng nhân tiện nhắc nhở người dân quanh vùng chú ý luôn.

Tôi thử hình dung mức độ cảnh giác của người dân ở đây. Liệu họ có hỏi tới nghề nghiệp của tất cả những người đàn ông đáng nghi không nhỉ. Thấy một gã như tôi đi lảng vảng xung quanh, họ có nảy ra ý định điều tra thử không?

Lẽ ra tôi không nên nghe theo lời rủ rê của Noboru. Nhưng giờ có hối tiếc cũng chẳng ích gì.

Tôi đứng yên ở đó một lúc thì nghe thấy tiếng mở cổng. Tôi ló mặt từ góc khuất nhà ra nhìn. Một người đàn ông gầy, tóc bạc, một tay cầm chiếc túi của cửa hàng tiện lợi, tay kia mở khóa cửa.

Nhìn gương mặt quay nghiêng đó, tôi nhận ra ông ta chính là Nanba Katsuhisa. Trống ngực tôi lập tức khua rộn.

Tôi nấp sau bình ga theo dõi tình hình. Bóng Nanba hiện ra phía sau cánh cửa kính. Như để thoáng khí hơn, ông ta mở cửa kính, chỉ để lại cánh cửa lưới.

Tôi cố kiềm chế ý muốn nhảy xổ ra, nấp sát vào bình ga hơn và đứng yên ở đó. Chắc chắn lúc này Nanba chỉ có một mình. Nhưng nếu tôi bước ra, ông ta sẽ kêu ầm lên, những người xung quanh nhận ra và tôi sẽ xong đời.

Có tiếng nước chảy trong khu vệ sinh. Nghĩa là ông ta đang ở trong nhà vệ sinh.

Tôi ra khỏi vườn, không chút lưỡng lự đi thẳng vào bếp với đôi chân vẫn đi giày. Căn phòng mờ tối. Tôi kéo rèm để mọi người bên ngoài không nhìn thấy, rồi nép sát vào cửa ra vào căn phòng, lúi con dao ở túi áo trong ra.

Tôi nghe thấy tiếng mở cửa phòng vệ sinh. Ông ta đang đi trên hành lang. Bàn tay cầm dao của tôi rịn mồ hôi.

Giây phút nhìn thấy mái đầu bạc, tôi liền đưa con dao ra trước mặt ông ta.

“Không được kêu!”

Nanba đứng khựng lại như hình ảnh trên băng đĩa khi ta nhấn nút *Pause*. Sau đó, ông ta chậm chậm quay ra nhìn tôi.

“Anh là ai?”

“Là ai không quan trọng.”

Tôi vẫn chưa định xưng tên mình. “Ngồi xuống. Từ từ thôi.”

Nanba ngồi thẳng lưng xuống chiếc ghế trong bếp.

“Vòng hai tay ra sau lưng ghế. Hai cổ tay chồng lên nhau.”

Ông ta làm theo, tôi liền lấy chiếc khăn bông bên cạnh buộc chặt hai cổ tay ông ta lại.

“Anh chính là người đã tấn công bà lão ở khu phố số một đấy ư?”

Nanba hỏi với giọng khàn khàn, như thể sợ nếu nói to sẽ bị giết.

"Mọi người đã bắt đầu đồn đại rồi cơ à?"

"Một cảnh sát quen cho tôi biết. Anh thật tồi tệ. Người già mà anh cũng cướp tiền được."

"Đừng lo, tôi sẽ không lấy gì của ông đâu."

Tôi kẻ mũi dao lên má Nanba để dọa ông ta. Tôi thấy người ông ta đông cứng lại. "Nếu lấy thì tôi chỉ lấy tính mạng của ông thôi. Và chỉ lấy khi ông la lên."

"Anh... anh định làm thế này đến bao giờ?"

Nanba nhìn tôi chăm chăm.

"Chà, không biết nữa. Bây giờ bọn cớm đang lớn vồn ngoài kia. Sau khi họ rút hết, tôi sẽ đi khỏi đây."

"Anh nghĩ mình sẽ chạy thoát được chắc?"

"Thoát chứ."

Tôi gí mặt mình vào sát mặt ông ta. "Tôi tự tin vào đôi chân mình lắm. Từ ngày xưa đã vậy rồi."

Nghe vậy, nét mặt Nanba thoáng hiện ra vẻ nghi hoặc.

## 2.

Ba ngày trước, Noboru gọi tới căn hộ của tôi, nói có cách để kiếm được một số tiền lớn. Noboru là nhân viên của quán mạt chược có cá cược, nằm chếch phía đối diện quán pachinko nơi tôi đang làm việc.

"Có điều chúng ta sẽ phải mạo hiểm đấy." Noboru thấp giọng nói.

"Chúng ta sẽ làm gì?"

"Chuyện đó thì gặp trực tiếp rồi tao nói."

Tôi nghe thấy tiếng cười lẫn trong câu nói từ đầu dây bên kia.

"Có những ai tham gia?"

"Hiện có tao và Takashi."

Takashi thất nghiệp. Hiện gã đang ăn nhờ ở đậu trong căn hộ chung cư của một bà chị làm nghề tiếp viên câu lạc bộ đã cứng tuổi.

“Hừ... Mạo hiểm nghĩa là nếu bị bắt là xong đời hả?”

“Ừ, xong đời đấy.” Noboru đáp. “Sẽ không được hít thở bầu không khí tự do trong một thời gian tương đối dài. Nhưng những kẻ dưới đáy xã hội như chúng ta nếu muốn mở mày mở mặt thì phải ăn thua một phen mới được.”

Tôi lặng thinh không nói, Noboru tiếp tục, “Nếu mày có hứng thú thì tối nay sau khi làm việc xong hãy đến phòng tao.” Nói rồi gã ngắt máy.

Vừa làm việc, tôi vừa băn khoăn không biết nên làm sao. Nghe giọng Noboru thì có vẻ vụ lần này khác với mấy vụ kiếm chút tiền tiêu vặt trước đây. Chúng tôi từng nhiều lần đi lừa đảo hoặc trộm tiền của các học sinh hiền lành.

Cụm từ “kẻ dưới đáy xã hội” quẩn lầy tâm trí tôi. Tôi nghĩ quá thực là như vậy. Tôi đã rút khỏi vòng xã hội, từ hồi cấp ba. Và từ đó, tôi luôn ngụp lặn dưới tầng đáy của xã hội.

“Này Yutaka, mày dọn nhà vệ sinh chưa thế?”

Tôi vừa ngồi vào một góc quán hút thuốc thì gã đàn ông Nijima thành lĩnh xuất hiện, cúi đầu tôi xuống. Gã được thuê làm chủ quán, cùng thân phận làm thuê nhưng rất hách dịch. Thấy tôi không đáp, gã nói:

“Ánh mắt đó là sao? Mày có ý kiến gì à?” Nói rồi gã túm lấy cổ áo tôi.

“Không có gì.” Tôi cố nén cơn giận chỉ chực bùng nổ của mình, nhỏ giọng nói.

“Thế thì mau đi làm đi.”

Gã vừa buông tay, một khách nữ trung tuổi chột tiến về phía chúng tôi.

“Anh ơi, tôi đã nhét tiền vào nhưng không thấy bi rơi ra.”

“Dạ? Ồ thế ạ? Xin lỗi quý khách. Vậy, quý khách đã thao tác trên máy nào thế ạ?”



Nijima thay đổi sắc mặt, vừa nhăn nhó cười vừa ý theo sau vị khách.

Tôi bất đắc dĩ đi về phía nhà vệ sinh. Tôi hít vào bầu không khí nồng mùi nước tiểu, vừa lấy cây gập gắp rác để xử lý những mẫu thuốc lá bị vút vào bồn cầu lên vừa nghĩ:

“Đây không phải công việc một thanh niên hai mươi tuổi nên làm.”

Có một bà lão có rất nhiều tiền. Đó là câu mở đầu cho câu chuyện của Noboru. Bà ta sống một mình, không giao thiệp nhiều với người dân xung quanh. Đã vậy, bà ta không gửi số tiền lớn đó vào ngân hàng mà lại giấu kỹ trong nhà mình.

“Nhiều người già thấy bất an nếu không cầm tiền trong tay. Dù làm như thế nguy hiểm hơn nhiều.”

Nói rồi Takashi cười hí hí. Chân chiếc răng vàng của gã bị mòn đi là vì mới gần đây gã vẫn còn chơi chắt tấy.

“Chúng ta sẽ canh lúc bà lão đi vắng à?” Tôi hỏi.

Noboru cau mày, “Ai lại làm công việc phiền phức đó. Vả lại tìm tiền cũng mệt. Chúng ta sẽ nhắm lúc bà ta ở nhà để tới. Hãy giả làm nhân viên kinh doanh. Chỉ cần vào được bên trong nhà thì tiền coi như nằm trong tay chúng ta rồi.”

“Muốn giả làm nhân viên kinh doanh thì phải ăn mặc cho giống. Phải có áo vest, cà-vạt.” Takashi nói. “Hơn nữa chúng phải thật giản dị. Tao không có mấy thứ đó đâu.”

“Yutaka thì sao?” Noboru nhìn tôi.

“Tao có một bộ, nhưng trông thô kệch lắm.”

Đó là bộ vest mà tôi đã dốc hết số tiền tiết kiệm ít ỏi của mình ra mua, với ý định xin việc ở một công ty bình thường. Đương nhiên không có nơi nào như thế thuê tôi cả.

“Thô kệch càng tốt. Vậy tao và Yutaka sẽ giả làm nhân viên kinh doanh để vào trong nhà. Takashi đứng ngoài canh chừng. Bữa trước mày bảo có thể mượn được xe hơi của bạn mày, phải không? Hãy đỗ cái xe đó gần nhà, rồi thông báo tình hình bên ngoài cho tụi tao.”

“Làm sao để thông báo được?”

“Tao có cái này hay lắm.”

Noboru lôi từ ngăn đựng đồ ra một chiếc hộp nhỏ. Gỡ mở nắp, bên trong có hai món đồ trông giống như cái đài.

“Máy thu phát vô tuyến à?”

“Đúng thế.”

Noboru nhếch mép cười. “Có một ông chú mở tiệm đồ điện chơi mạt chược bị thua, chú ta không có tiền nên trả bằng sản phẩm trong tiệm. Đây chính là món đồ ở tiệm chú ta.”

“Nghe có rõ không?”

Takashi cầm một chiếc lên, đi về phía cửa ra vào.

“Đương nhiên rồi.”

Noboru thao tác một chút trên chiếc còn lại, rồi nói “Hôm nay trời nắng đẹp.”

“Ha ha ha, nghe thấy rồi, nghe thấy rồi.”

“Khi nào chúng ta làm vụ này?” Tôi hỏi Noboru.

“Trước khi chúng ta thay đổi ý định.” Noboru đáp.

Về tới nhà, tôi liền tra địa chỉ của nhà bà lão trên bản đồ. Lúc đó, lần đầu tiên tôi nhận ra rằng nhà bà lão rất gần nhà “ông ta”, nhà của Nanba Katsuhisa.

Nhà của bà lão là một căn nhà mái cũ bằng gỗ. Tôi hơi ngạc nhiên, không ngờ tới thời nay vẫn còn sót lại một ngôi nhà như thế, nhưng khi nhìn quanh, tôi phát hiện có rất nhiều ngôi nhà khác giống như vậy. Dù thế giới trở nên giàu có đến đâu thì vẫn còn đó những người nghèo khổ, chẳng bao giờ cả xã hội được sung túc.

Thấy chúng tôi đến nhà, bà lão tỏ ra cảnh giác. Nhưng bà không nghi ngờ việc chúng tôi là nhân viên kinh doanh. Chính vì tin rằng chúng tôi là nhân viên kinh doanh nên bà mới thủ thế như vậy, “Tôi không có tiền dư đâu. Các anh về đi.”

Nghe chúng tôi nói có một sản phẩm giúp ích cho việc tiết kiệm tiền, bà lão vẫn chỉ xua tay như xua ruồi. Bà ta chỉ thò đầu ra khỏi cửa, không muốn cho chúng tôi vào bên trong. Căn nhà tôi tàn như

vậy nhưng cửa vẫn móc dây xích. Lòng tôi lo lắng không biết có bị cư dân xung quanh nghi ngờ không.

Sau một hồi nài nỉ, Noboru nói, “Nếu vậy chúng cháu xin phép để lại tờ rơi và một món quà nhỏ trước khi rời đi ạ.”

Nét mặt bà lão hơi thay đổi. Có vẻ bà bị thu hút bởi quà tặng. Tôi nhanh chóng lôi một chiếc hộp rỗng được bọc bằng giấy màu của một trung tâm thương mại nổi tiếng từ trong cặp ra.

“Hừm... Nếu là miễn phí thì tôi nhận.”

Nói rồi bà lão đóng cửa lại, tháo dây xích rồi mở cửa ra. Đúng lúc đó, tôi nắm lấy tay nắm cửa, kéo ra thật mạnh. Bà lão kêu “Á” một tiếng, Noboru lấy tay bịt miệng bà rồi cố thể đẩy vào trong nhà. Tôi cũng đi theo sau, vừa nhìn quanh vừa đóng cửa lại.

Giây phút đó, tim tôi nảy thót lên. Bởi tôi nhìn thấy một thứ gì như bóng người chuyển động ở cửa sổ tầng hai của nhà bên cạnh.

“Hình như ta bị người ở nhà đối diện trông thấy rồi.”

“Cái gì?”

Noboru méo xệch miệng, giao cho tôi xử lý bà lão rồi gọi cho Takashi. Tôi trói chân tay bà lão bằng băng dính, lấy dây bịt miệng bà lại.

“Nghe này, nếu bên ngoài có gì lạ, nhớ thông báo ngay cho tao đây.”

Gọi cho Takashi xong, Noboru lôi con dao ra, vừa giơ mũi dao lên cho bà lão thấy vừa tháo dải bịt miệng cho bà. “Này bà lão, tiền bà để đâu?”

“Tôi không có tiền.”

Bà lão lắc đầu.

“Đừng có giả vờ. Tôi biết bà có tiền. Bà đã chuyển hết khoản thừa kế từ ông chồng thành tiền mặt và đang giữ chúng bên mình. Nếu bà khai ra nhanh, bà sẽ được sống thêm một thời gian nữa đây.”

Noboru đặt con dao lên gương mặt đầy nếp nhăn của bà lão.

“Các anh muốn giết thì cứ việc. Đằng nào tôi cũng không sống được lâu nữa.”

“Ồ, thế à? Nếu thế tôi sẽ cho bà toại nguyện. Sau khi xử lý bà xong, chúng tôi thông thả tìm tiền cũng được.”

Noboru chạm mũi dao vào cổ họng bà lão. Bà lão lập tức bật khóc.

“Tha cho tôi, tha cho tôi. Tiền nằm trong đệm... cái đệm trong tủ chứa đồ ấy...”

Noboru đưa mắt ra dấu cho tôi. Tôi mở cánh cửa tủ chứa đồ đã ngả sang màu nâu. Chiếc đệm bần bần, ẩm ẩm đó toát ra đầy mùi của bà lão.

Dưới cùng của tủ chứa đồ có một chiếc đệm ngồi sờ thấy lạ lạ. Tôi lôi nó ra, xé lớp bọc ngoài. Các cục tiền giấy lổn nhổn nằm bên trong. Noboru huýt sáo.

“Xin đừng lấy tất. Một nửa... xin hãy lấy một nửa thôi.”

“Lắm mồm.”

Lúc Noboru định lấy băng vải bịt mồm bà lão lại như cũ, có tiếng cuộc gọi tới máy thu phát. Sau đó, tôi nghe thấy giọng Takashi.

“Có cảnh sát tuần tra đang tới. Họ đang đi về phía tụi mày đấy.”

Tôi và Noboru nhìn nhau.

“Thôi chết. Phải ẩn đi thôi.”

Noboru vừa nói xong, bà lão đột nhiên hét lên, “Anh cảnh sát ới! Cứu với!”

Giọng bà ta to đến mức không thể nghĩ rằng đó là giọng của một bà lão. Noboru định bịt miệng bà ta lại nhưng đã quá muộn. Có tiếng đập cửa nhà vọng đến.

“Chuồn thôi.”

Tôi mở cánh cửa sổ gần đó, nhảy ra ngoài. Noboru cũng ôm chiếc đệm chứa tiền chạy theo sau. Chúng tôi dốc sức chạy trên con ngõ nhỏ. Một lúc sau có tiếng người phía sau lưng. Tôi ngoảnh lại, thấy hai cảnh sát mặc đồng phục đang đuổi theo.

Tôi dùng hết sức bình sinh chạy tiếp.

### 3.

Đồng hồ chỉ chín giờ tối. Tôi bật TV. Thông tin đầu tiên mà người dẫn chương trình tin tức giới thiệu là bản tin nước ngoài.

“Chắc phải mấy hôm nữa họ mới đưa tin về các anh.” Nanba Katsuhisa nói nhỏ.

“Tôi biết.” Tôi gắt gỏng. “Đừng nói những lời thừa thãi.”

Nanba thở dài, nhắm mắt lại.

Tôi lôi bao thuốc lá ra. Còn đúng một điếu. Tôi châm lửa, hít vào một hơi thật sâu rồi nhìn quanh phòng. Trên tường có treo những bức ảnh cũ đóng khung. Rất nhiều người đàn ông mặc đồng phục bóng chày đang nhìn về phía chúng tôi. Nhìn hình dáng đồng phục và độ ngả màu của tấm ảnh đen trắng, tôi cảm nhận được niên đại của nó.

“Ông cũng góp mặt trong bức ảnh đó chứ?”

Tôi hỏi, Nanba mở mắt.

“Không phải cậu bảo đừng nói những lời thừa thãi sao?”

“Trả lời câu hỏi của tôi đi.”

Tôi gờ dao lên lấp loáng. Nanba liếc nhìn tấm ảnh, trả lời ngắn gọn, “Đúng thế.”

Tôi đi tới phía dưới bức ảnh, chậm rãi ngắm nó. Tôi lập tức tìm thấy Nanba. Cơ thể ông ta to lớn hơn bây giờ rất nhiều, đương nhiên mặt mũi cũng trẻ hơn, nhưng ánh mắt vẫn vẹn nguyên như hiện tại. Trên bộ đồng phục Nanba trẻ mặc có thêu số 5.

“Ông ở vị trí chốt gôn 3 à?”

“Ừ.”

“Ảnh này có vẻ không phải từ thời cấp ba nhỉ?”

“Ảnh đó là hồi đại học.”

Tôi nhổ nước bọt. “Thân phận ông hồi đó cao quý thật. Được đi học đại học, còn được chơi bóng chày nữa.”

“Đúng là tôi rất may mắn. Nhưng tôi cũng đã có những cố gắng nhất định.”

“Tất cả là nhờ may mắn thôi.” Tôi nói, trong giọng chất chứa sự thù hận và ghen tị. “Thế ông chơi bóng chày đến khi nào?”

“Tới giữa chừng đại học.”

“Tại sao?”

“Tôi bị chấn thương đầu gối. Không ném bóng được nữa. Tôi từng dự định trở thành cầu thủ bóng chày chuyên nghiệp, nhưng dự định đó đã không thành.”

“Ồ, phải thế chứ. Cuộc đời này không dễ dàng vậy đâu.”

“Hồi đó tôi cũng từng nghĩ vậy.” Nanba thấp giọng. Giọng nói bình lặng đến mức không thể nghĩ ông ta đang bị một tên trộm cầm dao uy hiếp, điều đó khiến tôi sửng sồ.

“Bóng chày rốt cuộc cũng chỉ là một trò chơi. Mấy thứ như cuộc đời ra sao, ý nghĩa cuộc đời là gì,... đều là mấy thứ ngớ ngẩn. Ông bỏ bóng chày có khi lại tốt đấy.” Tôi nói tiếp.

Nanba im lặng một chút rồi mở miệng. “Anh nói phải, đúng là ngớ ngẩn thật. Nhưng dẫu thế nào tôi cũng không muốn rời xa bóng chày, vì thế sau đó...”

“Thôi.”

Tôi khua khua con dao, nhìn mặt ông ta. “Tôi không quan tâm sau đó ông ra sao. Những chuyện đó gọi là *chuyện thừa thãi* đấy.”

Trước cơn giận bất chợt của tôi, Nanba tỏ ra bối rối nhiều hơn là sợ. Sau đó, tôi chợt thấy vai mình không còn chút sức nào.

“Đúng như anh nói.” Ông ta bổ sung. “Chuyện đó đúng là thừa thãi thật.”

Tôi hừ mũi, hướng mắt về phía TV. Chương trình đang phát bản tin về vụ ăn hối lộ của các chính trị gia.

“Cái lũ này, lúc nào cũng lặp lại những chuyện đời bại.”

Nói rồi tôi cầm lấy cái điều khiển trên bàn, bấm chuyển kênh liên hồi. Kênh nào cũng toàn những chương trình vớ vẩn. Tôi chuyển về kênh tin tức ban đầu, thấy dòng chữ “Tên cướp tấn công nhà một

người già ở thành phố XX đang chạy trốn” hiện ra bên dưới nữ phát thanh viên. Tôi chồm người về phía trước, tăng âm lượng TV lên.

“... Hai tên cướp giả dạng nhân viên kinh doanh đã cưỡng chế vào bên trong nhà bà Yamada. Hai tên này đã trói tay chân bà, đe dọa sẽ giết nếu không giao nộp tiền và đã cướp đi hai mươi triệu yên tiền mặt đặt trong tủ đựng đồ. Một người dân gần đó phát hiện tình huống lạ đã báo cảnh sát. Cảnh sát đã nhanh chóng xuất hiện và đuổi theo, mấy phút sau đã tóm được một trong hai tên cướp. Kẻ bị bắt là nghi phạm Nakamichi Noboru hai mươi một tuổi, nhân viên quán mạt chược, sống ở thành phố YY. Số tiền cướp được đều nằm trong tay nghi phạm Nakamichi. Ngoài ra, chúng tôi cũng tìm thấy một thanh niên trẻ đáng ngờ gần hiện trường. Thanh niên này mang một chiếc máy thu phát có cùng hình dạng với chiếc máy bị bỏ lại tại hiện trường, cảnh sát cho rằng anh ta là đồng bọn của lũ cướp, hiện cảnh sát đang lấy lời khai từ các nghi phạm.”

Quả nhiên Noboru đã bị bắt. Takashi cũng vậy. Sớm muộn gì cũng tới lượt mình thôi — tôi thầm nghĩ. Noboru nói để bò lên bên trên, chúng tôi phải băng qua một vài cây cầu nguy hiểm, nhưng với những kẻ dưới đáy xã hội như chúng tôi, có vẻ việc trộm cướp vẫn chưa đủ để đáp ứng được việc đó.

Giọng phát thanh viên tiếp tục. “Theo lời khai của nghi phạm Nakamichi, tên cướp đang chạy trốn là Serizawa Yutaka hai mươi tuổi, nhân viên quán pachinko tại thành phố YY. Cảnh sát cho rằng nghi phạm Serizawa hiện vẫn đang ở thành phố XX...”

Tôi tắt TV.

Không gian trở nên tĩnh lặng, lần này là bầu không khí nặng nề. Tiếng âm âm của bóng đèn huỳnh quang bỗng trở nên rõ hơn. Tôi lấy sữa trong tủ lạnh, không đổ sữa ra cốc mà tu luôn tại bịch. Tôi lấy mu bàn tay lau những giọt sữa thừa chảy ra khóe miệng, rồi thở một hơi dài.

Ngoảnh lại, tôi thấy Nanba đang nhìn mình.

“Sao vậy?” Tôi hỏi. “Mặt tôi có dính gì à?”

“Anh là Serizawa ư?”

“Đúng rồi đấy. Thế thì sao?”



“Không có gì.”

Nanba lắc đầu, mắt cúi xuống nhìn mặt bàn. Nhưng sau một lúc, ông ta ngẩng mặt lên như để dò ý tôi, khi chạm mắt tôi ông ta lại vội vã nhìn đi hướng khác.

Tôi nghĩ, hay là ông ta nhận ra rồi? Nhưng rồi tôi lập tức bác bỏ ý nghĩ ấy. Ông ta chắc chắn không còn nhớ tôi. Đối với ông ta, lần đó chỉ là một phán quyết trong hàng ngàn, hàng vạn phán quyết khác mà thôi.

## 4.

Hơn mười giờ, tôi nhìn qua khe hở của rèm để xem xét tình trạng bên ngoài. Bởi tôi nghe thấy tiếng nói chuyện. Tôi nhìn thấy hai cảnh sát đang đi bộ trên con đường cạnh nhà. Tôi vội vã rút đầu vào.

“Lũ cớm này dai dẳng thật. Thế này thì hành động gì được.” Tôi bất giác nói.

“Sao các anh lại tấn công nhà bà lão?” Nanba nãy giờ im lặng chợt hỏi nhỏ.

“Vì bà ta có tiền.” Tôi đáp. “Một bà lão cầm hai mươi triệu yên trong tay để làm gì chứ. Để chúng tôi tiêu giúp sẽ có ý nghĩa hơn nhiều. Ông không nghĩ thế à?”

“Nhưng nếu vì thế mà bị cảnh sát bắt thì mất cả chì lẫn chài rồi. Đó là cách nhanh nhất để mang tiền án đấy.”

“Ông định dạy dỗ tôi đấy à?”

“Không phải vậy. Tôi đang nói rằng cái giá đó không đáng.”

“Ý ông là hãy làm việc chăm chỉ đi? Đừng có đùa. Những kẻ như chúng tôi, dù có làm việc chăm chỉ cũng chỉ nhận được những công việc không tương xứng với mình. Thế nên đương nhiên chúng tôi muốn ăn thua thử rồi.”

Tôi đá chân bàn.

“Việc học hành thì sao?”

“Cái gì?”

“Việc học hành. Anh có đi học cấp ba đấy chứ?”

Nanba hướng ánh mắt nghiêm túc về phía tôi. Tôi tò mò không hiểu sao tự nhiên ông ta nhắc tới việc này.

“Có.” Tôi đáp. “Cho tới mùa thu năm lớp 12.”

“Mùa thu ư... Không phải chỉ còn một chút là tốt nghiệp sao? Đã có chuyện gì vào mùa hè vậy?”

“Ông thật nhiều chuyện. Mặc kệ tôi. Ông hãy đi mà lo cho cái mạng của ông ấy.”

Tôi đập bàn tay cầm dao xuống bàn. Cuống dao đập xuống bàn, tạo thành vết trên bề mặt.

Không gian lại chìm vào im lặng một lúc.

“Này anh.” Nanba nói. “Anh không đói sao? Từ lúc tới đây anh chưa ăn gì cả.”

Thấy tôi không trả lời, ông ta nói tiếp, “Lúc này tôi có mua mì bát ở cửa hàng gần nhà. Nó nằm trong cái túi kia kìa. Nếu anh muốn ăn thì cứ tự nhiên. Nước nóng ở trong bình ấy.”

Tôi đặt tay lên bụng, nhìn chiếc túi đặt cạnh TV rồi nhìn mặt ông ta. Đúng là tôi đã đói.

“Thế à? Thế thì tôi không khách sáo đâu.”

Tôi gỡ lớp vỏ bọc ngoài bát mì, mở nắp, rót nước sôi vào. Nhưng tôi không hiểu tại sao Nanba cho tôi đồ ăn.

“Sau khi ra khỏi nhà tôi anh sẽ làm gì?” Lúc tôi đang và mì vào miệng, Nanba hỏi. “Cảnh sát đã biết tên anh, chắc là khó mà đi đâu được.”

“Chuyện đó trồn xong rồi tôi tính.”

“Sao anh không tự thú?”

“Gì cơ?” Tôi mở tròn mắt.

“Bà lão không bị thương, tiền cũng đã về với chủ. Nếu giờ anh tự thú, tôi nghĩ tội sẽ không nặng lắm đâu.”

Tôi nắm chặt con dao, vươn tay ra, đưa lưỡi dao tới trước mắt Nanba.

“Không phải chỉ đạo. Ông nghĩ ông là ai?”

“Anh vẫn còn trẻ. Vẫn còn làm lại được.”

“Tôi đã nói đừng ra lệnh cho tôi mà. Bị ông nói này nọ thật bức mình.”

Tôi đứng lên đúng lúc nghe thấy tiếng gọi ngoài cửa.

“Bác Nanba ơi! Bác Nanba!”

Giọng một người đàn ông. Anh ta đang gõ cửa nhà.

“Đó là giọng anh cảnh sát quen mà tôi nói khi nãy. Anh ta biết tôi đã về nhà, nếu tôi không ra tiếp thì sẽ rắc rối đấy.”

“Im đi, còn khuya tôi mới nghe theo. Cầm ông lên tiếng đấy.”

Tôi tới đứng cạnh Nanba, nín thở, lắng tai nghe. Tiếng bước chân từ phía cửa đã vòng qua phía chúng tôi. Tay cảnh sát có thể nhòm qua khe rèm vào bên trong. Trống ngực tôi đập thành thịch, cả người tôi nóng lên.

“Hãy cởi trói cho tôi. Tôi không làm gì hại đến anh đâu.” Nanba nói.

Thấy tôi lưỡng lự, mặt ông ta nghiêm lại.

Tôi cởi chiếc khăn bông đang trói tay ông ta rồi trốn ra hành lang. Ngay sau đó, có tiếng đập cửa kính.

“Bác Nanba ơi, bác Nanba.”

“Tôi đây, tôi đây.” Nanba đáp, sau đó tôi nghe thấy ông ta mở cánh cửa kính. “Ồ, anh cảnh sát đây mà, có chuyện gì vậy?”

“À, quả nhiên bác có nhà. Vẫn chưa tìm thấy tên cướp còn lại nên chúng tôi phải tiếp tục đi tuần thế này. Tôi nghĩ chắc chắn gã đang ở quanh khu này thôi.”

“Thế thì nguy hiểm quá.”

“Bác Nanba nhớ đóng cửa cuốn lại nhé. Bác cũng nên bật đèn trên tầng hai nữa.”

“À vâng. Tôi sẽ làm thế. Cảm ơn anh nhé.”

Một lúc sau, tôi nghe thấy Nanba đóng cửa cuốn. Khi mọi thứ lắng xuống, tôi quay lại phòng bếp.

“Có lẽ thời gian tới anh chưa nên rời khỏi đây đâu.” Nanba nhìn tôi, nói.

“Tại sao?” Tôi hỏi. “Sao ông lại nói dối cảnh sát? Nếu ông khai ra thì giờ này tôi đã bị bắt rồi.”

“Vì tôi muốn anh đi tự thú. Để làm vậy, anh sẽ phải trốn thêm một thời gian nữa.”

“Thật khó hiểu. Tại sao ông nghĩ cho tôi nhiều như vậy?”

“Vậy tôi hỏi anh, tại sao anh lại tới đây?”

Tôi nhất thời không biết đáp ra sao. Ông ta nói tiếp. “Vì anh nghĩ đây là lỗi của tôi phải không? Rằng anh trở nên như thế này là vì tôi?”

Tôi hít vào một hơi lớn rồi chậm rãi thở ra.

“Ông biết tôi là ai ư?”

“Khi biết tên anh là Serizawa, tôi mới chắc chắn anh là ai. Là tuyển thủ Serizawa của trường cấp ba Kaiyo. Thực ra trước đó tôi cũng ngờ ngợ. Trong các tuyển thủ, tôi nhớ nhất anh đấy.”

“Ông nói đùa hay thật.”

“Tôi không nói dối. Thế nên tôi rất hiểu tâm trạng của anh.”

Nanba điềm tĩnh đến mức tôi thấy ghê người. Tôi mở vòi nước, kê miệng vào uống rồi quay lại nhìn ông ta.

“Đúng đấy. Đúng là lỗi của ông đấy.” Tôi nói như rên rỉ. “Vì lỗi của ông mà tôi mới trở nên thế này. Vì phán quyết sai lầm của ông khi đó.”

“Lần tôi quyết định anh bị loại ấy à?”

“Lần đó tôi đã chiếm được gôn.” Tôi hét lên.

## 5.

Mùa hè hai năm trước.

Câu lạc bộ bóng chày của chúng tôi đã tiến được tới vòng chung kết của khu vực. Chỉ cần thắng trận này, chúng tôi sẽ được thi đấu trên sân vận động Koshien mơ ước.

Phần đầu trận là cuộc trận chiến giữa các cầu thủ ném bóng. Người chạy chiếm gôn hầu như không phải chạy. Ai cũng nghĩ hai đội sẽ chỉ hơn thua nhau một điểm.

Đến giữa trận, tình thế bắt đầu thay đổi. Đội của trường tôi chiếm trước hai điểm, ở hiệp tiếp theo, đội đối thủ chiếm được một điểm.

Cho tới nửa sau trận đấu, đội tôi vẫn dẫn trước một điểm. Khán đài cổ vũ của trường tôi reo hò như lễ hội. Nhưng những cầu thủ đang chơi chúng tôi không có thời gian để hoan hỉ. Cứ nghĩ tới chuyện chỉ cần thắng trận này sẽ được tới Koshien thi đấu — điều tôi từng thấy cả trong giấc mơ — là cơ thể tôi cứng lại vì hồi hộp.

Nhưng sự hồi hộp ấy bắt đầu chuyển biến xấu. Ở hiệp thứ tám, đột nhiên cầu thủ ném bóng bị lỡ tay, vì lẽ đó chúng tôi bị cướp mất ba điểm. Tỉ số trận đấu là 4:2. Lượt phản công của chúng tôi kết thúc trong mờ nhạt, ai cũng nghĩ thắng thua đã định. Chúng tôi cũng nghĩ vậy. Quả nhiên năm nay chúng tôi vẫn chưa tới Koshien được.

Hiệp thứ chín, đội bạn không ghi được điểm nào, đến lượt phản công cuối cùng của đội tôi. Ở lượt này, đội tôi thể hiện sự bền bỉ, không chịu khuất phục của mình. Người đánh bóng đầu tiên đánh trúng bóng và ra khỏi vị trí đánh, người thứ hai chọn đi bộ về gôn. Gôn một và gôn hai an toàn. Tới lượt tôi đánh bóng.

Huấn luyện viên ra dấu cho tôi chơi đòn hy sinh. Ông ấy muốn để người chạy chiếm gôn được tiến lên gôn hai và gôn ba để gỡ hòa chỉ với một cú đập trúng bóng. Tôi nghĩ chiến lược này khá hợp lý.

Nhưng vì nó hợp lý nên đối phương đương nhiên cũng đã dự đoán được, vì thế nếu chỉ đỡ nhẹ bóng thì sẽ không dễ dàng đạt được mục đích.

Tôi đánh quả bóng thứ hai về phía gôn thứ ba. Đó là quy tắc bắt di bắt dịch khi muốn đưa người chạy chiếm gôn lên gôn thứ ba.

Nhưng tôi đã không hạn chế được đà lăn của bóng. Tôi nhìn thấy người giữ gôn thứ ba đội bạn đang chạy tới với tốc độ khủng khiếp. Tôi đã nghĩ để thế này thì nguy. Nếu không khéo, tình huống sẽ trở thành *double play*, loại cùng lúc hai người ở gôn một và gôn hai mất.

Người giữ gôn thứ ba ném quả bóng chày về phía người giữ gôn thứ hai. Sau đó, người giữ gôn thứ hai ném bóng về gôn thứ nhất. Tôi ráng hết sức chạy về gôn. Tôi vừa ngoảnh lại vừa cầu khẩn trong lòng, thấy trọng tài đang dang rộng hai tay trên cao.

Tiếng thở phào yên tâm thốt lên từ phía khán đài. Đương nhiên người thở phào nhẹ nhõm nhất là tôi. Nhưng như vậy một người chạy chiếm gôn của chúng tôi đã bị loại. Không thể cân bằng điểm số với một cú đánh trúng được nữa.

Tôi nghĩ phải tìm cách sửa chữa lại sai lầm của mình. Ý nghĩ nảy ra trong đầu tôi là, khi người đánh bóng tiếp theo đánh trúng, tôi sẽ ráng chạy tới gôn thứ ba. Nếu làm thế, với một điểm cách biệt, chúng tôi có thể dùng chiến lược chặn bóng bằng gậy để cân bằng tỉ số được.

Bóng đã bị đánh trúng. Cú đánh phá vỡ khoảng cách giữa gôn một và gôn hai. Nhìn tốc độ bay của bóng cùng vị trí phòng thủ của địch, tôi không biết mình có chiếm được gôn ba không, nhưng tôi vẫn không lưỡng lự đập vào thềm của gôn hai.

Tôi nhìn thấy phía trước mặt, cầu thủ giữ gôn ba đang đứng thủ thế chờ bắt bóng. Huấn luyện viên gôn ba căng thẳng ra dấu cho tôi nhào người ra trước. Tôi lao đầu mình về phía trước. Ngay sau khi ngón tay trái của tôi chạm vào thềm của gôn, tôi thấy có người chạm vào vai mình. Tôi tin chắc rằng mình đã chiếm gôn an toàn.

Nhưng phán quyết chậm một nhịp của trọng tài đã khiến tôi sững sờ.

“Loại!”

Tôi không tin vào tai mình và ngược lên nhìn trọng tài. Ông ta đang giơ tay phải lên.

Khán đài của phía đội bạn vang dội tiếng reo hò. Và tiếng kêu than vì thất vọng từ phía hàng cổ vũ của đội tôi cũng to không kém.

Tôi đứng dậy, tiến một bước về phía trọng tài để phản đối. Trọng tài nhìn tôi với ánh mắt như muốn nói “Cậu ý kiến gì?”

“Serizawa!” Huấn luyện viên gôn ba gọi tôi. “Mau lùi lại sau đi.”

Tôi cắn chặt môi, quay lại ghế ngồi. Giữa đường, tôi nhiều lần quay lại nhìn trọng tài. Tại sao lúc đó tôi lại bị loại? Rõ ràng, tôi đã nhanh chân hơn, tôi đã chiếm gôn thành công. Sao ông ta lại nhầm lẫn? Đồ ngu ngốc. Tôi không được phép kháng nghị sao, bắt tôi phải nhún nhin trước phán quyết sai lầm đó sao?

Với tình trạng bị loại hai người, đội tôi không còn khí thế thi đấu nữa. Khi người đánh bóng tiếp theo đánh một quả bóng bay khỏi sân, mùa hè của chúng tôi đã kết thúc.

Trên đường trở về sau trận đấu, ánh mắt mọi người nhìn tôi rất lạnh nhạt. Một số người nói tôi đừng để ý, nhưng hầu hết mọi người đều cho rằng đội tôi thua là do lỗi của tôi. Là do tôi đã tự ý chạy lung tung.

Và ánh nhìn lạnh lẽo đó không chỉ dừng lại trong đội bóng chày. Sau kỳ nghỉ hè, cả trường tiếp tục đè lên tôi một thứ áp lực không lời. Ngay cả em trai tôi học cấp hai cũng bị bắt nạt ở trường.

“Nếu như lúc ấy ‘ai đó’ không chạy lung tung thì đâu đến nỗi.”

Có một kẻ đã nói thẳng trước mặt tôi như vậy. Là thành viên của câu lạc bộ bóng đá. Tôi đã đánh cậu ta. Chuyện đó lập tức trở thành vấn đề lớn, câu lạc bộ bóng chày của tôi suýt bị cấm thi đấu với các câu lạc bộ bên ngoài. Để tránh điều đó, tôi đã phải nộp đơn rút khỏi câu lạc bộ bóng chày trước các thành viên lớp 12 khác.

Mọi người bắt đầu lảng tránh tôi. Tôi ghét phải đến trường, hằng ngày tôi giết thời gian ở mấy chỗ không lành mạnh. Sau đấy, tôi bắt đầu giao du với những người bạn xấu.

Từ đó cho tới khi tôi nghỉ học và bỏ nhà đi bụi không mất nhiều thời gian lắm. Người ta có từ “trượt dốc”, hoàn cảnh của tôi lúc đó chính là như vậy. Tới khi sức tỉnh lại, tôi đã lang thang ở phố mua bán ban đêm, bán toluene nguyên chất hoặc gần nguyên chất.

Dẫu vậy cũng có mấy lần tôi định trở về con đường chân chính, nhưng xã hội không cho phép điều đó. Đối với những người từng một lần lầm lỡ, cả thế giới luôn chỉ nói “Không”.



Lúc ngủ trong căn phòng gần năm mét vuông rưỡi do cửa hàng pachinko cấp cho, thỉnh thoảng tôi lại nghĩ về trận đấu cuối cùng đó. Chắc hẳn tôi đã chiếm gôn thành công. Tôi không thể quên được gương mặt ông trọng tài đã loại tôi khỏi trận đấu. Vì ông ta mà tôi trở nên thế này.

Tôi biết tên và địa chỉ của ông ta. Sau trận đấu, tôi đã tìm hiểu những thông tin đó để gửi thư kháng nghị nhưng rồi tôi đã không gửi nó đi.

Mỗi lần nhớ lại tên ông ta, tôi lại thêm hận thù. Vì tôi biết mình chẳng thể làm gì khác, nên chỉ đành nuôi hận mà thôi.

## 6.

"Xin ông đấy. Hãy cho tôi biết sự thật." Tôi nói với Nanba. "Lần đó, tôi chiếm gôn thành công đúng không? Ông đứng ở góc khuất nên đã không nhìn rõ. Nhưng vì ông phải đưa ra phán quyết 'chiếm gôn thành công hoặc loại', nên ông đã đoán mò và hô 'loại'. Có phải vậy không?"

Nghe tôi nói xong, Nanba khẽ cúi đầu, hít thở một hơi dài rồi mở miệng. "Tôi không hề đoán mò khi đưa ra phán quyết đó."

"Vậy ông đã nhìn nhầm. Tôi biết chắc mình nhanh hơn đối thủ. Nay ông, lúc đó nhìn ông đầy tự tin, nhưng thực ra trong lòng ông rất bất an, đúng chứ? Không phải ông cũng từng nghĩ 'biết đâu mình đã nhìn nhầm' sao? Thôi ông khai ra đi. Lúc này ngoài tôi chẳng ai nghe thấy đâu mà sợ."

Nhưng Nanba vẫn ngậm miệng. Tôi nắm lấy cổ áo ông ta, lắc lắc.

"Ông nói thật đi. Tôi đã chiếm gôn thành công đúng không? Tay tôi đã chạm vào thềm của gôn trước đối thủ phải không? Sao nào? Mau nói gì đi, đừng im lặng nữa."

Nét mặt Nanba khổ sở vì khó thở, ông ta chuyển động cổ họng.  
“Đúng là... khi đó tay anh nhanh hơn.”

Tôi thả cổ áo ông ta ra.

“Vậy nghĩa là ông thừa nhận tôi đã chiếm gôn thành công?”

“Không, anh vẫn bị loại.”

“Cái gì?”

“Tôi không thay đổi phán quyết.”

“Gã khốn này!”

Tôi đưa con dao ra trước mặt ông ta, nhưng dường như đã quen với trò dọa này của tôi, sắc mặt ông ta hầu như không thay đổi. Ông ta nhìn tôi.

“Tôi hiểu rồi. Những thứ như ‘Uy nghiêm của trọng tài’ ấy, nó quan trọng đến thế sao?”

Tôi quay người đi.

“Chờ đã, anh đi đâu? Giờ ra ngoài sẽ rất nguy hiểm!”

“Nhiều lời! Đừng ra lệnh cho tôi. Tôi không muốn phải thấy mặt ông nữa!”

Sau khi quát lên, tôi đi về phía cửa, bước ra ngoài. Làn không khí lạnh phả vào mặt tôi.

Sau đó, tôi chạy đi trên khu phố đêm. May mắn là tôi không bị cảnh sát bắt.

Chạy được khoảng ba mươi phút, tôi nhìn thấy một công viên nhỏ trước mặt. Tôi nghĩ mình nên chạy đi xa hơn một chút nữa, nhưng chân tôi mỏi rồi. Tôi vào công viên.

Có một máy bán thuốc lá và nước ép tự động, phía trước nó có một băng ghế. Sau khi uống nước ép, tôi dùng chiếc hộp rỗng thay cho gạt tàn và bắt đầu hút thuốc.

Tôi nhớ lại câu nói của Nanba. “Tay của anh nhanh hơn...”

Ông ta đã nói thế. Tức là khi đó tôi đã chiếm gôn thành công. Quả nhiên là như vậy. Tôi đã không sai. Không phải lỗi tại tôi. Thấy chưa, đúng như tôi nghĩ.

Tôi tắt điếu thuốc, ngả mình ra băng ghế. Đầu tôi hơi nặng nề.

Gương mặt của những kẻ chỉ trích tôi hiện ra, từng người từng người một. Ánh mắt lạnh nhạt của các thành viên câu lạc bộ. Nét mặt coi thường của các bạn cùng khối. Tôi sẽ đáp trả ánh mắt của họ. Với sự thật này, tôi có thể đáp trả ánh mắt họ rồi.

Nhưng mà gã khốn Nanba đó, tại sao ông ta không chịu thừa nhận tôi chiếm gôn thành công nhỉ?

Có ai đó lay lay vai tôi, tôi mở mắt ra, ngồi dậy trong trạng thái hẫng còn mơ màng. Đây là đâu?

“Địa chỉ của cậu ở đâu?”

Tôi nghe thấy một giọng đàn ông. Tôi dụi dụi mắt, nhìn hai người đàn ông trước mặt mình.

Hai người đó đang mặc đồng phục.

## 7.

Một tuần sau khi tôi bị tổng giam, Nanba Katsuhisa tới thăm tôi. Nanba mặc một chiếc áo vest màu xám chỉnh tề, nhưng không hiểu sao trông ông ta nhỏ bé hơn cả buổi tối hôm đó.

“Tôi nghĩ anh vẫn còn hận nên tôi tới đây. Anh hận tôi cũng được, nhưng tôi nghĩ nếu cứ để anh hiểu lầm như vậy thì không tốt cho anh.”

“Hiểu lầm cái gì?” Tôi nói với ông ta qua lớp kính ngăn cách. “Tôi chấp nhận ra gặp ông là vì muốn nghe phán quyết của ông đó. Phán quyết rằng tôi đã chiếm gôn thành công.”

Nanba nhú mào vẻ khổ sở, ông ta chậm rãi nhắm mắt rồi mở ra nhìn tôi.

“Lần đó anh đã thất bại.”

“Ông...”

“Từ từ nghe tôi nói đã.”

Nanba xòe tay phải ra, đưa tới trước mặt. “Như tôi nói tối hôm đó, tay anh đã chạm vào thềm của gôn trước khi cầu thủ giữ gôn ba chạm vào vai anh. Thế nên tôi đã định ra phán quyết rằng anh chiếm gôn thành công.”

“Tại sao ông không làm thế?”

“Vì đúng lúc tôi định hô phán quyết đó thì anh buông ra.”

“Buông ra?”

“Những ngón tay của anh.”

“A...”

Có tiếng đổ rầm sâu bên trong tai tôi. Máu trong người tôi chảy ngược. “Ông dám nói vớ vẩn...”

“Tôi không nói dối. Những ngón tay trái của anh. Tôi nhớ rõ hình ảnh đó như trong một cuốn băng video vậy. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, cỡ một phần trăm, hoặc một phần ngàn giây gì đó, anh thực sự đã rời tay khỏi thềm của gôn.”

“Nói dối! Không thể có chuyện đó được!”

“Lúc ấy, anh đã muốn nói gì đó với tôi. Có lẽ anh muốn phản đối phán quyết. Thực ra tôi rất muốn giải thích với anh về lý do anh bị loại. Hình ảnh anh quay lại nhìn tôi nhiều lần trên đường rút về băng ghế ấy vẫn luôn bám lấy trái tim tôi, không rời ra khỏi nào. Tuyển thủ Serizawa của trường cấp ba Kaiyo. Tôi đã muốn đến tìm anh. Không ngờ chúng ta gặp lại theo cách thức như vậy. Thực ra tối đó, tôi rất muốn nói cho anh nghe. Nhưng tôi sợ nghe xong anh tổn thương nên đã không thể kể ra được.”

“Nói dối! Toàn chuyện vớ vẩn!”

Tôi đứng dậy, đập mạnh vào vách kính. “Lần đó, tôi đã chiếm gôn thành công! Tôi không hề rời tay ra!”

Cảnh sát lao tới, lôi tôi rời khỏi phòng tiếp khách. Tôi tiếp tục gào thét.

Nhưng trong lúc bị cảnh sát lôi đi trên hành lang dài dằng dặc, tôi mơ hồ nghĩ, có lẽ đúng như ông ta nói. Tôi đã trườn người về phía thềm của gôn ba. Tôi đã nghĩ mình chiếm gôn thành công. Vì

thế ngay sau đó, tôi thả lỏng cơ thể. Ngón tay! Ngón tay tôi khi đó thế nào nhỉ? Tôi có bám chặt lấy thêm của gôn không?

Vì tôi lúc nào cũng vậy.

Cứ những lúc quan trọng, tôi lại chủ quan và nới lỏng tinh thần.

Thế nên lần này mới bị bắt.

### 3. Chết rồi thì không thể làm việc nữa

#### 1.

Mắt tôi mới như không mở nổi, vừa lẩm bẩm như đọc thần chú “Ôi, buồn ngủ, buồn ngủ quá” — câu nói đã trở thành câu cửa miệng của tôi gần đây — tôi vừa bước đi trên con đường đất giữa các thửa ruộng dẫn tới nhà máy. Nhà máy ở thôn quê thường khiến ta liên tưởng đến một nơi tồi tàn thô kệch, nhưng nhà máy nơi tôi làm lại là một khu nhà khổng lồ màu bạc có thể nhìn thấy từ rất xa, trông như căn cứ của lực lượng phòng vệ Trái đất hay gì đó. Nhìn nó, người ta buộc phải công nhận rằng không thể tìm được miếng đất đủ rộng trên thành phố để xây nhà máy này được.

Nhìn quanh, tôi thấy một đám thanh niên trên dưới hai mươi tuổi cũng đang đi lại vật vờ với gương mặt ngái ngủ giống mình. Con đường này là lối đi chính của những người sống ở khu ký túc xá dành cho người độc thân cách nhà máy 3km. Nghĩa là bình thường, cuộc sống của tôi và họ chỉ gói gọn trong việc đi về giữa ký túc và nhà máy trên con đường này. Thế nên có nhiều người lấy cớ rằng không cần mất công thay đổi làm gì, họ mặc luôn những bộ đồ lao động bẩn bẩn để đi làm.

Hôm nay là thứ Hai nên từ phía đối diện không có tốp công nhân nào đi ngược về phía này cả. Họ là những người làm ca đêm. Trong số họ có cả những người tôi quen.

“Ông mới xong việc hả?”

“Ừ. Giờ ông đi làm đấy à?”

Chúng tôi thường trao đổi những câu vô nghĩa như thế, những điều mà chỉ cần nhìn nhau là biết lời đáp.

Ca đêm bắt đầu vào tối thứ Hai, kết thúc vào đêm thứ Sáu hoặc thứ Bảy. Hầu hết các nhà máy áp dụng chế độ làm việc theo ca luân phiên: hai tuần làm ca ngày, một tuần làm ca đêm. Nhà máy nơi tôi đang làm việc cũng vậy. Thực ra tôi vừa làm ca đêm tuần trước. Thứ Bảy tôi cũng phải làm, làm tới sáng Chủ nhật, sáng thứ Hai lại phải đi làm, thật kinh khủng. Hết tuần làm đêm, dù buồn ngủ nhưng Chủ nhật tôi vẫn đi chơi. Đôi khi tôi chơi tới đêm muộn, ví dụ như những lần hẹn hò với một cô gái như hôm qua. Những lúc như vậy, tôi sẽ đón buổi sáng thứ Hai với cảm giác thiếu ngủ của cả hai ngày cộng lại. Do đó, tôi mới luôn miệng kêu buồn ngủ như thế.

Tôi lơ mơ vào nhà máy, quẹt thẻ chấm công, tới phòng thay đồ để đổi bộ đồ lao động đầy mùi dầu mỡ. Sau đó, tôi đi đến phòng chế tạo kim phun nhiên liệu điện tử — thứ mà những người bình thường cả đời không biết tới cũng chẳng sao.

Nhưng tôi không tới thẳng đó. Đầu tiên, tôi mua cà phê tại máy bán hàng tự động, rồi mang nó tới khu làm việc, một thói quen hằng ngày của tôi.

Lúc đi tới phòng nghỉ giải lao nơi đặt máy bán hàng tự động, tôi thấy một nhóm đông người đang đứng ở cửa ra vào. Trong đó có cả nhóm trưởng của tôi. Nhóm trưởng của tôi là một ông chú đeo kính, để một ít râu ở phần mép ngay bên dưới mũi, chú ta hợp với việc ngồi trước bàn tính một nhà máy trên phố hơn là làm việc trong nhà máy khổng lồ này.

Tôi đến gần hỏi có chuyện gì, trưởng nhóm chào tôi.

“Cửa vào nơi này bị khóa, không mở ra được.”

Mặt chú ta hiện rõ vẻ bất mãn vì không được uống cà phê buổi sáng.

“Ồ, hiếm khi thấy người ta khóa cánh cửa này. Không biết tại sao chú nhỉ?”

“Nghe nói có người bất tỉnh bên trong.”

“Ờ, sao mà bất tỉnh ạ?”

“Tôi cũng đang muốn biết đây. Này, khi nào cửa mở thì mua cà phê giúp tôi nhé.”

Trưởng nhóm nói rồi đi mất.

Tôi tách đám đông ra, tiến về phía trước. Cửa ra vào là loại cửa kính, có thể nhìn thấy không gian bên trong. Trong phòng nghỉ giải lao có mấy chiếc máy bán hàng tự động và vài băng ghế, ngoài ra có thêm một chiếc TV, nhìn khá nhàm tẻ. Tôi dán mắt vào lớp kính, quan sát tình hình bên trong.

Một người đàn ông đang nằm trước máy bán nước ngọt. Lưng anh ta quay về phía chúng tôi nên tôi không biết mặt mũi anh ta ra sao. Nhưng khác với bộ đồ lao động màu be chúng tôi mặc, người đó mặc bộ đồ màu xám, có vẻ anh ta không phải nhân viên bên phòng chế tạo.

“Có chuyện gì thế này, chết tiệt.”

Một người đàn ông hung tợn đứng cạnh tôi kêu lên. Thay vì lo lắng cho người đàn ông đang nằm đó bất tỉnh, ai nấy đều lo không được uống cà phê hay nước ép trước giờ làm. Người mỗi lúc tụ tập lại đông hơn, tiếng kêu ca cũng mỗi lúc một lớn.

“Mọi người tránh sang một bên nào.”

Chú bảo vệ người trước đây từng làm trong Lực lượng phòng vệ Nhật Bản — xuất hiện. Được mọi người chú ý, chú chợt cảm thấy mình trở nên quan trọng, cách mở khóa của chú trông cũng uy nghiêm hơn.

Cửa vừa được mở, mọi người phía sau liền ùa lên, xô tôi về phía trước.

Cơ thể tôi cứ thế bị đẩy đi, tới lúc định thần lại, tôi đã đứng trước một chiếc máy bán hàng tự động. Tôi muốn uống cà phê, nhưng trước mặt tôi lại là chiếc máy bán thức uống dinh dưỡng rất nổi đạo gần đây với câu biểu ngữ: “Chết rồi thì không thể làm việc nữa”. Lòng tôi nghĩ câu này khoa trương quá, nhưng phòng nghỉ giải lao đang chật cứng người, giờ không thể đứng sang hàng chờ mua cà phê được. Không còn cách nào khác, tôi đành phải mua thứ nước “Chết rồi...” kia.



Đang uống nửa chừng thì tôi nghe thấy giọng chú bảo vệ khi này, “Không được lại gần. Không được lại gần!” Tôi quay sang nhìn, thấy chú ta quỳ một gối và cúi xuống nhìn gương mặt người đàn ông đang bất tỉnh. Sau một thoáng, chú bảo vệ kêu “Ồi” một tiếng.

“Ai đó gọi cứu thương giúp tôi với. Có thể anh ta đã chết rồi.”

Mọi người cùng kêu lên đầy sợ hãi, những nhân viên đứng gần đó nhất loạt tránh ra xa. Thế nhưng hàng chờ mua đồ uống vẫn không bị xáo trộn, họ vẫn giữ đúng thứ tự xếp hàng của mình.

“Ồi, sợ quá!”

Trong số đó có cả những nữ nhân viên vừa kêu sợ vừa đang mua nước ép.

Vừa uống “Chết rồi...” tôi vừa run run nhìn gương mặt người đàn ông đang nằm đó.

Giây phút tiếp theo, tôi phun hết thức uống trong miệng ra.

“Này, bắn quá! Cậu làm trò gì thế hả?” Chú bảo vệ quát.

“Người... người... người này là quản đốc của cháu ạ.” Tôi lắp bắp.

## 2.

Từ nhỏ tôi đã thích nghịch các loại máy móc, tôi quyết định khi lớn lên sẽ trở thành một anh kỹ sư. Cụm từ “kỹ sư” luôn gợi ra trong tôi cảm giác về những người tiên phong.

Lên cấp ba, huyền tưởng đó dần tan biến, tôi hiểu ra rằng kỹ sư cũng chỉ là những nhân viên kỹ thuật, nhưng tôi vẫn không lưỡng lự bước đi trên con đường đó.

Tôi tốt nghiệp đại học tháng Tư năm nay, vừa ra trường liền vào công ty này làm. Công ty này nằm trong top ba công ty hàng đầu của Nhật Bản trong lĩnh vực chế tạo linh kiện ô tô. Doanh thu mỗi năm đạt hai nghìn tỉ yên, số nhân viên là bốn mươi nghìn người, nên nó là một công ty rất lớn. Bố mẹ tôi rất hài lòng với công việc của tôi.

Sau một tháng học việc, khoảng ba trăm nhân viên mới trong đó có tôi được phân về các phòng ban khác nhau. Tôi được dẫn tới bộ phận phát triển thiết bị sản xuất. Đó là bộ phận chế tạo ra các thiết bị sản xuất cho nhà máy. Cụ thể, tôi được phân về phòng hệ thống số hai. Ở đó, người đứng đầu là bác trưởng phòng, dưới có hai quản đốc và mười nhân viên bình thường trong đó có tôi. Phòng tôi làm việc thực sự rất nhỏ.

Người chịu trách nhiệm hướng dẫn cho tôi là anh quản đốc Hayashida. Anh tầm ba mươi lăm tuổi, nhưng gương mặt trẻ thơ, da trắng và đôi mắt giống như lúc nào cũng ngạc nhiên. Ngày xưa, hầu như lớp nào cũng có một cậu học sinh ngây thơ, ham học, hay đỏ mặt mắc cỡ, những học sinh đó khi lớn lên hẳn sẽ giống như anh lúc này.

Ở nơi làm việc, uy tín là thứ quan trọng nhất đấy. Đó là điều đầu tiên anh Hayashida dạy tôi. “Chỉ cần có con dấu của cấp trên, sẽ không có ai phản nản điều gì, chỉ cần đưa ra danh thiếp của công ty chúng ta, các công ty đối tác khác đều sẽ vui sướng, cố lấy lòng chúng ta. Nhưng dấu thế chúng ta vẫn phải làm việc bằng tên tuổi của chính mình. Nếu không, tới khi gặp chuyện cần kíp sẽ không thể xoay sở được.”

Anh Hayashida cũng là người có uy tín bậc nhất trong bộ phận tôi làm việc.

“Quản đốc Hayashida nói thế à? Rằng mọi thứ đều ổn? Ồ, nếu anh ấy đã nói thế thì tôi không ý kiến gì nữa. Vậy làm theo cách đó nhé.”

Khi các nhân viên bên tôi ngồi họp với nhân viên phòng ban khác, họ thường xuyên được nghe đối phương nói câu này. Tôi thầm nghĩ anh Hayashida thật giỏi, nhưng thực ra có rất nhiều cách nhìn nhận một con người, nên dường như mọi người không hẳn công nhận thành tích trong công việc của anh Hayashida.

Ví dụ, có lần một anh đã nói với tôi, “Anh ấy là người vô cùng cẩn trọng, luôn chọn cách thức an toàn nhất. Đương nhiên đó là một điều tốt. Nhưng anh ấy không có kỹ năng thể hiện bản thân với cấp trên. Thế nên bác trưởng phòng hình như không thích anh ấy lắm.”

Tôi băn khoăn không biết sự thật có phải như thế không. Trưởng phòng của tôi giống một nhà đầu cơ đất hơn là một người làm bên kỹ thuật, câu cửa miệng của bác luôn là “Thôi, chốt ở đây luôn đi.”

Khoảng một tháng sau khi tôi theo chân anh Hayashida học việc và giúp việc vặt cho anh, bộ phận nhân sự gửi đến một thông báo xui xẻo.

Nội dung là, công ty sẽ gửi các nhân viên mới đã tốt nghiệp đại học đi thực tập tại công xưởng sản xuất. Nhân viên mới cần trải nghiệm thực tế tại công xưởng để làm tốt công việc của mình. Thông báo viết rằng để làm được như vậy, các nhân viên mới sẽ vào làm việc cùng với những nhân viên bình thường khác.

“Thỉnh thoảng, anh cũng tới công xưởng chế tạo dụng cụ kim bơm đấy. Cố gắng lên nhé, để mọi người biết tới mình, sau này sẽ thuận lợi cho công việc. Phải chú ý bảo vệ cơ thể mình đấy.”

Ngày cuối cùng của tuần trước khi tôi đi thực tập, anh Hayashida động viên tôi như vậy. Nhà máy nơi tôi thực tập cách trụ sở chính gần 30km. Trong thời gian thực tập, chúng tôi sẽ ở tại ký túc xá dành cho người lao động thời vụ nằm cạnh ký túc xá cho người độc thân.

Cuộc sống với hai tuần làm ca ngày một tuần làm ca đêm nối tiếp nhau của tôi đã bắt đầu như thế.

Khi đã quen với việc thực tập ở công xưởng, tôi dần cảm nhận được nhiều niềm vui. Trưởng nhóm của chúng tôi là một ông chú vui tính, những công nhân khác cũng rất tốt bụng. Tuy nhiên, cũng có những người nói chuyện rất khó chịu, kiểu như, “Làm việc cho tử tế vào nhé. Đẳng nào hai tháng sau các cậu cũng không cần làm việc tay chân nữa, cả đời chỉ việc ôm cái bút chì.”

Nhưng những người đó từ xưa đã bị mọi người ghét nên tôi không cần bận tâm.

Đúng như anh Hayashida nói, trong tuần anh thường xuống nhà máy này một đến hai lần. Thỉnh thoảng, anh còn tới chỗ tôi xem tình hình làm việc của tôi thế nào. Đạo này anh Hayashida đang điều chỉnh lại các thiết bị mới đưa vào dây chuyền sản xuất khác.

“Công việc thế nào, vất vả không?”

Lúc tôi đang đứng lắp ráp các chi tiết máy trước băng chuyền, anh Hayashida cúi người xuống như thể lo mọi người xung quanh để ý, bắt chuyện với tôi.

“Em vẫn xoay xở được ạ.”

Tôi đáp, tay vẫn không ngừng làm việc. Bởi nếu tôi ngưng tay, các sản phẩm sẽ dồn ứ ở lại ngay. Biết vậy nên anh Hayashida không nói gì thêm nữa, anh chỉ nói nhỏ, “Cố gắng lên nhé” rồi đi luôn.

Một lần trong giờ nghỉ trưa, tôi được xem một thiết bị mà anh Hayashida vừa đưa vào sử dụng thử nghiệm. Đó là một con robot tự động lắp ghép các linh kiện nhỏ, thậm chí sẽ hàn xì những chỗ cần thiết. Nó là một cánh tay dài, sự linh hoạt trong cử động của nó sánh ngang với tay người.

“Tuyệt quá! Nháy mắt mà nó làm xong rồi!”

Nhìn các linh kiện nhỏ xíu được tạo ra sau mỗi ba giây một, tôi reo lên thán phục.

“Nhưng nó vẫn chưa hoàn hảo đâu.”

Anh Hayashida ngắt điện, đôi lông mày chau lại tạo thành hình chữ bát. “Thành phẩm vẫn chưa đạt. Vì máy hàn hoạt động chưa tốt. Trong khi hai tháng nữa là phải đưa nó vào dây chuyền sản xuất chính thức rồi, đau đầu thật đấy.”

Một người đàn ông trong bộ đồng phục lạ mắt đang đứng cạnh máy. Nghe nói anh ta là nhân viên bên chế tạo máy hàn. Anh ta gầy như con cò hương, sắc mặt cũng không hồng hào.

“Anh Hayashida khó tính quá đấy thôi.” Người đàn ông mĩa mai nói.

Anh ta đương nhiên muốn công ty tôi sớm công nhận sản phẩm bên anh ta đạt chất lượng để có thể nhanh chóng yêu cầu thanh toán.

Nhưng anh Hayashida cương quyết nói, “Người dùng chiếc máy này là công nhân nhà máy chứ không phải tôi. Để sau này họ không gặp rắc rối khi sử dụng, tôi cần làm cho thiết bị trở nên hoàn hảo ngay trong giai đoạn này.”

Một lần nữa tôi thầm nghĩ anh Hayashida quả là một người nghiêm túc.

Tối thứ Bảy, tôi gặp anh Hayashida trước một cửa hàng. Anh ấy đang mua bánh gạo. Anh ấy nói phải đi làm cả trong ngày nghỉ và điều chỉnh máy móc từ sáng tới giờ. Có lẽ bị cảm nên anh vừa ăn bánh gạo vừa hắt hơi, xì mũi đến mấy lần.

Người chết trong phòng giải lao đó chính là anh Hayashida.

### 3.

Hơn mười giờ sáng hôm đó, trong giờ tạm nghỉ buổi sáng, tôi nghe nói có cảnh sát tới công ty. Lúc này, công nhân viên đều đang nghỉ giải lao ở khoang tập trung được thiết kế từng phòng ban. Mọi ngày vào giờ này tôi sẽ tới máy bán hàng tự động để mua nước uống, nhưng vì sự việc sáng nay nên phòng giải lao bị phong tỏa, không ai được phép ra vào.

“Có cảnh sát tới hỏi chuyện chứng tỏ anh ấy chết không phải do xuất huyết não hay đột tử.” Trưởng nhóm của tôi vừa chia bài vừa nói.

Giờ nghỉ giải lao là giờ chơi bài. Nhưng tôi chỉ ngồi xem. Luật chơi không khó nhưng số tiền cược lớn nên tôi không theo được. Những người làm ở xưởng sản xuất đều là những người giàu có.

“Nghe nói anh ấy bị đánh ở đầu. Đầu anh ấy có một ít máu.” Một công nhân lành nghề vừa nhìn quân bài vừa nói theo.

“Bị đánh á? Tức là anh ấy bị kẻ trộm hay ai đó tấn công à?”

“Có lẽ.”

“Nhưng cửa ra vào được khóa từ bên trong mà?”

“Nhưng cửa sổ lại mở. Hung thủ chỉ cần bỏ trốn qua cửa sổ là được.”

“Thế à? Nhưng liệu bọn trộm có tới vào lúc đêm khuya như vậy không? Hay là anh ấy cãi nhau với ai đó? Anh ấy có phải người như vậy không, Kawashima?”

“Không phải ạ.” Tôi đáp. Kawashima là họ của tôi.

Vì người chết là cấp trên của tôi nên sau đó mọi người hỏi han tôi rất nhiều. Nhưng tôi cũng không biết gì cả. Bị đánh vào đầu, chứng tỏ đây là một vụ án mạng. Tôi thậm chí không thể tin nổi một việc khủng khiếp như vậy lại xảy ra ngay gần mình.

Một lúc sau giờ giải lao kết thúc, chúng tôi trở về vị trí, tiếp tục công việc của mình. Nhưng khoảng ba mươi phút sau, một nữ công nhân tên Yoko tới vỗ vai tôi. Cô ấy nói trưởng nhóm đang gọi tôi.

“Nghe nói có cảnh sát tới hỏi chuyện đây anh.”

Đôi mắt Yoko lấp lánh sau cặp kính bảo hộ. Đây là cô gái tôi hẹn hò hôm qua. Cô gái này là nhân viên mới, vừa tốt nghiệp cấp ba, tuy có một số điểm hơi trẻ con nhưng cô thể hiện rõ ý định tìm lấy cho mình một anh chàng thuộc giới thượng lưu trong công ty để lấy làm chồng. Biết tôi đi xe GTO của Mitsubishi, cô nàng lập tức nài nỉ tôi lái xe đưa đi dạo.

Tôi nhờ Yoko làm tiếp phần việc của mình rồi tới bàn trưởng nhóm ngồi. Có hai người tướng mạo xấu xí đang ngồi ở đó. Họ là cảnh sát của sở cảnh sát tỉnh.

Cảnh sát hỏi tôi những câu kiểu như gần đây tôi nói chuyện gì với anh Hayashida, trạng thái của anh ấy ra sao. Tôi nói gần đây anh ấy rất bận rộn về vụ máy móc nọ.

“Có thật anh ấy bị đánh chết không ạ?” Tôi thắc mắc sau khi cảnh sát đã hỏi xong một lượt.

“Không biết có phải bị đánh không nhưng anh ấy có một vết thương ở chỗ này.”

Một viên cảnh sát chỉ tay vào phần đầu bên trái, ở trên tai một chút.

“Nếu không phải bị đánh thì còn có thể lý giải bằng nguyên nhân gì nữa ạ?”

“Có thể nghĩ tới nhiều nguyên nhân, ví dụ anh ấy bị ngã và đập đầu vào đầu đó chẳng hạn. Chúng tôi sẽ điều tra về việc đó, anh đừng lo.” Viên cảnh sát trả lời với vẻ mặt nghiêm túc rồi hỏi, “Anh đã từng thấy cái này bao giờ chưa?”

Nói rồi anh ta lấy ra chiếc bánh gạo nằm trong túi nylon. Bên trong còn tới ba chiếc. Tôi vẫn còn nhớ chúng. Anh Hayashida đã

mua chúng vào hôm thứ Bảy. Tôi nói với cảnh sát như vậy.

“Ồ, thế à...”

Gương mặt hai viên cảnh sát vẫn bối rối như thể họ chưa giải đáp được nghi vấn trong lòng.

“Các anh tìm thấy bánh này ở đâu ạ?”

“Trong thùng rác. Chúng tôi thấy nó bị vứt trong thùng rác phòng nghỉ giải lao. Nhưng tôi thấy kỳ cục vì bánh bên trong vẫn còn mà lại vứt đi.”

Đúng là kỳ cục thật. Với tính cách của mình, anh Hayashida đương nhiên sẽ không vứt đồ ăn đi đâu.

“Mà này, hôm qua anh đã ở đâu?” Viên cảnh sát còn lại hỏi.

Hai mắt tôi mở lớn. “Anh muốn hỏi chứng cứ ngoại phạm ư?”

Nghe xong, hai viên cảnh sát quay sang nhìn gương mặt xấu xí của nhau rồi cười vẻ khó xử.

“Mọi người ai cũng hỏi lại như vậy cả. Chắc do nhầm từ TV đây mà. Câu hỏi không có ý nghĩa gì đặc biệt đâu. Nếu không tiện thì anh không cần trả lời cũng được.”

Vì không có gì không tiện nên tôi trả lời thành thực. Tôi làm việc tới sáng sau đó hẹn hò với Yoko.

Hai cảnh sát hài lòng ra về.

Sau khi ăn trưa xong, tôi đi xem chiếc máy anh Hayashida điều chỉnh giờ ra sao. Tới nơi, tôi thấy anh Miyashita, người vào công ty trước tôi ba năm, đang đứng ở đó.

“Chuyện lần này nghiêm trọng thật.” Trông thấy tôi, anh Miyashita nhỏ giọng bắt chuyện. Anh ấy chơi tennis nên có làn da sẫm như màu chocolate.

“Em ngạc nhiên quá. Anh Miyashita ở đây từ lúc nào thế ạ?”

“Anh mới tới thôi. Vừa tới anh đã bị trưởng phòng giao cho tiếp quản phần việc này rồi.”

“Ừa, vậy là trưởng phòng cũng về đây ạ?”

“Bác ấy gọi cho anh, sáng nay bác ấy một mình tới đây từ rất sớm.”

“Thế ạ.”

Bác trưởng phòng thường giao phó hết công việc cho người phụ trách, vậy mà lần này bác ấy một mình tới đây, chứng tỏ bác ấy đã rất vội vã.

"Ngày hôm qua chắc anh Hayashida cũng tới đây anh nhỉ?"

"Hình như vậy. Sắp phải đưa máy vào dây chuyền sản xuất chính thức, vậy mà phần máy hàn vẫn chưa ổn nên anh ấy rất lo lắng."

"Bình thường nhân viên sẽ không đi làm vào Chủ nhật. Không biết có ai nhìn thấy điều gì khả nghi không?"

"Hình như là có đấy."

"Ừa, thế ạ?"

"Nghe nói một người bên tổ đảm bảo an toàn nhà máy đi làm vào ngày nghỉ. Người đó nhìn thấy anh Hayashida lần cuối vào lúc mười một giờ đêm. Lúc đó, anh Hayashida đang đi về phía phòng giải lao."

"Mười một giờ ư, anh ấy làm việc khuya quá."

"Thế mà anh ấy vẫn quẹt thẻ chấm công lúc mười giờ đấy."

Chuyện đó không có gì bất thường. Do quy định về việc làm thêm nên chắc anh ấy đã quẹt thẻ chấm công trước, sau đó làm ngoài giờ không lương.

"Lúc đó, anh Hayashida chỉ có một mình ạ?"

"Không, nghe kể trước đó anh ấy ở cùng một nhân viên bên công ty sản xuất máy hàn. Nhưng lúc bị nhìn thấy thì anh Hayashida chỉ đi một mình thôi."

"Ồ."

"Nhân viên đó nói anh ta có gọi anh Hayashida nhưng anh ấy cứ thế bước đi mà không đáp lại. Chuyện đó thật kỳ lạ vì bình thường anh ấy thân thiện thế mà."

"Anh Miyashita biết rõ thế." Tôi nhìn gương mặt sẫm màu của anh.

"Anh vừa nói chuyện với anh chàng bên tổ đảm bảo an toàn đó xong. Anh ta rất tức giận vì bị cảnh sát đối xử như nghi phạm."

Ừm, chắc là thế rồi.

"Nghĩa là vụ án xảy ra sau mười một giờ anh nhỉ?"



“Ừ. Vấn đề là không biết anh ấy bị ai đánh.”

“Chưa khẳng định là bị đánh hay không mà anh.”

“Nhưng ngã kiểu gì mà một bên đầu đập xuống mạnh tới mức gây chết người được? Anh tin anh ấy bị đánh. Có điều, không biết ngoài anh ấy ra còn ai ở lại nhà máy tới giờ đó nữa.”

“Giờ đó máy móc cũng nghỉ rồi anh nhỉ?”

A... Tôi nói hoàn toàn vô tình nhưng giờ chính tôi bị sốc. Hình như anh Miyashita cũng cùng suy nghĩ với tôi.

Hai chúng tôi cùng nhìn cánh tay kim loại của con robot mà anh Hayashida đang phụ trách.

## 4.

Sáu giờ tối hôm sau, đêm thức canh anh Hayashida được tổ chức tại ngôi chùa gần nhà anh. Tôi không làm thêm buổi tối để về đó. Lúc cầm nén hương trong tay, tôi nghe thấy cuộc nói chuyện của các cô, các bác đứng xếp hàng phía trước mình.

“Nghe nói cậu ấy làm việc chăm chỉ lắm.”

“Ừ. Đúng là cần làm việc để lo cho cuộc sống nhưng cậu ấy chẳng chịu nghỉ ngơi gì, hầu như thứ Bảy, Chủ nhật nào cậu ấy cũng đi làm cả. Như vậy thì hơi quá.”

“Để rồi cuối cùng chết ở công ty luôn. Tội nghiệp vợ cậu ấy.”

Hóa ra trên đời có cách nghĩ như vậy. Tâm trạng tôi trở nên phức tạp. Tôi chỉ biết anh Hayashida khi anh ấy ở công ty, nhưng đúng là khi trở về nhà, vẫn luôn có gia đình chờ đợi anh ấy.

Sau khi dâng hương, tôi sang phòng bên cạnh, thấy sushi và bia được chuẩn bị sẵn trên bàn. Nhìn quanh, tôi thấy rất nhiều người của công ty, điều ấy như chứng minh lúc sinh thời anh Hayashida rất được mọi người yêu mến. Đoàn anh của tôi ở công ty đang tụ tập ở góc trong cùng của phòng.

“Nghe nói đã có kết quả giải phẫu.”

Tôi vừa ngồi xuống, anh Miyashita liền ghé vào tai tôi nói nhỏ. “Vết thương trên đầu anh ấy đúng là không phải do ngã mà thành. Họ nói đó là vết thương do một hung khí rất cứng đập vào đầu, một cái duy nhất.”

“Hung khí cứng ư...”

Cánh tay thô kệch của con robot hiện lên trước mắt tôi.

Biết đâu hung thủ chính là con robot đó? Nghĩa là anh Hayashida đã gặp tai nạn trong lúc làm việc, đó là suy đoán của tôi và anh Miyashita. Chúng tôi chưa nói với ai về suy nghĩ này. Riêng việc gặp tai nạn trong giờ làm việc đã là một vấn đề lớn rồi, giờ nếu lộ ra rằng anh ấy gặp tai nạn trong thời gian làm thêm không lương sau khi quẹt thẻ chấm công thì rõ ràng cả bộ phận sẽ bị truy cứu trách nhiệm.

Nhưng nếu cho rằng đó là tai nạn do robot gây ra thì vài điểm mâu thuẫn. Thứ nhất, tôi và anh Miyashita không thấy dấu máu khi kiểm tra cánh tay robot. Thứ hai, anh ấy không gục ở nơi làm việc mà lại gục ở phòng nghỉ giải lao, điều này không hợp lý. Thứ ba, chúng tôi không hiểu tại sao cửa vào phòng nghỉ giải lao lại bị khóa.

“Anh Miyashita ơi, hôm nay anh gặp người bên công ty sản xuất máy hàn chưa?”

“Anh gặp rồi. Nghe nói cảnh sát cũng tới hỏi thăm bên đó. Chắc anh nhân viên đó ngạc nhiên lắm khi nghe tin anh Hayashida đã chết.”

“Hôm Chủ nhật anh ta ở cùng anh Hayashida ạ?”

“Ừ. Ban ngày anh ta bị anh Hayashida gọi tới, bắt cùng điều chỉnh máy móc với anh ấy. Anh ta bảo khoảng hơn mười giờ tối anh ta tạm biệt anh Hayashida để về nhà. Hình như anh Hayashida đã quẹt thẻ chấm công lúc đó. Nhưng anh Hayashida bảo anh kia rằng anh ấy sẽ ở lại làm việc thêm chút nữa rồi mới về.”

Chẳng có gì ngạc nhiên nếu anh Hayashida làm thế. Anh ấy là ông vua làm thêm không lương, đến mức đã từng bị Hiệp hội Lao động để mắt tới.

“Chắc anh nhân viên bên công ty sản xuất máy hàn cũng bị hỏi chứng cứ ngoại phạm anh nhỉ?”

“Nghe nói thế. Nhưng lúc mười một giờ anh ấy đã về tới văn phòng và gặp mặt đồng nghiệp ở đó nên không vấn đề gì cả.”

Giờ khuya như vậy vào Chủ nhật mà vẫn có người ở văn phòng đó, chứng tỏ môi trường lao động ở công ty nào cũng giống nhau cả.

“Sự việc lần này khủng khiếp thật. Sinh mạng con người mong manh thật đấy.”

Một anh có biệt danh “Hổ” ngồi đối diện tôi có vẻ rất miễn nguyện với món sushi. Anh đang dùng tăm xỉa răng. Tuy biệt danh là hổ nhưng dáng anh lại giống một con gấu trúc. Nhìn những bậc đàn anh hầu như không thay đổi cảm xúc khi đồng nghiệp vừa mất, tôi cảm thấy công ty thật là một nơi kỳ lạ. Công ty không phải nơi những người hợp nhau cùng tụ tập lại, mà đôi khi là nơi mọi người bị cưỡng ép ở lại cùng nhau. Ngay cả tôi cũng thế, dù anh Hayashida đã chỉ bảo tôi rất nhiều, vậy mà giờ này tôi lại có một ý nghĩ không phù hợp, rằng giá mà vụ án phức tạp hơn chút nữa thì đã thú vị hơn nhiều rồi.

Lúc chúng tôi đứng dậy, trưởng phòng bỗng xuất hiện. Mặc sự có mặt của những người xung quanh, trưởng phòng chào chúng tôi “Ồ, các cậu uống khá đấy” như cách chào khi người ta gặp nhau ở quán rượu. Chúng tôi đành phải ngồi xuống.

“Hôm nay mệt thật. Chẳng làm được việc gì.”

Vừa ngồi xuống, bác liền mở miệng than phiền ngay. Nghe nói cảnh sát đã tới trụ sở chính, hỏi han mọi người rất cặn kẽ về anh Hayashida.

“Cháu còn bị hỏi cả bằng chứng ngoại phạm đấy bác ạ.”

Anh Hổ lập tức tiếp chuyện. “Chẳng lẽ họ nghĩ chúng ta làm gì anh Hayashida hay sao?”

“Hôm qua bác cũng bị hỏi dưới nhà máy như vậy. Người dân bình thường thì lấy đâu ra bằng chứng ngoại phạm chứ.” Trưởng phòng nói oang oang. “Mười hay mười một giờ tối là khung giờ nằm nhà xem TV rồi. Nhưng lời làm chứng của gia đình lại không có giá trị phải không nào?”

“Nghe nói vậy ạ.”

“Thế thì không được rồi. Nhưng nếu nói tôi còn nhớ nội dung chương trình trên TV thì sao nhỉ?... À mà không được, nếu muốn, thủ phạm có thể thu băng rồi xem lại.”

“Mười đến mười một giờ tối Chủ nhật là khung giờ phát sóng phim *Chuyện thu phục thiên hạ*, trưởng phòng nhỉ?” Anh Hồ, người am tường về các chương trình TV, nói.

Bác trưởng phòng vỗ đầu gối bộp một cái.

“Đúng thế đấy. Đặc biệt bữa trước là tập cuối của phim rồi. Tôi gần như dán mắt vào phim luôn.”

Tôi thở dài ngán ngẩm. *Chuyện thu phục thiên hạ* là một bộ phim được giới công nhân viên rất thích, kể về một chàng lính quèn nuôi ước mơ thu phục thiên hạ và con đường thăng tiến của anh ta. Tôi đã xem qua một lần, nó chỉ là một phim cổ trang nhằm chán pha trộn giữa đánh đấm, nhân tình thế thái và các tình tiết ướt át, xem được một nửa tập là chán. Nhưng hình như đối với những người đàn ông mõi mệt vì công việc thì đây lại là một bộ phim giải trí nhẹ nhàng, phù hợp. Ở mục tin giải trí trên báo có nói rất nhiều người mong ngóng để được xem bộ phim này.

“Thôi chuyện đó bỏ qua.”

Bác trưởng phòng rót ồng ộc thứ bia đã nguội vào chiếc cốc giấy, uống cạn cả lớp bọt trắng rồi nói tiếp.

“Từ ngày mai các cậu hãy làm việc chăm chỉ thay cả phần Hayashida nữa nhé. Vì nếu chết rồi thì có muốn làm việc cũng không làm được đâu.”

Khi bác trưởng phòng nhắc tới một câu không phù hợp để nói ra trong đêm thức canh, một bác gái giúp việc bắt chọt lại gần nói, “Bác ơi, có cảnh sát tới tìm ạ.”

“Gì cơ?”

Bàn tay cầm cốc bia thứ hai định uống của bác trưởng phòng khựng lại.

Tôi và anh Miyashita cùng bác trưởng phòng leo lên xe cảnh sát để cùng tới nhà máy. Hai người ngồi ở hàng ghế trước là hai cảnh sát chúng tôi gặp bữa trước.

Họ không nói chuyện nhiều trên xe, điều đó khiến tôi không thoải mái.

Về tới nhà máy, chúng tôi tới chỗ đặt cỗ máy robot của anh Hayashida. Tôi và anh Miyashita nhìn nhau. Mặt anh hiện rõ chữ "Không hay rồi." Có lẽ, trên mặt tôi cũng hiện ra dòng chữ như vậy.

"Thực ra, tôi muốn các anh chạy thử chiếc máy này. Nói một cách chính xác, tôi muốn nhờ các anh chạy thử phần cánh tay của con robot này." Vừa tới nơi đặt con robot, viên cảnh sát tên Toshigaki liền nói.

Mái tóc húi cua của anh ta có lẫn những sợi bạc.

"Nhưng giờ không phải giờ làm việc..." Trưởng phòng lí nhí nói.

"Không sao, tôi đã xin phép công ty anh rồi."

Viên cảnh sát lấy một chiếc phong bì từ túi áo vest ra, đưa cho trưởng phòng. Trưởng phòng nhìn tài liệu bên trong phong bì. Tôi đứng bên cạnh nhòm vào. Đó là công văn cho phép vận hành máy móc để phục vụ điều tra.

"Xem ra anh đã chấp nhận đề nghị của tôi rồi."

Viên cảnh sát mỉm cười, nụ cười khiến người đối diện gai người, rồi lập tức mặt anh ta nghiêm lại. "Vừa rồi trưởng phòng có nói vì giờ không phải giờ làm việc nên không vận hành con robot được phải không?"

"Đó là quy định của công ty tôi."

"Tôi biết. Có điều, tôi muốn anh trả lời trung thực câu hỏi sau: anh Hayashida có phải kiểu người hay vi phạm quy định đó không? Nghĩa là anh ta liệu có vận hành máy móc sau khi đã quẹt thẻ chấm công không?"

"Không đâu."

"Có khả năng."

"Có khả năng như vậy."

"Ờ?"

Viên cảnh sát ngó người. Bởi trong ba người, chỉ có trưởng phòng phủ định khả năng đó. "Rốt cuộc là có hay không có khả năng đó?"

"... Có khả năng." Trưởng phòng bất đắc dĩ nói. "Nhưng tôi luôn bảo cậu ấy không được làm thế. Có điều cậu ấy nhiệt tình với công việc quá nên..."

"Đủ rồi, đủ rồi anh."

Viên cảnh sát đưa một tay lên, nở nụ cười khó xử. "Tôi không phải người của công ty anh mà. Nếu vậy, trong trường hợp anh ấy vận hành máy ngoài giờ làm việc và vô tình gây tai nạn thì anh nghĩ anh ấy sẽ làm gì?"

Tôi nghĩ, biết ngay là thế mà. Viên cảnh sát đã nhận ra đây là vụ tai nạn do robot gây ra.

"Đương nhiên trong trường hợp đó, cậu ấy có trách nhiệm phải trình báo lại..."

Trưởng phòng đáp một cách vòng vo. Nhưng việc nói những lời không trung thực nhằm vượt qua vòng truy vấn của cảnh sát vốn dĩ là một việc không thể.

"Anh trưởng phòng này." Viên cảnh sát tỏ ra ngạc nhiên. "Tôi đã nói tôi không phải người của công ty anh mà."

Nhưng trưởng phòng vẫn ậm ừ một lúc lâu, mãi sau mới buông xuôi vai xuống, trung thực khai ra. "Chắc cậu ấy sẽ tìm cách che giấu vụ tai nạn đó."

Viên cảnh sát gật đầu như muốn nói "Tốt lắm."

"Vậy giờ các anh có thể vận hành chiếc máy, à không, con robot này được không?"

Anh Miyashita đáp "Vâng" rồi bắt đầu thao tác. Cánh tay robot cử động đầy linh hoạt.

"Kỳ diệu thật đấy." Viên cảnh sát chăm chú quan sát. "Nó có vẻ còn khéo léo hơn cả tôi."

"Con robot này sử dụng hệ thống ASY. Đó là kỹ thuật độc quyền do phòng tôi phát triển, không gây ồn, hiện chúng tôi đang đăng ký bằng sáng chế cho nó..."

Vừa khoe tới đó thì trưởng phòng chợt bừng tỉnh, bác khẽ hong hăng. Khi được người khác khen thiết bị của mình, những lời quảng cáo về nó cứ tự động buột ra khỏi miệng bác như một phản xạ có điều kiện.

“Tôi xem đủ rồi anh ạ.”

Viên cảnh sát nói, bảo anh Miyashita dừng robot lại.

“Ừm...”

Vừa gỡ mái đầu thưa, trưởng phòng vừa nói. “Có lẽ anh cảnh sát đang muốn cho chúng tôi biết chi tiết vụ tai nạn, nhưng như anh biết, Hayashida nằm gục trong phòng giải lao nên...”

“Tôi biết. Thế nên khi này tôi mới hỏi anh rằng nếu gặp tai nạn anh Hayashida sẽ xử lý thế nào. Anh đáp có lẽ anh ấy sẽ tìm cách che giấu nó. Thực tế, anh Hayashida quả thực đã làm như vậy. Khi nhận ra mình vừa gặp tai nạn, anh ấy đã nghĩ đến việc rời khỏi hiện trường. Thế là anh ấy tới phòng nghỉ giải lao, nằm xuống. Nhưng nếu đột nhiên có ai tới thì rất phiền nên anh ấy đã khóa cửa từ bên trong.”

Ra là vậy. Tôi bất giác vỗ bộp hai tay vào nhau.

“Anh nhân viên tổ bảo đảm an toàn nhà máy đã trông thấy anh Hayashida đứng vào lúc đó các anh nhỉ. Thế nên anh Hayashida mới không thể đáp lại khi được gọi.”

“Chắc thế.” Viên cảnh sát nhìn tôi gật đầu.

“Nhưng nếu thế thì sao cậu ấy lại chết nhỉ? Cậu ấy vẫn đi được mà...” Trưởng phòng hỏi.

Viên cảnh sát trẻ im lặng nãy giờ liền đáp, “Nguyên nhân tử vong là xuất huyết trong não và trường hợp như thế này rất hay xảy ra. Nó gây chấn động não, làm mất đi ý thức, nhiều trường hợp nạn nhân tỉnh lại một lúc rồi sau đó mới tử vong.”

“Thế nên mọi người hãy cẩn thận khi đầu bị va đập nhé.” Viên cảnh sát đầu húi cua cười cười nói. “Thực ra trong lúc mọi người tới lễ thức canh, chúng tôi đã điều tra cỗ máy này một chút rồi. Kết quả là chúng tôi thấy có máu dính ở phần đầu cánh tay robot. Tuy máu đã được lau chùi sạch sẽ, nhưng nếu áp dụng kỹ thuật phân tích để điều tra thì sẽ thấy.”

Tôi nghĩ chắc họ dùng luminol.

"Vấn đề lúc này là ai đã lau vết máu ấy đi."

"Đương nhiên là Hayashida rồi."

"Không phải. Vì nếu thế thì sẽ rất lạ."

Viên cảnh sát lại lấy từ con robot ra một thứ gì đó. Là một miếng giẻ. Loại giẻ này chuyên dùng để vệ sinh máy móc, "Trên miếng giẻ này có dính máu, chúng tôi suy đoán rằng nó đã được dùng để lau cánh tay robot. Miếng giẻ này nằm lẫn trong giỏ đựng giẻ phế thải."

"Thì... thì chính Hayashida đã vứt đi đó."

"Không không." Viên cảnh sát lắc đầu. "Chiếc giỏ đựng giẻ phế thải này được thay mới vào sáng thứ Hai. Thế nên việc miếng giẻ nằm trong giỏ chứng tỏ cánh tay robot đã được lau vào sáng thứ Hai hoặc sau đó."

Trưởng phòng im lặng. Chúng tôi cũng không nói gì.

"Anh hiểu rồi chứ? Thế nên chúng tôi mới gọi ba người tới. Trong số những người liên quan, chỉ có ba người các anh có khả năng lau chùi robot ngày hôm qua thôi." Nói rồi ánh mắt viên cảnh sát chợt trở nên sắc lạnh. "Thôi, các anh mau thật thà khai báo đi."

"Xin lỗi."

Đột nhiên, bờ vai của trưởng phòng đứng cạnh tôi chùng hẳn xuống. Nhưng thực ra đó là ảo giác của tôi, trưởng phòng đã quỳ xuống đất.

"Chính tôi đã lau chùi nó. Khi nghe tin Hayashida bị thương ở đầu, tôi đã nghĩ ngay tới con robot nên vội lao tới đây. Quả nhiên trên tay robot dính máu nên... Tôi lo sợ nếu chuyện này lộ ra thì tôi sẽ phải chịu trách nhiệm, vì thế... Xin lỗi các anh, hãy tha thứ cho tôi." Trưởng phòng òa khóc.

Nhìn trưởng phòng luôn ra uy, nạt nộ cấp dưới trong bộ dạng này, tôi thấy buồn nhiều hơn là hả dạ. Con người ta có lẽ không nên tỏ vẻ nhiều quá.

"Không sao đâu, anh ngẩng đầu lên đi."

Viên cảnh sát đặt tay lên vai trưởng phòng. "Anh yên tâm. Có lẽ, anh sẽ không bị truy cứu trách nhiệm đâu."



“Gì cơ?”

Trưởng phòng hướng gương mặt đen sì vì nước mắt và bụi bẩn về phía viên cảnh sát.

“Thực ra, có một điều bí ẩn ở đây. Một điểm chưa hợp lý. Đó là hình dáng của đầu cánh tay robot. Chúng tôi đã thử thay đổi góc độ của phần cánh tay dính máu nhiều lần, nhưng vẫn không khớp với miệng vết thương của anh Hayashida. Khi này để cho chắc ăn, tôi đã nhờ các anh chạy thử con robot, nhưng có vẻ hình dáng của đầu cánh tay con robot vẫn không hề thay đổi.”

“Hả? Nếu vậy vết thương của Hayashida là...”

“Nghĩa là vết thương của anh ấy không phải do robot gây ra.” Viên cảnh sát mỉm cười.

## 6.

“Vậy nghĩa là hung thủ là cậu nhân viên bên công ty sản xuất máy hàn đó hả?” Nhóm trưởng vừa xóc quân bài vừa hỏi.

“Vâng ạ.”

“Ồ, đáng sợ quá.”

Người nhân viên đó — tên anh ta là Yamaoka — đã khai ra toàn bộ sau khi bị cảnh sát bắt.

“Do cơn nóng giận nhất thời của tôi.”

Đó là lý do của anh ta. Anh ta đột ngột nổi nóng nên đã lỡ tay sát hại anh Hayashida.

Đương nhiên, anh ta có lý do để trở nên tức giận như vậy. Nhưng lý do đó không chỉ có một. Rất nhiều lý do cùng hợp lại, biến thành sát ý bùng bùng trong người anh ta.

“Tôi đã phát ngấy lên rồi. Anh Hayashida kĩ tính đến mức dị thường, chỉ cần máy móc nhập về có chút xíu không ổn, anh ấy sẽ nói máy khác với thông số yêu cầu và bắt chúng tôi sửa hết chỗ này đến chỗ nọ, không có điểm dừng. Đương nhiên đó là vì anh ấy rất

tâm huyết với công việc, nhưng các anh thử đặt mình vào vị trí của tôi — người phải đi theo đáp ứng yêu cầu của anh ấy mà xem. Việc máy móc có chút lỗi là chuyện đương nhiên, không có cỗ máy nào hoàn hảo cả. Chúng ta phải chấp nhận những lỗi ấy ở một mức độ nào đó. Mọi người đều làm thế cả. Hơn nữa tôi còn nhiều công việc khác, từ đầu năm tới nay, tôi mới được nghỉ vón vẹn năm ngày. Đây là bao gồm cả thứ Bảy, Chủ nhật rồi đấy. Vâng, đương nhiên hầu hết là làm thêm không lương.

“Chủ nhật tuần trước tôi cứ ngỡ sẽ được nghỉ, nhưng anh Hayashida lại gọi tôi đến. Đương nhiên tôi phải tới vì anh ấy là khách hàng mà. Quả nhiên vẫn như mọi khi, anh ấy liên tục ra chỉ thị phải làm thế này, phải làm thế kia. Chúng tôi đã tháo ra lắp vào cùng một chi tiết đến cả ngàn lần. Nhưng tôi vẫn ráng kiên nhẫn. Cứ như vậy, cuối cùng cũng tới gần mười giờ tối. Anh Hayashida bảo tôi rằng thôi hôm nay làm tới đây thôi. Tôi đã rất vui. Bởi lúc mười giờ tối TV sẽ bắt đầu phát bộ phim yêu thích của tôi. Một bộ phim cổ trang tên *Chuyện thu phục thiên hạ*. Bộ phim ấy là niềm háo hức lớn nhất của tôi trong cả một tuần dài. Hơn nữa hôm đó còn là tập cuối. Tôi đã định gọi về cho vợ, bảo cô ấy thu băng lại cho tôi. Nhưng rồi tôi nhớ ra trong phòng nghỉ giải lao có TV nên quyết định tới đó xem. Anh Hayashida cũng quẹt thẻ chấm công và tới ngồi cạnh tôi. Chuyện đó với tôi không vấn đề gì. Vì tôi hoàn toàn chìm đắm vào việc xem TV. Nhưng khi bộ phim bắt đầu được khoảng 5 phút, anh Hayashida thỉnh thoảng lại nói chuyện với tôi. Đương nhiên là chuyện công việc. Ví dụ như chi tiết đó của máy đang như thế nào, có dữ liệu này nọ không. Anh hiểu cảm giác đó mà, phải không anh cảnh sát? Tôi chỉ muốn được xem TV. Công việc đã kết thúc, tôi không muốn anh ấy nói chuyện với tôi nữa. Nhưng anh Hayashida không hiểu điều đó. Ngoài ra còn một điều khiến tôi khó chịu nữa. Hình như anh ấy bị cảm cúm, cứ một lúc anh ấy lại sụt sịt mũi. Ổn không chịu nổi, không thể xem TV được. Tôi bực bội lắm. Bực đến mức bụng phát đau. Xem phim mà không thể ngấm được nội dung vào đầu. Một lúc sau, anh ấy lại có hành động khiến tôi nổi giận hơn. Đúng vậy, chính là món bánh gạo đó. Anh ấy đã bỏ bánh gạo ra nhai rôm rốp. Tôi lấy chiếc cờ-lê trong hộp dụng cụ đặt bên cạnh mình, đánh thật mạnh

vào đầu anh ta. Tôi biết đó là tội ác. Nhưng lúc đó tôi thực sự muốn làm thế. Đúng vậy, lúc đánh tôi thấy thoải mái lắm. Nhưng chỉ giây phút đó thôi. Sau đó, tôi lập tức thấy sợ hãi.”

Theo lời kể của viên cảnh sát, Yamaoka đã cung cấp lời khai như vậy. Sau đó, cảm thấy để nguyên thi thể như vậy không ổn nên anh ta mang anh Hayashida tới trước con robot. Rồi anh ta lấy máu trên đầu anh Hayashida bôi vào đầu cánh tay robot, cắm điện cho con robot rồi rời khỏi đó. Mục đích của anh ta là làm mọi người nhầm tưởng rằng anh Hayashida chết do sai lầm trong lúc sử dụng máy móc.

Nhưng chuyện không dừng lại ở đó. Anh Hayashida đã tỉnh lại. Anh ấy nhìn xung quanh và hiểu ra tình hình. Tuy gọi là hiểu ra, nhưng khả năng cao là anh ấy đã hiểu sai hướng. Có lẽ ý thức của anh ấy rất mờ lung, nên anh ấy có ảo giác rằng mình bị robot đánh.

Đối với một kỹ thuật viên, bị tai nạn ngoài giờ làm việc, hơn nữa lại do máy móc gây ra là một điều cấm kị. Vì thế, với đầu óc lơ mơ của mình, anh ấy ngắt điện của con robot rồi đi tới phòng nghỉ giải lao. Anh ấy khóa cửa lại để không ai vào được nữa. Sau đó, anh ấy ngắt đi và lần này không bao giờ tỉnh lại nữa.

Người vứt túi bánh gạo vào thùng rác là Yamaoka.

“Tóm lại, bài học rút ra là đừng có làm việc nhiều quá.” Vừa chơi bài trưởng nhóm vừa nói.

“Dân văn phòng và kỹ sư đúng là những người không biết giới hạn gì cả. Chỉ cần muốn làm thì việc nhiều không xuể, làm tới khi nào cho hết được. Còn chúng ta thì khác, nếu không còn sản phẩm được chuyển trên băng chuyền thì có muốn làm việc cũng không được. Chúng ta chẳng bao giờ phải làm thêm không lương cả.” Chú trưởng nhóm nhiều năm kinh nghiệm lên tiếng, đồng nghiệp xung quanh cũng thi nhau nói ra suy nghĩ của mình.

“Kẻ giết người đương nhiên có lỗi, nhưng người đã khuất cũng có vấn đề. Nhiệt tình với công việc là tốt nhưng nếu vì say mê công

việc quá mà không nghĩ tới cảm giác của người khác thì không được.”

“Anh nói phải.”

“Vì anh ấy dùng tới cái đầu nhiều quá đấy. Chẳng lẽ những con người tài giỏi đều sẽ chết nếu không dùng tới đầu mình một vài ngày hay sao?”

“Nhưng mà ngày nào cũng không dùng như cậu thì cũng không ổn đâu.”

“Anh nhiều chuyện quá.”

“Dù sao tôi cũng không muốn mình bị như vậy. May là tôi được làm việc tại nhà máy.”

Mọi người gật gù tán đồng.

“Thôi đừng nói vậy. Ngày mai cậu Kawashima phải về trụ sở rồi.”

Nghe trưởng nhóm nói, mọi người liền quay sang nhìn tôi.

“Ồ, kỳ thực tập của cậu kết thúc rồi à? Nhanh thật đấy.”

“Về đó làm việc chăm chỉ nhé.”

Tôi đứng dậy, cúi đầu cảm ơn mọi người.

Không lâu sau, tiếng chuông báo bắt đầu giờ làm thêm vang lên. Mọi người lũ lượt đứng dậy về vị trí làm việc. Nhưng vì còn phải dọn dẹp phòng ký túc nên hôm nay tôi không ở lại làm thêm.

Sau khi mọi người đi khỏi, Yoko đến cạnh tôi. “Lần sau anh lại lái xe đưa em đi dạo nhé.”

“Ừ.”

“Em có cái này tặng anh.”

Nói rồi cô ấy chìa ra một tấm bùa cầu sức khỏe. “Đừng chết vì làm việc quá sức đấy.”

Tôi giật mình. “Anh sẽ chú ý.”

“Tạm biệt anh.”

Yoko đeo kính bảo hộ lên, đi về phía băng chuyền. Nhưng giữa chừng cô ấy dừng lại, quay về phía tôi vẫy vẫy tay. Từ khẩu hình, tôi biết cô ấy đang nói, “Cố gắng lên nhé!”

Làm như tôi ra chiến trận không bằng.

Vừa nghĩ vậy, tôi vừa lắc lắc chiếc bùa.

## 4. Lễ ra đã rất ngọt

### 1.

Chiếc máy bay hướng về hòn đảo Honolulu không một chút chậm trễ.

“Cháu đi hưởng tuần trăng mật à?”

Người vừa bắt chuyện với tôi là một người đàn ông đẹp lão, mặc bộ vest nhạt màu rất đẹp, ông ngồi ở hàng ghế cạnh hàng ghế của tôi, ngăn cách bởi lối đi.

“Vâng ạ.” Tôi đáp.

Ông lão lim dim đôi mắt bên dưới hàng lông mày trắng. “Thích thật. Đúng là người ta nên đi du lịch khi còn trẻ.”

Tôi mỉm cười rồi hỏi, “Chỉ có hai bác đi Hawaii với nhau thôi ạ?”

Bên cạnh ông là một bà lão nhỏ nhắn và có vẻ không còn ai khác đi cùng họ. Như thể nhận ra ánh mắt của tôi, bà lão quay sang nhìn tôi mỉm cười.

“Ừ. Vì Hawaii rất tốt cho người già như hai bác.”

Nói rồi ông lão hạ giọng xuống, nói tiếp, “Thực ra chuyến du lịch này nhân dịp đám cưới vàng của hai bác: Bác tổ chức chuyến đi để lấy lòng bác gái đấy.”

“Vâng, ra là thế.”

Tôi gật đầu, quay sang nhìn Naomi để kết thúc câu chuyện. Cô ấy đang đọc sách, nhưng hình như có lắng nghe cuộc trò chuyện vừa rồi nên khi ánh mắt chúng tôi chạm nhau, cô ấy nhoẻn miệng cười.

Tối sân bay Honolulu, sau khi nhận hành lý, tôi dẫn Naomi lên xe bus để tới công ty cho thuê xe tự lái. Tôi đã đặt trước nên không mất nhiều thời gian làm thủ tục. Sau khoảng mười lăm phút, chúng tôi leo lên một chiếc xe Mỹ nhỏ rồi xuất phát. Từ đây chuyển đi chỉ còn lại hai chúng tôi.

“Anh định đi thẳng tới Kuilima, trên đường đi em có muốn rẽ qua chỗ nào không?”

Địa danh tôi nhắc tới nằm ở đầu phía bắc hòn đảo Oahu. Tôi đã đặt phòng ở một khách sạn trong khu nghỉ dưỡng tổng hợp ở đó.

“Không anh ạ, anh đi thẳng tới khách sạn đi. Em cũng hơi mệt rồi.” Naomi đáp.

“Ừ. Ngồi máy bay nhiều giờ liền mệt thật.” Tôi gật đầu, chân phải giẫm bàn đạp ga mạnh hơn một chút.

Đối với tôi và Naomi, chuyển đi tới Hawaii này không phải lần đầu tiên.

Với tôi là lần thứ tư và với Naomi là lần thứ hai. Dẫu vậy, chúng tôi vẫn không lưỡng lự khi chọn nơi đây làm điểm đến cho chuyến du lịch trăng mật của mình vì cả hai cùng thống nhất rằng chúng tôi không muốn quá phô trương.

Có một vài lý do khiến chúng tôi không thể phô trương.

Đầu tiên là vì lần kết hôn này của tôi là tái hôn. Tôi hiện ba mươi tư tuổi, hồi hai mươi sáu tuổi tôi đã kết hôn một lần. Vợ cũ của tôi đã mất ba năm trước vì tai nạn giao thông.

Và một lý do khác là đứa con gái của tôi với người vợ đã mất cũng vừa qua đời gần đây, tôi vẫn chưa thể cảm nhận được niềm hạnh phúc đang đầy từ trái tim mình.

Thực ra trong lần kết hôn này chúng tôi cũng không tổ chức tiệc cưới. Chúng tôi chỉ đăng ký kết hôn, thậm chí không cử hành hôn lễ. Nhưng Naomi có vẻ không để ý chuyện đó lắm. Gần đây, có nhiều cô gái trẻ không thích hôn lễ và tiệc cưới gợi lên cảm giác về một cuộc hôn nhân giữa hai gia đình (vì lẽ ra chỉ nên là hôn nhân giữa

hai người), nên có lẽ việc tôi không tổ chức lễ cưới cũng không phải một việc quá đáng gì.

Nhưng tôi vẫn chưa nói thực với Naomi. Còn một lý do nữa khiến tôi không muốn việc kết hôn giữa chúng tôi trở nên phô trương. Với tôi, lý do chưa nói ra đó mới là nguyên nhân lớn nhất.

## 2.

Chúng tôi đến khách sạn lúc quá trưa. Giờ làm thủ tục nhận phòng thì hơi sớm nên chúng tôi gửi hành lý rồi ăn một bữa trưa nhẹ trong nhà hàng.

“Bên này ít người Nhật anh nhỉ?”

Gọi món xong, Naomi nhìn quanh rồi nói nhỏ. Ngoài chúng tôi ra, quanh đây không còn người Nhật nào khác.

“Mới qua tuần lễ vàng nên khách du lịch người Nhật khá ít, nếu có chắc họ cũng tới Waikiki rồi em ạ.”

“Vì quanh đây không có chỗ nào cho những người trẻ chơi mà.”

“Nếu ở trong khách sạn thì có thể chơi golf, chơi tennis và cưỡi ngựa nữa, nhưng bước ra ngoài thì chẳng có gì cả.”

“Đến cả sàn nhảy cũng không có thì người trẻ Nhật sẽ thấy nhàm chán lắm.”

“Em đừng một câu người trẻ, hai câu người trẻ nữa. Em mới có hai mươi mấy mà. Em cũng là một trong số những người trẻ đấy thôi.”

“Ái chà, thế thì anh cũng vậy.”

“Thôi đừng trêu anh nữa.”

Tôi nói rồi chau mặt, Naomi nở một nụ cười hân hoan khúc khích. Nụ cười của cô ấy thật đáng yêu. Nó khiến tôi cảm nhận được một cách trực tiếp niềm hạnh phúc của cô ấy. Giá mà tôi có thể tận hưởng giây phút hiện tại với tâm trạng giống như cô ấy thì tốt biết bao. Nhưng tôi không thể làm thế nữa rồi.



Ăn xong bữa trưa, làm xong thủ tục nhận phòng, Naomi liền nói muốn ra biển.

“Vì em thấy cứ phí phí thế nào ấy. Được không anh?”

Có vẻ như sau khi nhìn thấy những người Mỹ nhàn nhã tắm nắng trên bãi biển, Naomi không thể ở bên trong phòng được. “Đương nhiên là được.” Tôi đáp.

Ra tới biển, Naomi mặc bộ đồ bơi in hoa rồi hòa mình vào làn nước. Tôi ngồi trên cát ngắm cô ấy. Vốn thích bơi lội nên tư thế bơi của Naomi rất đẹp. Thỉnh thoảng, cô ấy nhìn về phía tôi, giơ tay lên vẫy vẫy. Tôi cũng đưa tay lên đáp lại, mấy lần chụp ảnh cô ấy.

Nhưng tôi biết, rằng những tấm phim này có lẽ sẽ không bao giờ được tráng ra ảnh.

Từ bãi biển về tới khách sạn, lúc chúng tôi đang đứng đợi thang máy thì chợt có tiếng bắt chuyện.

“Ồ, tình cờ thật đấy.”

Ngoảnh lại, tôi thấy vợ chồng ông lão ngồi cùng máy bay khi nãy đang đứng phía sau. Cậu nhân viên khách sạn đi cùng họ lên phòng, nên chắc họ vừa mới tới khách sạn.

“Hai bác cũng ở đây ạ?” Tôi hơi ngạc nhiên hỏi.

“Ừ. Hai bác mãi ngắm phố phường và đi mấy chỗ nên giờ mới tới. Các cháu đã kịp đi bơi về rồi à?” Nhìn bộ đồ trên người chúng tôi, ông lão hỏi.

“Dạ vâng ạ.” Tôi gật đầu.

Phòng của vợ chồng ông lão cùng tầng với chúng tôi. Ông lão có vẻ rất vui vì điều đó.

“VẬY chúng ta là hàng xóm rồi. Lúc nào đó chúng ta tụ tập ở phòng cháu hoặc phòng bác uống một bữa nhé.”

Ông lão đưa tay làm cử chỉ nâng ly, nhưng bà lão liền trách, “Kìa ông, hai cháu đây là vợ chồng mới cưới. Ông sang đó là làm phiền họ đấy.”

“Dạ không sao ạ. Bữa nào đó chúng ta tổ chức đi ạ.”

Tôi đáp cho phải phép. Nhưng Naomi lại tiếp lời, “Chúng cháu đợi các bác sang nhé. Càng đông càng vui ạ.” Câu nói của cô ấy rất

thật lòng, điều đó khiến tôi bồn chồn.

Bữa tối chúng tôi cũng gặp vợ chồng ông lão. Bàn của chúng tôi cạnh nhau. Họ đã thay những bộ đồ mới.

“Hai bác ấy thật tuyệt. Năm mươi năm trôi qua mà tình cảm của họ vẫn được như vậy, thật đáng ngưỡng mộ.” Naomi thì thầm.

Vợ chồng ông lão lặng lẽ ăn. Thỉnh thoảng, ông lão nói đùa câu gì đó, bà lão liền mỉm cười, một nụ cười rất quý phái.

Rượu vang cuối cùng cũng được mang tới bàn chúng tôi.

“Chúng ta nâng ly vì điều gì bây giờ nhỉ?” Tôi hỏi Naomi, người đang ngồi phía bên kia ngọn nến.

“Đương nhiên là vì hai chúng ta rồi.”

Naomi mỉm cười nâng cốc. Tôi cũng mỉm cười, chạm cốc với cô ấy rồi uống một ngụm vang lớn. Ngụm rượu lạnh lẽo vừa vào tới dạ dày liền đánh thức thứ gì đó trong đầu tôi. Một thứ gì suýt đã bị cảm giác hạnh phúc hiện tại cuốn trôi đi mất.

Không được lạc lối, không được chìm trong thế giới ngọt ngào với cô ấy... Vừa nhìn nụ cười của Naomi qua chiếc ly thủy tinh, tôi vừa thầm nhủ.

Chúng tôi về phòng, tắm rửa rồi chui vào chăn dù lúc đó hãy còn sớm. Naomi bắt đầu nói về những dự định tương lai của cô ấy. Cô ấy nói muốn có con sớm nhất có thể và muốn theo học một vài lớp nghệ thuật.

Tôi lặp đi lặp lại những câu trả lời mập mờ.

Không lâu sau, Naomi bắt đầu thở đều đều trong vòng tay tôi. Trên máy bay cô ấy không ngủ được nhiều, tới nơi không nghỉ ngơi mà ra biển ngay nên ngủ sớm là điều dễ hiểu. Tôi nhẹ nhàng rời khỏi giường để không đánh thức cô ấy.

Vốn dĩ tối nay tôi không định ngủ với cô ấy.

Hai chúng tôi đã có quan hệ thân mật. Tuy nói là đêm đầu tiên của chuyến du lịch trăng mật, nhưng nó chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt.

Hơn nữa, có một lý do lớn hơn khiến tôi không thể ngủ với cô ấy nữa.

Tôi vào nhà tắm, rửa mặt bằng làn nước lạnh lẽo, hít vào thở ra thật sâu mấy lần rồi quay lại giường. Naomi vẫn cất tiếng thở đều đều. Tôi ngồi xuống cạnh cô ấy, khẽ vươn hai tay tới cần cổ của cô ấy.

Những ngón tay tôi chạm tới làn da trắng mềm mại. Tôi ngồi im như vậy một lúc thì Naomi chậm rãi hé mắt ra. Ban đầu, Naomi không hiểu chuyện gì đang xảy ra nhưng một thoáng sau, cô ấy nhìn tôi với ánh mắt bất an.

“Có chuyện gì vậy anh?”

Giọng Naomi run run. Tôi khẽ tăng thêm lực vào những ngón tay, gương mặt Naomi ngay lập tức trở nên hoảng sợ.

“Hãy nghe và trả lời tôi.” Giọng tôi trầm tới mức chính tôi cũng phải rùng mình.

“Hiroko là do cô giết phải không?”

### 3.

Hiroko là tên đứa con gái vừa mất của tôi. Mẹ con bé mất sớm, nên có thể nói chỉ mình tôi nuôi nấng con bé. Con bé bốn tuổi, đôi mắt giống hệt mẹ, to tròn như mắt búp bê.

Hôm đó là buổi sáng ngày Giáng sinh, chúng tôi đang ngồi ăn sáng như mọi ngày. Trời lạnh tới mức dù đã bật lò sưởi, cơ thể tôi vẫn run lên vì lạnh.

“Hiroko, ăn mau đi con.”

Tôi phải nhắc nhở vì Hiroko chỉ ngồi trên ghế mà không động vào đồ ăn. Sáng nào con bé cũng như vậy.

“Con không muốn ăn. Con buồn ngủ.” Hiroko vừa dụi dụi mắt vừa nói rồi ngả người vào lưng ghế, mắt lơ đãng.

“Này, con không được ngủ. Chúng ta phải tới nhà bác gái con bây giờ.” Tôi nói rồi đứng lên, tắt chiếc máy sưởi dầu.

Tôi phải gửi Hiroko tới nhà chị gái trên đường đến công ty. Lúc đó, tôi vô tình nhìn đồng hồ đo bình đựng dầu của máy sưởi, thấy dầu đã sắp hết.

Tôi kéo tay cô con gái đang buồn ngủ ra khỏi phòng khách, để con bé đợi ở hành lang rồi bước xuống cầu thang. Bãi đỗ xe nhà tôi ở tầng hầm.

Sau khi yên vị trên xe, tôi phát hiện mình quên đồ. Hôm đó, tôi cần mang theo băng đài cassette vì có việc cần dùng đến. Tôi định mua từ hôm qua mà quên băng đi mất.

Tôi xuống xe rồi ra khỏi nhà. Cách nhà tôi mấy phút đi bộ có một cửa hàng tiện lợi mở cửa 24/24. Ở đó chắc chắn có bán băng cassette. Tôi rào bước tới đó.

Sau này, tôi vô cùng hối hận vì đã làm như thế.

Trên đường tới công ty tôi có rất nhiều cửa hàng bán băng cassette, vậy mà sao lúc đó tôi lại quyết định cuộc bộ đi mua chứ. Chính tôi cũng không hiểu được lựa chọn của mình. Có lẽ, lúc đó tôi chỉ ngẫu hứng muốn làm vậy.

Ở cửa hàng tiện lợi, tôi bị cuốn vào một vụ rắc rối.

Lúc đứng xếp hàng trước quầy thanh toán để trả tiền, đột nhiên tôi bị đánh vào phía sau đầu.

Tôi nhất thời không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Bị cơn đau đòn mãnh liệt tấn công, tôi ngã quỵ xuống đó. Tôi đưa tay sờ đầu rồi giơ tay ra trước mặt, thấy tay nhuộm một lượng máu lớn. Lúc đó, tôi nghe giọng ai đó vang lên, "Mang tiền ra đây, mau lên!" Đó là giọng của một thanh niên trẻ. Tôi chợt hiểu ra cửa hàng này đang bị cướp tấn công.

Tôi định đứng lên, nhưng bị mất cảm giác thăng bằng, nửa thân dưới của tôi khụy xuống. Tôi không bị ngất. Tôi biết mọi người xung quanh mình đang bắn loạn nháo nhào. Nhưng cơ thể tôi không có chút sức lực nào.

Không biết tôi như vậy bao lâu. Đến lúc tỉnh ra, tôi thấy mình đang nằm trên cáng. Tôi được xe cứu thương chuyển tới bệnh viện gần đó.

Vết thương của tôi không mấy nghiêm trọng, lúc tới bệnh viện tôi đã có thể tự đi lại được. Nhưng sau khi xử lý vết thương, bác sĩ vẫn chỉ định tôi chụp X-quang cho chắc chắn. Tôi rất lo cho con gái đang chỉ có một mình ở nhà nên tôi định gọi điện về trong lúc chờ kết quả chụp X-quang nhưng rồi một vấn đề trở ngại khác lại ập đến. Cảnh sát tới và hỏi chuyện tôi. Chuyện không nhiều chi tiết đến mức phải kể đi kể lại, nhưng đó là thủ tục họ phải thực hiện.

Sau khi thuật lại một cách đơn giản mọi chuyện, tôi hỏi anh cảnh sát thủ phạm ra sao rồi. Cảnh sát nói thủ phạm đi theo nhóm hai người, chúng đã bị bắt trên đường cầm tiền bỏ trốn. Cả hai đều còn trẻ măng, mới tốt nghiệp cấp ba.

Sau khi cảnh sát rời đi, tôi gọi điện tới nhà chị gái. Vì tôi nghĩ chị đang lo lắng khi không thấy bố con tôi tới. Nghe tôi kể sự tình, chị gái tôi ở đầu dây bên kia tỏ ra vô cùng kinh ngạc.

“Chị đừng lo. Vết thương của em không nghiêm trọng.” Tôi cố nói với giọng tươi tỉnh.

“Vậy thì không sao rồi, nhưng chuyện lần này ghê nhỉ?” Như thế nhận ra vết thương của tôi không nhẹ như tôi nói, chị tôi chỉ biết cười gượng.

“Có chuyện này quan trọng hơn em muốn nhờ chị. Chị tới nhà xem Hiroko thế nào giúp em. Em để con bé ở nhà một mình nên giờ lo lắng.”

“Chị biết rồi. Chị sẽ bảo con bé là em có việc bận nên chị tới đón nhé.”

“Dạ, nhờ chị nhé.”

Tôi cúp điện thoại, tạm thở phào.

Một lúc sau có kết quả chụp X-quang. Quả nhiên không vấn đề gì, nhưng bác sĩ vẫn nói nếu cảm thấy không khỏe thì hãy quay lại bệnh viện ngay.

Trước khi rời bệnh viện, tôi gọi điện thoại về nhà một cuộc. Tôi hơi ngạc nhiên khi người nghe máy không phải chị gái tôi mà là Naomi.

“Anh Nobuhiko ơi, nguy rồi. Hiroko...” Hơi thở cô ấy hỗn loạn, giọng như sắp khóc.

“Có chuyện gì với Hiroko vậy?” Tôi lo lắng, lớn tiếng hỏi.

“Hiroko bị ngất... Tình trạng con bé rất nguy hiểm.”

“Ngất ư? Tại sao?”

“Nghe nói bé bị ngộ độc khí carbon monoxide. Hình như nhiên liệu trong máy sưởi không được đốt cháy hoàn toàn.”

“Máy sưởi ư?”

Tôi nghĩ không thể có chuyện ngu ngốc đó được. Trước khi ra khỏi nhà rõ ràng tôi đã tắt máy sưởi rồi.

“Thế giờ Hiroko thế nào?”

“Bác sĩ đang khám cho bé ạ. Chị gái anh đang ở đây. Anh ơi, anh về đây ngay được không?”

“Anh hiểu rồi, anh về ngay.”

Tôi đặt ống nghe xuống, chạy đi thật nhanh. Thấy một người đầu quần bằng gạc chạy đi với vẻ mặt dị thường như vậy, chắc mọi người xung quanh thấy kỳ dị lắm.

Lúc tôi về tới nhà, mọi người đang tập trung ở phòng khách. Chị gái tôi và Naomi đang khóc, bác sĩ ngồi yên với nét mặt tối sầm. Hiroko được đặt nằm ở giữa. Hiểu được tình hình, tôi ngã quỵ xuống, ôm lấy con gái yêu thương từ tấm nệm. Những tiếng hét tựa như tiếng chó sủa vô thức thoát ra từ cổ họng tôi.

Đêm đó, tôi và Naomi ngồi ở phòng khách.

“Lúc em tới nơi, Hiroko đang nằm bất tỉnh giữa sàn nhà. Không khí trong phòng ngột ngạt, em lập tức nghĩ tới khả năng ngộ độc khí carbon monoxide, liền bịt mũi lại và mở cửa sổ, cửa chính ra. Sau đó, em tắt lửa trong máy sưởi.”

Naomi nói bằng giọng đều đều, cố gắng không thể hiện cảm xúc. Tôi cũng lặng im ngồi nghe. Cho tới lúc đó, tôi không có đủ thời gian và tâm trí để nghe cô ấy kể.

Nghe nói sáng hôm đó Naomi tới nhà tôi để xem chiếc giường cô ấy định mua có cho vào phòng ngủ được không. Bữa trước cô ấy đã nói về việc này rồi nhưng tôi quên bẵng đi mất. Tôi đã đưa cho cô

ấy chìa khóa phụ của ngôi nhà trước đó và bảo cô ấy có thể tới bất cứ khi nào cô ấy muốn.

“Nghĩa là lúc em tới, máy sưởi đang bật à? Trước lúc ra khỏi nhà anh đã tắt nó rồi mà.” Tôi vừa nhìn chiếc máy sưởi vừa nói.

“Chắc Hiroko bật lên đấy anh ạ. Trong lúc đợi anh về con bé thấy lạnh quá nên mới...”

“Chắc thế.”

Tôi thử hình dung hành động của Hiroko. Thấy bố mãi không về, Hiroko quay lại phòng khách, bật máy sưởi. Bình thường tôi không cho phép con bé lại gần lửa, nhưng con bé đã bốn tuổi, nó hoàn toàn có thể bật máy sưởi lên sau khi lén học theo động tác của tôi. Lúc đó, chúng tôi sắp ra khỏi nhà nên tôi đã đóng hết cửa sổ. Dầu sắp hết nên máy sưởi chẳng mấy chốc rơi vào tình trạng đốt cháy không hoàn toàn.

Lúc nghĩ tới đó, trong đầu tôi chợt nảy ra một nghi vấn nhỏ. Sáng nay, lúc nhìn đồng hồ bình đựng dầu của máy sưởi tôi thấy nó đã gần về 0, nhưng giờ thấy bình đầy một nửa. Ai đó đã đổ dầu vào bình ư? Nhưng cả chị gái tôi và Naomi đều không nói gì tới chuyện đó.

Trong lòng vẫn còn thắc mắc nhưng tôi tự nhủ có lẽ do mình nhìn nhầm.

“Sau khi mở cửa cho phòng thoáng khí, em lập tức gọi cho bác sĩ. Một lúc sau thì chị gái anh tới...”

“Thế ư. Lần này làm phiền em rồi.”

“Đâu có, sao anh lại gọi là làm phiền...” Naomi cúi xuống, im lặng.

“Giá mà anh không đi mua đồ...”

Tôi đập tay xuống mặt bàn. “Một cuốn băng cassette, mua ở đâu mà không được chứ.”

“Anh không có lỗi gì cả.” Naomi nhìn tôi với ánh mắt rưng rưng. “Vì anh định sẽ về nhà ngay mà. Người có lỗi chính là nhóm cướp đó.”

Nhưng tôi không đáp lại, chỉ thở dài một hơi vô lực. Giờ có quy trách nhiệm cho ai thì Hiroko của tôi cũng không thể sống lại được nữa.

Khoảng mười ngày sau vụ việc, tôi nghe một chị hàng xóm ở nhà nội trợ kể một chuyện kỳ lạ. Chị này sống phía sau nhà tôi. Chị ấy nói buổi sáng hôm đó có nhìn thấy Naomi mang một bình dầu đốt từ cửa sau vào nhà.

“Bình dầu đốt ư? Khoảng mấy giờ ạ?”

Tôi hỏi, tim đập thình thịch. Đúng là trong chiếc kệ nhỏ đựng đồ bên cạnh lối vào phía sau nhà tôi có đặt một chiếc bình đựng dầu đốt.

“Mấy giờ ấy nhỉ. Tôi chỉ nhớ là sáng hôm đó thôi.”

Chị hàng xóm nghiêng đầu suy nghĩ rồi nói. “Nhưng mà chắc chắn là trước khi sự cố xảy ra. Vì lúc bị nhiễm độc do máy sưởi, có ai lại đổ thêm dầu vào máy sưởi đâu anh nhỉ.”

“Vâng...”

Tôi thấy bối rối. Chị hàng xóm không giống đang nói dối. Và lại tôi cũng thấy nghi hoặc về việc dầu đốt trong máy sưởi nhiều lên. Nếu Naomi là người đổ thêm dầu vào thì mọi việc đều hợp lý.

Vấn đề là tại sao cô ấy làm thế? Và tại sao cô ấy không kể gì về việc đó?

Đúng như lời chị hàng xóm nói, thật khó cho rằng cô ấy làm thế sau khi sự cố xảy ra. Vậy nghĩa là cô ấy đã tới nhà tôi trước khi sự cố xảy ra ư?

Còn một việc nữa tôi không giải thích được. Trong nhà tôi, phòng khách nối liền với gian bếp. Tôi có mắc rèm xếp để ngăn cách hai nơi. Naomi khai rằng khi xảy ra sự việc, tấm rèm đó đang đóng kín. Tôi thấy lời khai này thật kỳ lạ. Bởi tôi nhớ mình không đóng tấm rèm đó lại. Tôi cũng không nghĩ Hiroko làm việc đó.

Nhưng nếu rèm không đóng thì lại có một điểm bất hợp lý khác. Bởi theo các chuyên gia, xét từ thời gian máy sưởi được bật và độ



rộng của căn phòng, nếu tấm rèm đó mở thì đã không dẫn đến sự cố chết người.

Trong đầu tôi, nỗi nghi hoặc đối với Naomi ngày càng lớn. Tôi ngờ rằng cô ấy đã cố ý khiến Hiroko bị nhiễm độc.

Tôi cố gắng phủ định suy nghĩ đó. Naomi không thể làm một việc như thế được. Nhưng cân nhắc việc Naomi có động cơ làm như vậy hay không, tâm trí tôi chợt lung lay.

Bởi vấn đề lớn nhất đối với cuộc hôn nhân của chúng tôi chính là Hiroko.

Thật kỳ lạ, Hiroko không chịu thân thiết với Naomi. Naomi đã tới nhà tôi nhiều lần, ba chúng tôi cũng cùng đi chơi và đi ăn khá nhiều nhưng Hiroko luôn nhìn Naomi như nhìn một phụ nữ xa lạ. Hiroko vốn là một đứa trẻ nhút nhát trước người lạ, có điều hai người đã có nhiều dịp ở cạnh nhau như vậy rồi, thật khó hiểu khi con bé không tỏ ra quấn quýt với Naomi chút nào.

“Có phải Hiroko vẫn còn nhớ mẹ, vì thế mà con bé không chịu mở lòng với em không?”

Có lần Naomi ngập ngừng hỏi như vậy. Chưa đợi cô ấy nói xong tôi đã lên tiếng phủ nhận, “Lúc mẹ Hiroko mất nó mới là một đứa bé sơ sinh, nên anh nghĩ không phải thế đâu.”

“Thế thì tại sao anh nhỉ? Em có chỗ nào không tốt ư?”

“Em rất ân cần, chu đáo, không có chỗ nào không tốt cả. Rồi Hiroko sẽ nhận ra thôi. Em cố kiên nhẫn thêm chút nữa nhé.”

“Vâng, đương nhiên rồi ạ...”

Tôi nhớ chúng tôi đã nói đi nói lại chuyện này tới mấy lần. Mỗi lần như thế Naomi đều nhu thuận đồng ý, nhưng cô ấy liệu có thực sự muốn làm theo lời tôi nói? Tôi nghĩ vậy bởi vì thái độ của Hiroko càng lúc càng quá đáng, giống như con bé rất ghét Naomi. Hôm tổ chức tiệc sinh nhật bốn tuổi cho Hiroko tại nhà, con bé nhất quyết không cho Naomi vào nhà. Naomi rất khó xử, cuối cùng đành ra về.

“Giá mà không có con nhóc đó...”

Suy nghĩ ấy phải chăng chưa bao giờ nảy ra trong đầu Naomi? Tôi không có cơ sở để phủ nhận điều đó.

Tôi thử suy luận về hành động của Naomi ngày hôm đó. Mục đích ban đầu của Naomi khi tới nhà tôi đúng như cô ấy nói, là để đo kích thước căn phòng. Nhưng khi nhìn thấy Hiroko nằm ngủ trong phòng khách, cô ấy đã nảy ra ý nghĩ đáng sợ ấy. Nếu bật máy sưởi dầu trong căn phòng kín mít này, không phải sẽ gây ra ngộ độc carbon monoxide hay sao?

Cũng có thể cô ấy không có sát ý rõ ràng đến thế. Nhưng biết đâu cô ấy luôn nghĩ nếu gặp cơ hội thuận lợi sẽ tát nước theo mưa? Một việc làm không đến mức bị gọi là phạm tội, ví dụ, bản thân việc bật máy sưởi không có vấn đề gì cả.

Naomi tới gần máy sưởi, định châm lửa. Nhưng cô ấy nhận ra dầu trong bình đã hết. Vì thế cô ấy đổ thêm dầu rồi châm lửa lại. Cô ấy biết can đựng dầu được đặt trong kệ đựng đồ ở phía sau nhà.

Thấy máy sưởi bắt đầu đốt cháy dầu bên trong, cô ấy đóng kín cửa phòng khách. Sau đó, để tai nạn chắc chắn xảy ra, cô ấy khép tấm rèm xếp giữa phòng khách và gian bếp lại. Rồi cô ấy ra ngoài, canh đủ thời gian rồi quay lại nhà tôi.

Đúng như cô ấy dự tính, Hiroko nằm ngất đi trong phòng khách. Naomi mở các cửa để thông khí trong phòng, tắt máy sưởi rồi gọi bác sĩ. Đương nhiên cô ấy hy vọng rằng lúc đó đã quá muộn để cứu được Hiroko.

Có lẽ, thực ra cô ấy không muốn khai về bức rèm. Nhưng cô ấy nghĩ nếu không nhắc tới nó thì sẽ phát sinh mâu thuẫn với giả định về một tai nạn, nên cô ấy đành khai rằng khi mình đến rèm xếp đang được đóng kín.

Sự ngờ vực của tôi đối với Naomi cứ lớn dần, cuối cùng trở thành niềm tin vững chắc. Nhưng tôi không nghĩ tới việc báo cảnh sát. Tôi sẽ tự mình tìm ra chân tướng.

Tôi cũng đã quyết định phải làm gì nếu nhận được đáp án xấu nhất.

Nếu Naomi đã giết Hiroko, tôi sẽ dùng chính đôi bàn tay mình để kết liễu cô ta.

“Trả lời mau!”

Tôi hỏi, hai tay tôi vẫn nắm lấy cần cổ Naomi. “Cô đã giết Hiroko phải không?”

Naomi nhìn tôi với đôi mắt đờm buồn. Cô ấy không chịu mở miệng.

“Cô chính là người đã thêm dầu vào máy sưởi phải không? Tại sao cô làm thế?”

Nhưng Naomi vẫn im lặng. Tôi không hiểu tại sao cô ấy không mở miệng biện minh cho mình.

“Sao cô không trả lời? Im lặng nghĩa là cô không thể phủ nhận việc mình đã giết Hiroko ư?”

Naomi khẽ lắc đầu, hé miệng nho nhỏ. “... Vậy mà...”

“Cô nói gì thế?”

“Đây là chuyến du lịch trăng mật của chúng ta, vậy mà... Lẽ ra chúng ta phải rất hạnh phúc mới đúng...”

Tôi thấy gò má mình giật giật. “Nếu không phải do cô giết, chúng ta có thể lập tức tiếp tục kỳ trăng mật. Nào, mau nói ra sự thật đi.”

Nhưng Naomi không nói gì, chỉ nhắm mắt lại. Cô ấy hít thở sâu mấy hơi, ngực phập phồng, rồi nói, mắt vẫn không mở ra.

“Nếu anh giết được em, thì anh giết đi.” Giọng nói của cô ấy khô khốc.

“Như vậy, quả nhiên...”

Naomi im lặng, chỉ chậm rãi thở ra. Sức lực trên người cô ấy hoàn toàn biến mất, như một quả bóng cao su bị xì hơi.

“Được thôi.”

Tôi nuốt nước bọt, dốc thêm sức vào những ngón tay mình.

## 4.

Sáng hôm sau khi tôi đang ở nhà hàng một mình, vợ chồng ông lão đi tới ngồi xuống bàn bên cạnh. Hình như nhân viên của nhà hàng này muốn xếp các khách người Nhật ngồi vào cùng khu với nhau.

Tôi chẳng muốn nói chuyện với ai, nhưng vì đã gặp mặt họ nên không thể không chào hỏi được.

“Cháu tới một mình thôi ư? Vợ cháu đâu rồi?” Ông lão hỏi.

“Cô ấy bảo mệt nên đang nằm nghỉ trong phòng ạ. Nhưng có vẻ không quá nghiêm trọng.”

“Tiếc nhỉ.” Bà lão nói. “Chắc cô ấy bị mệt đấy. Có lẽ hôm nay hai cháu nên nghỉ ngơi thong thả thôi.”

“Cảm ơn bác.”

Tôi không muốn bị hỏi về Naomi nữa, vì thế tôi hơi cúi đầu xuống, vờ như muốn tập trung vào bữa ăn của mình. Thực tế, miệng tôi nhạt thếch, chẳng muốn ăn uống gì.

Dùng xong bữa sáng nhạt nhẽo, tôi không về phòng mà ra biển. Mới sáng sớm nhưng đã có vài nhóm gia đình trải thảm trên bờ biển. Tôi ngồi xuống một chỗ cách xa họ đôi chút.

Tôi lơ đãng ngắm khung cảnh trước mắt, nhớ lại lần tới Hawaii nhiều năm trước. Lần đó, tôi đi cùng người vợ đã khuất. Cô ấy mang thai ngay sau chuyến đi, trước đó cô ấy nói muốn có một cô con gái. Mong ước đó đã trở thành hiện thực khi Hiroko chào đời.

Tôi vẫn nhớ rõ lần cô ấy gặp tai nạn giao thông. Nhận được thông báo, tôi vội lao tới bệnh viện, nhưng cô ấy không hề tỉnh lại. Hiroko không hiểu chuyện gì nhưng thấy nước mắt của tôi, con bé cũng òa khóc. Tôi ôm lấy Hiroko, tự thề với lòng mình rằng tôi nhất định không để con bé phải khổ, tôi sẽ yêu thương Hiroko thay cả phần người vợ đã mất của mình.

Nhưng Hiroko đã chết.

Nếu là tai nạn thì tôi đành buông bỏ. Nhưng nếu là án mạng do con người cố ý gây ra, tôi phải báo thù. Dù đối phương là ai đi chăng nữa.

Có điều, có đúng là Naomi đã giết con bé không?

Tôi buộc phải thừa nhận một điều, rằng sự nghi ngờ của tôi đối với cô ấy đang bắt đầu lung lay. Rằng tôi bắt đầu nghĩ cô ấy không thể làm một việc đáng sợ như thế được.

Naomi là đồng nghiệp của tôi ở công ty. Tính cách vui vẻ và sự thân thiện, dịu dàng của cô ấy với mọi người đã thu hút tôi. Tôi nghĩ cô ấy sẽ trở thành một người mẹ tốt của Hiroko. Sau đó, tôi cũng có cảm giác cô ấy có ý với mình.

Nhưng tôi vẫn chần chừ việc cầu hôn trong một thời gian khá dài. Cô ấy chưa kết hôn lần nào. Tôi thấy trước rằng nếu ở cùng một người đã có con nhỏ như tôi, cô ấy sẽ phải chịu khổ.

Cuối cùng khi tôi hạ quyết tâm đề nghị kết hôn, cô ấy đã nói một cách chắc nịch, “Em nhất định sẽ trở thành một người mẹ tốt.”

Câu nói ấy sống lại trong đầu tôi. Lời cô ấy nói không giống một câu hứa lèo. Đương nhiên, đôi khi những quyết tâm kiểu đó sẽ hao mòn dần theo thời gian, nhưng lúc đó tôi rất tin cô ấy.

Lúc này, cảm xúc khi ấy lại trỗi dậy trong tôi. Thật ngốc nghếch. Giờ không thể quay lại như cũ nữa rồi. Bằng chứng là tôi tới đây để hưởng tuần trăng mật, nhưng giờ đang ngồi trên bãi biển một mình. Ở một góc trong đầu mình, tôi nghĩ tới việc làm thế nào xử lý thi thể Naomi cho ổn thỏa.

## 5.

Buổi chiều, tôi đang ngồi trong phòng thì có tiếng gõ cửa. Người đứng bên ngoài cửa là ông lão đó.

“Giờ vẫn hơi sớm, mặt trời còn chưa lặn, nhưng chúng ta làm một chút chứ?”

Ông lão nháy mắt, tay ông cầm một chai brandy. Tôi không tìm thấy lý do nào đủ khéo để từ chối nên đành để ông vào phòng.

“Vợ cháu đâu?” Ông nhìn quanh phòng rồi hỏi.

“Cô ấy ra ngoài một chút ạ. Chắc đi mua sắm gì đó.” Tôi cố tỏ ra bình tĩnh, nhưng tôi biết giọng mình chẳng tự nhiên chút nào.

“Thế à? Vợ cháu khỏe lại chưa?”

“Dạ rồi ạ, cảm ơn bác.”

Tôi mang cốc và đá tới đặt trên bàn. Ông lão vui vẻ ngồi xuống ghế..

“Cháu có hay đi du lịch nước ngoài không?” Vừa rót rượu vào chiếc cốc thứ hai, ông lão vừa hỏi.

“Dạ không, khoảng vài năm cháu mới đi một lần. Lần nào cũng chỉ đi những nơi rất gần thôi.”

“Chà, thế là đáng ghen tị rồi. Bữa trước bác nói đấy, đúng là lúc còn trẻ phải tranh thủ đi du lịch.”

Ông lão nhấp một ngụm rồi chỉ tay vào chiếc va-li đặt ở góc phòng. “Va-li của cháu to thật. Bác gần như chưa bao giờ thấy cái va-li nào to đến thế.”

“Cái này cháu mua ngày xưa để đi du lịch châu Âu. Nó to quá, thành ra khó mang vác bác ạ.”

Chuyến đi đó tôi đi cùng với người vợ đã mất. Tôi còn nhớ rõ lời cô ấy nói khi nhìn thấy chiếc va-li này. “Hay là em chui vào đây nhì, chúng ta sẽ tiết kiệm được tiền vé máy bay đấy.” Thực tế, một người nhỏ nhắn hoàn toàn có thể nằm vừa trong chiếc va-li này.

“Ồ, to thế này chắc đựng được nhiều đồ lắm.”

Ông lão tới gần, chăm chú nhìn quanh chiếc va-li. Ông có vẻ muốn xem bên trong nhưng tôi lặng im không nói gì.

Một lúc sau, ông định nhắc nó lên. Chắc là để xem nó nặng chừng nào. Nhưng ông không thể nâng được nó lên dù chỉ 1 milimet.

“Ừm, nặng thật đấy.” Ông quay lại bàn, mặt đỏ bừng.

“Bác gái đang ở trong phòng ạ?” Tôi hỏi, ông lão cười ngại ngùng.

“Sáng nay, bà ấy chơi vui quá nên kêu đau đầu và đang nằm ngủ.”

“Thế thì đáng lo thật.”

“Không sao, bà ấy khỏe lại ngay ấy mà. Bác hiểu sức khỏe của bà ấy hơn chính bà ấy nữa.”

Nói rồi ông lão vui vẻ đưa cốc tới. “Hai bác không có con ạ?”

“Hai bác không. Chỉ có hai ông bà già nương tựa lẫn nhau thôi cháu ạ.”

Gương mặt ông lão không có vẻ buồn rầu. Có lẽ vì ông đã đi qua thời kỳ buồn rầu vì việc đó rồi.

Tôi vừa nhìn chiếc va-li khổng lồ vừa uống rượu brandy. Tôi nhớ lại hình ảnh Naomi chất hành lý vào chiếc va-li này. Một cảm giác nghẹn ứ từ dạ dày tôi cuộn lên.

“Cháu hỏi bác một câu được không?”

Tôi đặt chiếc cốc xuống, nhìn ông lão. “Bác đã bao giờ nghĩ phải giết chết vợ mình chưa ạ?”

Ông lão không tỏ vẻ ngạc nhiên mà chậm rãi đặt chiếc cốc lên bàn, như một thước phim quay chậm. Ông nhìn chéo lên khoảng không trên đầu mình một lúc, rồi ông quay lại nhìn tôi nói.

“Có.”

“Gì cơ ạ?”

“Có chứ. Vì chúng ta sống với nhau năm mươi năm rồi mà.”

Ông lão đưa chiếc cốc lên miệng mình, sau đó làm một ngụm, rồi di chuyển môi một vòng như một con dê núi, sau đó mới nuốt xuống.

“Nhìn không giống thế chút nào. Trông hai bác rất tình cảm mà.”

“Thế ư? Nhưng những nguy cơ sẽ luôn tìm đến, dù đôi vợ chồng đó tình cảm đến đâu. Nói đúng hơn, chính vì yêu nhau nên cảm xúc của họ lệ thuộc vào nhau, khiến họ lâm vào trạng thái bị ràng buộc chặt chẽ.”

“Cảm xúc lệ thuộc... ạ?”

“Nghĩa là một người làm điều gì đó vì người còn lại, nhưng người còn lại không hiểu, khiến bánh răng bị đảo ngược. Việc đưa bánh răng về như cũ rất khó. Bởi để làm được thế, lần này họ sẽ phải làm tổn thương đối phương.”

“Bánh răng ạ...”

Tôi thở dài. “Nếu nguyên nhân là do hiểu lầm, thì một ngày nào đó hiểu lầm sẽ được hóa giải thôi bác ạ.”

*Nhưng trường hợp của chúng cháu thì khác* — tôi thầm nói tiếp trong lòng như vậy. Nếu Naomi không giết Hiroko, tại sao cô ấy không biện minh cho mình câu nào?

Như thế đọc được suy nghĩ của tôi, ông lão nói. “Phải tới khi hiểu lầm được hóa giải, người ta mới biết đó có phải hiểu lầm hay không.”

Tôi sửng người, trong một thoáng không tìm ra lời gì để đáp lại.

“Đúng như bác nói, nhưng cũng có trường hợp mãi mãi không thể phán đoán được. Có những trường hợp không phán đoán được nhưng vẫn phải đưa ra kết luận.”

Nghe tôi nói, ông lão mỉm cười không thành tiếng rồi tiếp tục. “Khi không thể phán đoán được thì phải tin tưởng. Người nào không làm được điều đó đều là kẻ ngốc.”

Nói rồi ông lão đứng lên.

“Thôi bác về đây.”

Tôi đưa ông lão ra cửa. Ông quay lại nhìn tôi.

“Nếu chỉ nhìn vào hành động của đối phương thì khó mà giải tỏa hiểu lầm được. Cháu hãy nghĩ về việc đó thêm một lần nữa đi.”

Tôi không hiểu ý nghĩa câu nói của ông, vì thế không biết đáp lại ra sao. Ông lão mỉm cười rồi tự mình mở cửa bước ra ngoài.

Còn lại một mình, tôi quyết định uống tiếp. Trong cốc hãy còn rượu brandy. Tôi bần khoản câu nói của ông lão. Không được chỉ nghĩ tới hành động của đối phương...

Thế nghĩa là sao nhỉ? Nghĩa là phải nghĩ về hành động của chính mình nữa ư? Nhưng lúc Hiroko chết, tôi không có đó. Có muốn nghĩ cũng chẳng nghĩ được gì.

Nếu miễn cưỡng suy nghĩ, thì chỉ có thể nghĩ tới những hành động trước khi ra khỏi nhà. Nhưng tôi có niềm tin vững chắc rằng mình đã tắt máy sưởi rồi.

Ý chí của tôi bắt đầu lung lay khi nhớ lại những hành động sau đó của mình. Trước giờ tôi chỉ chú ý tới cái máy sưởi, ngoài ra không



nghĩ tới cái gì khác.

Nhưng đã có một yếu tố quan trọng khác ẩn giấu trong đó. Tại sao cho tới giờ tôi không hề nhận ra nó?

Tôi không thể ngồi yên, liên tục đi vòng quanh phòng như một con gấu. Một suy luận rất đáng sợ đối với tôi dần hình thành một cách vững chắc. Suy luận đó sẽ giải quyết mọi nghi vấn.

Ông lão tới phòng tôi hẳn là để nói với tôi điều đó.

Sau vài phút, tôi lao ra khỏi phòng. Tôi chạy trên hành lang, gõ cửa phòng ông bà lão.

“Cháu nhìn ra rồi ư?”

Ông lão mời tôi vào trong. Tôi bước tới giữa phòng, rồi dừng lại trước chiếc ghế đặt cạnh cửa sổ.

“Tại sao em không nói cho anh biết?” Tôi rên lên. “Người khiến Hiroko phải chết là anh đúng không?”

“Em không thể nói ra điều đó được.”

Naomi khóc.

## 6.

“Sáng nay, hai bác tìm thấy cô ấy nằm ngất trong rừng.”

Bà lão cầm lấy tay Naomi. Trên tay cô ấy quấn băng gạc, tôi đoán cô ấy đã cố tự sát.

“Lẽ ra bác phải trình báo cảnh sát, nhưng cô ấy xin bác đừng báo. Bác đồng ý với điều kiện cô ấy phải kể sự tình cho hai bác nghe. Bác rất tiếc vì cái chết của con gái cháu. Bác cũng hiểu lý do cháu nghi ngờ vợ mình.” Ông lão ngồi bên cạnh nói.

Trong cuộc trò chuyện với ông lão khi nãy, tôi đã đoán ra Naomi đang ở trong phòng của họ.

Tôi lắc đầu.

“Nhưng đó là hiểu lầm. Đúng như bác nói.”

“Hiểu lắm là điều thường gặp. Quan trọng là tối qua cháu đã kịp dừng tay đúng lúc.”

Tôi xấu hổ trước câu nói của ông lão. Tôi biết mình đã làm điều ngu ngốc nhất trên đời.

Tối qua, tôi đã bóp cổ Naomi, nhưng giữa chừng tôi bỏ cuộc. Song không phải vì tôi tin tưởng cô ấy mà là vì tôi sợ việc giết người.

“Anh không giết em ư?”

Sau khi tôi dừng lại, Naomi hỏi tôi. Tôi không đáp.

Sáng sớm nay, Naomi đã một mình rời khỏi phòng. Có lẽ, việc ở cùng chỗ với tôi là quá sức chịu đựng của cô ấy. Chắc lúc đó cô ấy đã định tự sát rồi. May cho chúng tôi là vợ chồng ông lão đã phát hiện kịp thời.

“Xin lỗi em.”

Tôi cúi đầu tạ lỗi với Naomi. “Anh không mong em tha thứ. Nhưng ít nhất hãy cho anh biết. Chính em đã tắt động cơ xe ư?”

Lúc này, cô ấy vẫn có vẻ chần chừ, nhưng có lẽ thấy không thể giấu được nữa, cô ấy đành gật đầu.

“Vâng, em đã tắt động cơ xe.”

“Quả nhiên là vậy. Và em đã thêm dầu vào máy sưởi để nguy trang cho việc đó...”

Tôi nhắm mắt lại. Tôi không thể nói phần tiếp theo được nữa.

Tất cả đều là lỗi của tôi. Sáng hôm đó, tôi đã ra khỏi nhà trong khi động cơ xe vẫn bật. Giờ tôi đã hoàn toàn nhớ ra mọi chuyện. Sáng đó trời lạnh lạ thường, tôi định làm ấm động cơ một chút rồi mới xuất phát. Và tôi quyết định đi mua băng cassette trong lúc động cơ ấm lên.

Nhưng rồi vụ cướp đó xảy ra, tôi về nhà muộn. Trong thời gian đó, khí thải của xe đã theo lối cầu thang lên trên nhà, lấp đầy hành lang. Có lẽ, khi đó Hiroko đang ngủ ngoài hành lang. Sáng nào con bé cũng như vậy.

Tôi có thể dễ dàng hình dung trạng thái mọi thứ khi Naomi bước vào phòng. Hiroko đang nằm bất tỉnh trong làn khí thải từ xe. Nhận biết được tình hình, Naomi bèn tìm cách nguy trang cho sơ suất của

tôi. Cô ấy đã đổ dầu vào máy sưởi, tạo ra tình huống ngộ độc vì nhiên liệu không được đốt cháy hoàn toàn.

Chuyện chiếc rèm cũng vậy. Để không bị lộ chuyện nguy trang đó, cô ấy đã lập tức nghĩ ra lời nói dối ấy.

Thật nực cười. Tôi không nhận ra mình đã hại chết Hiroko, đã vậy còn nghi ngờ Naomi, người luôn cố gắng che chở cho tôi. Không chỉ nghi ngờ, tôi còn xem chút giết chết cô ấy.

Đầu gối tôi mất hết sức lực. Tôi ngồi bệt xuống sàn nhà.

“Em hãy trừng phạt anh tới khi nào em hả dạ.”

Tôi gục đầu, nước mắt rơi lộp bộp xuống sàn. Cảm giác hối hận và tự trách như muốn nghiền nát toàn thân tôi.

Tôi cảm thấy có gì đó chạm vào vai mình. Ngẩng đầu lên, tôi thấy Naomi đang chau mày khổ sở.

“Em đã không thể nói với anh. Vì em không muốn nhìn thấy anh khổ sở.”

“Lẽ ra em nên nói với anh. Ít nhất là vào tối qua.”

Nghe tôi nói, mặt Naomi méo đi. Gương mặt nửa cười nửa khóc.

“Anh đừng giết em nữa nhé.”

“Naomi...”

“Mọi người ơi.” Ông lão cất tiếng sau lưng tôi.

“Bốn người chúng ta đi ăn đi. Lần này để hai bác mời. Dù sao tối nay cũng là tối xuất phát lại của đôi vợ chồng trẻ mà.”

Naomi đưa tay cho tôi, tôi lão đảo đứng dậy.

## 5. Ngọn hải đăng

### 1.

Trong lúc tôi sắp xếp lại căn phòng, cuốn album cũ chợt xuất hiện. Mà không, nói là “chợt xuất hiện” chưa thực sự đúng lắm. Nó vẫn luôn tồn tại trong đầu tôi. Tôi chưa bao giờ quên mình cất nó ở chỗ nào.

Tôi đặt nó lên bàn làm việc, cẩn thận mở từng trang.

Thấy trang cần tìm, bàn tay tôi dừng lại. Ở đó có dán bức ảnh và một bài báo cắt từ một tờ báo giấy. Ảnh chụp một ngọn hải đăng trắng.

Từ đó tới nay đã mười ba năm trôi qua. Tháng Tư năm nay tôi đã ba mươi một tuổi, Yuusuke ba mươi hai tuổi.

Nhưng tôi không thể kể *chuyện đó* với ai, dù lúc này tôi vẫn còn nhớ rõ.

Mùa thu mười ba năm trước, tôi mười tám tuổi, còn Yuusuke tròn mười chín.

Chúng tôi học cùng lớp nhưng Yuusuke hơn tôi một tuổi, đó là do vấn đề ngày tháng năm sinh của cả hai, không phải vì cậu ấy học đúng hay thi trượt. Sinh nhật của cậu ấy là ngày hai tháng Tư, còn tôi chào đời vào ngày một tháng Tư năm sau đó. Nghĩa là trong nhóm học sinh cùng khối, Yuusuke nhiều tuổi nhất, còn tôi ít tuổi nhất.

Tôi và Yuusuke học cùng nhau từ thời mẫu giáo cho tới đại học. Điều này, ngoài nguyên nhân nhà chúng tôi gần nhau ra thì chỉ có thể cho rằng có một thể lực siêu nhiên nào đó đã can thiệp. Ở đại học, tuy khoa của chúng tôi khác nhau: Yuusuke học khoa xã hội học, tôi học khoa văn, nhưng chúng tôi vẫn học chung một tòa nhà, vì thế tần suất chúng tôi gặp nhau không khác mấy so với thời cấp ba.

Đương nhiên mối quan hệ giữa chúng tôi cũng không tệ. Chúng tôi thường đi cùng nhau nhưng không phải bạn thân của nhau. Thời đó Yuusuke thường bảo "mối quan hệ giữa chúng ta có lẽ gọi là 'có quan hệ tốt'."

Có quan hệ tốt. Xét trên mặt nào đó thì cụm từ này đúng, nhưng xét trên mặt khác thì nó sai. Bởi dù sao mối quan hệ của chúng tôi cũng đã trải qua bao năm tháng quá khứ, phức tạp như một đám chỉ rối.

Có lần chúng tôi quyết định đi du lịch cùng nhau. Đó là vào mùa thu năm chúng tôi học năm nhất. Gọi là mùa thu nhưng khi đó vừa hết đợt nghỉ hè, cách vài ngày lại có một đợt nóng khủng khiếp.

Ban đầu, tôi định đi du lịch một mình. Tôi muốn lưu lại kỷ niệm thời đại học, và lại tôi nghĩ đi một mình thì tinh thần tôi sẽ được trui rèn, trở nên vững chãi hơn.

Không biết nghe chuyện ở đâu mà tự nhiên một hôm Yuusuke chọt xen vào. Cậu ta nói muốn đi cùng tôi. Tôi chau mày nói như thế không còn là chuyến du lịch một mình nữa, cậu ta bảo đương nhiên tới nơi chúng tôi sẽ tách ra đi riêng.

"Chúng ta sẽ đi theo hai con đường trái ngược nhau. Sau đó, chúng ta so thử xem trong hai ta người nào có chuyến du lịch thú vị hơn."

"Sao chúng ta phải làm việc đó?"

"Chẳng tại sao cả. Coi như một trò chơi đi. Được không? Cứ coi như tôi tình cờ đi du lịch cùng hướng với cậu là được."

"Tùy thôi, tôi đâu có quyền ngăn cản cậu đi du lịch."

Chuyện này thật kỳ cục. Nhưng tôi lờ mờ hiểu được tại sao cậu ta đề nghị như vậy. Có lẽ cậu ta không thích việc tôi nảy ra ý tưởng

đi du lịch một mình. Trong kịch bản cuộc đời của Yuusuke, tôi phải đóng vai một kẻ yếu đuối nhất gan, không có sự giúp đỡ của cậu ta thì tôi không làm được việc gì cả.

Tôi quyết định đi du lịch vùng Touhoku. Tôi định sẽ tận dụng hết mức chiếc vé du ngoạn, không lập kế hoạch gì mà đi nhiều nơi nhất có thể.

Xét về thời điểm, đi vào lúc này vắng người hơn cả, đó là suy tính của tôi. Dù đám sinh viên ở Nhật có lười học đến đâu thì trước kỳ kiểm tra học kỳ đầu họ cũng sẽ ngoan ngoãn học bài. Ngay cả tôi cũng vậy, nếu có môn học nào cực kỳ quan trọng trong kỳ thi đầu tiên này thì có lẽ tôi đã không nảy ra ý định đi du lịch rồi. Với lại thường ngày tôi đi học đầy đủ, ghi chép cẩn thận. Tôi không cần phải cố gắng lên trước mỗi kỳ thi. Yuusuke mới là người phải lo lắng về kỳ thi, nhưng tôi có nói ra chuyện này cũng chẳng giải quyết được gì. Có lẽ ở khoa xã hội học cũng có những người cho cậu ta mượn vở để photocopy, ngày thi thì ngồi cạnh cậu ta, đặt tờ bài làm chệch chệch một chút cho cậu ta dễ chép. Hồi cấp ba, những việc đó đương nhiên là việc của tôi.

Chúng tôi sẽ đi riêng, nhưng lúc đầu thì đi chung. Chúng tôi sẽ cùng lên một chuyến tàu khi xuất phát. Có điều, ga tàu xuống của chúng tôi khác nhau. Tôi sẽ xuống tàu ở vùng phía nam Touhoku rồi đi dần lên, còn Yuusuke đi thẳng lên tận Aomori.

“Cậu chọn được chỗ nào để ngủ tối nay chưa?” Sau khi tàu chạy được một lúc, Yuusuke hỏi tôi.

“Tôi đã đặt khách sạn công vụ gần ga rồi.”

Nghe tôi nói, mũi cậu ta phì ra một tiếng, cậu ta cười chê tôi. “Đi du lịch một mình thì đừng thuê khách sạn. À nhưng mà với một cậu ấm nhà giàu như cậu thì như thế là giới hạn rồi nhỉ. Tôi thì chẳng có nơi nào. Nhưng không cần lo. Nếu cần, tôi có thể ngủ ở phòng chờ trong nhà ga được.”

Bị nói là cậu ấm con nhà giàu, tôi hơi bực mình.

“Tôi cũng định từ ngày mai ngủ ngoài trời đây. Tôi đã chuẩn bị cho việc đó rồi.”

“Thế à? Nhưng cậu nên từ bỏ ý định đó thì hơn. Người nào thường ngày rèn luyện sức khỏe thì mới ngủ vạ vật được, nếu không sẽ mệt lắm.”

“Ngủ vài hôm như vậy chẳng sao đâu.”

“Tóm lại là đừng găng sức quá. Việc đi du lịch một mình không hợp với cậu lắm đâu.” Yuusuke nói rồi đặt bốp cánh tay lên vai tôi.

Sau đó, chúng tôi nói chuyện về trường lớp, về các câu lạc bộ để giết thời gian. Tôi nói “chúng tôi” nhưng thực ra chủ yếu là Yuusuke độc thoại. Cậu ta tham gia Hội những người đam mê tennis và trượt tuyết. Cậu ta tự hào vì hội đó có nhiều hoạt động rất vui, cậu ta muốn tôi cảm nhận được cậu ta đang ở giữa những ngày tháng sinh viên lý tưởng nhất.

Cảm nhận được. Chính xác là thế. Vì muốn tôi cảm nhận được điều đó nên cậu ta mới nghĩ ra chuyện lần này. Cậu ta không muốn tôi trở nên tự tin.

Bởi tôi chưa bao giờ tự tin.

Bởi tôi không tự tin và luôn phải núp phía sau người khác.

Và trong hầu hết thời gian, “người khác” đó là Yuusuke, nhờ thế cậu ta có thể đóng vai một thanh niên hào sảng, được bạn bè tin cậy dựa dẫm.

Tôi cố nhớ lại xem mối quan hệ như thế này bắt đầu từ khi nào. Từ thời mẫu giáo chẳng? Hồi đó, tôi lúc nào cũng núp sau lưng Yuusuke. Vì trong mắt tất cả mọi người, tôi là đứa nhỏ tuổi nhất nên đương nhiên cơ thể cũng bé nhất. Trái lại Yuusuke cao lớn như thể một anh lớp trên bị lẫn vào lớp tôi vậy.

Ai cũng nể nang, nhượng bộ Yuusuke. Chỉ cần cậu ta ra lệnh, mọi người sẽ làm theo một cách răm rắp, như một đội quân đã được rèn luyện bài bản. Nhưng đương nhiên nếu có một người tỏ uy quyền như vậy, nổi bất mãn sẽ dần tích tụ. Mọi người dồn nổi bất mãn ấy vào kẻ yếu nhất. Nghĩa là tôi. Vì thế để bảo vệ mình, tôi đã bám lấy Yuusuke. Yuusuke có vẻ rất thích thế.

Mối quan hệ đó cứ kéo dài mãi. Nó tiếp tục sau khi tôi lên tiểu học, rồi cấp hai. Ngay cả khi cơ thể tôi đã lớn kịp mọi người, trái lại Yuusuke không còn cao hơn mọi người mấy nữa, mối quan hệ sức

mạnh đó vẫn không thay đổi. Yuusuke luôn trong vai trò thủ lĩnh, cậu ta coi tôi như trợ thủ hoặc đệ tử. Nghe hơi ngu ngốc, nhưng thực lòng mà nói tôi cũng từng hài lòng với tình trạng đó. Vì chỉ cần đi theo cậu ta tôi sẽ gặp được rất nhiều trò vui — những trò chơi không đến mức phạm pháp nhưng ít nhiều cần dừng cảm mới thực hiện được.

Lên cấp ba, khi chúng tôi bắt đầu thực sự để ý các bạn khác giới, Yuusuke bắt đầu lợi dụng tôi theo một cách khác với trước đây. Nói thẳng ra thì đó là vai "làm nền". Có lẽ, cậu ta nghĩ chỉ cần mang theo một kẻ chẳng có chút hấp dẫn nam tính nào như tôi bên cạnh, thì những sở trường của cậu ta sẽ trở nên nổi bật hơn. Hồi đó, có mấy lần Yuusuke rủ tôi hẹn hò đôi với hai cô bạn khác. Một trong hai cô là mục tiêu của Yuusuke, đương nhiên tôi sẽ phải trò chuyện với cô gái còn lại. Trong trường hợp đó, cô gái tôi tiếp chuyện cũng là người làm nền. Cô ấy bị bắt đảm nhận vai trò đáng thương đó.

Có điều, giờ bình tĩnh ngẫm lại tôi thấy hồi đó Yuusuke bắt tôi đi theo làm nền không chỉ vì cậu ta bắt đầu để ý tới người khác giới. Hồi cấp hai, Yuusuke vẫn đóng vai trò thủ lĩnh, nhưng từ khi lên cấp ba, cậu ta dường như đã đánh mất vầng hào quang sáng chói của mình. Dù là thành tích các môn văn hóa hay các môn thể thao. Ít nhất thì chẳng còn ai sợ cậu ta nữa, cũng không ai đặc biệt coi trọng ý kiến của cậu ta. Tóm lại, cậu ta chỉ còn là một cậu học sinh cấp ba bình thường.

Một người thích thể hiện như Yuusuke đương nhiên không chịu nổi điều đó. Để sự tụt dốc trong địa vị của mình không quá rõ ràng, cậu ta đã đặt cạnh mình một đối tượng để so sánh. Đó là tôi. Nếu tôi vẫn là tùy tùng của cậu ta như trước, thì nhìn bề ngoài cậu ta sẽ không thay đổi gì so với trước đây cả. Chỉ ít, bản thân cậu ta vẫn sẽ được nhấm nháp cảm giác vượt trội giống như trước đây.

Tàu đang chạy vào giữa núi.

Yuusuke nhắm nghiền mắt. Không biết vì mệt bởi những câu chuyện khoe khoang hay đã hết chuyện để khoe khoang. Lúc tôi nhìn góc nghiêng của cậu ta, như thể cảm nhận được, cậu ta mở mắt nhìn tôi.

"Sao thế? Có chuyện gì à?"



“Không có gì. Cậu đang ngủ à?”

“Ừ.”

Cậu ta lấy đầu ngón tay ép hai bên mí mắt xuống. “Tôi bị thiếp đi một tí. Lần nào đi xa tôi cũng thế này. Tôi tự hào vì mình có thể ngủ được ở bất cứ nơi đâu. Chắc tại thần kinh tôi rất vững.”

Lại tự hào à? Tôi cố vượt qua cảm giác khó chịu, miễn cưỡng nở một nụ cười gượng gạo.

“Cậu cũng vừa ngủ à?”

“Không, tôi không buồn ngủ.”

“Thế à? Bí quyết để không bị mệt là lúc nào ngủ được thì hãy ngủ luôn. Nhưng chắc điều đó khó với cậu. Vì thần kinh cậu hơi yếu mà. Lần này cậu cũng mang theo thuốc ngủ chứ?”

“Ừ, mang cho chắc.”

“Chà, như thế liệu có ổn không?”

Yuusuke nhếch một bên mép lên cười. “Tôi thường mang theo rượu bourbon thay thuốc trong ba-lô. Đi du lịch một mình mà mang theo thuốc ngủ thật thì quá là nhạt nhẽo.”

Chưa gì cậu ta đã tấn công tôi rồi. Tôi tự nhủ đừng để ý tới cậu ta.

Mục đích lớn nhất của chuyến đi lần này là khiến tinh thần tôi vững chãi hơn, trong đó có kèm theo mong ước xóa sổ được mối quan hệ sức mạnh hình thành giữa tôi và Yuusuke mười mấy năm qua. Tôi nghĩ chỉ cần bản thân tự tin thì sẽ không phải mang cảm giác thua kém không có cơ sở trước Yuusuke nữa.

Nhưng có lẽ cậu ta không thích điều đó. Cậu ta không muốn kẻ luôn ở dưới sự điều khiển của mình thoát khỏi vị trí đó. Thế nên cậu ta mới nghĩ ra chuyện lần này. Sau chuyến đi, cậu ta sẽ nói với tôi thế này: *Cùng đi du lịch như nhau, nhưng chuyến đi của tôi tràn đầy những sự mạo hiểm thú vị. Còn chuyến đi của cậu chỉ là một chuyến đi một mình tầm thường.* Chắc cậu ta nghĩ nếu làm vậy, tương quan vị trí về mặt tinh thần giữa chúng tôi sẽ không có gì suy sụp.

Tôi không được phép thua cuộc. Tôi không thể để chuyến đi của mình chỉ dừng lại ở một chuyến tham quan các điểm du lịch được.

Từ Ueno đi tàu mất 5 tiếng thì tới Sendai. Tôi đứng dậy khỏi ghế, quàng ba-lô lên vai.

“Tôi đi đây.”

“Ừ, cẩn thận nhé.”

Yuusuke khẽ đưa tay phải lên chào. Tôi chẳng nghĩ gì khi thấy vẻ xấu tính của cậu ta thấp thoáng trên gương mặt đầy tự tin, nhưng khi đang đi trên đường và bất chợt ngoảnh đầu lại, tôi ngạc nhiên thấy nét mặt cậu ta thoáng chút bất an.

Sau khi nghỉ một đêm ở Sendai, tôi thăm thú Matsujima rồi đi tới Ishinomaki. Là vì tôi không tìm ra chỗ nào khác để ngủ lại. Ngày hôm sau, tôi đi qua Hiraizumi tới Hanamaki. Tôi ngủ tại một nhà nghỉ gần nhà cũ của Miyazawa Kenji.

Nhưng tôi đột nhiên cảm thấy sốt ruột.

Bởi tôi nhận ra chuyến đi của mình đúng là chỉ đi quanh các điểm du lịch. Chẳng có sự kiện gì xảy ra. Tôi chẳng gặp được một cô nữ sinh đại học nào đang đi du lịch một mình và có một đêm trong mơ với cô ta, cũng chẳng làm thân được với người địa phương và được họ dẫn đi xem những vùng đất bí mật của họ.

Tôi nằm trong chăn, vừa nhìn trần nhà vừa nghĩ không biết Yuusuke giờ ra sao. Cậu ta đã quen bắt chuyện với các cô gái. Mặt mũi cậu ta cũng đẹp nên dễ thành công. Biết đâu lúc này chuyến đi của cậu ta không còn là chuyến đi một mình nữa. Cậu ta chắc chắn sẽ bổ sung chuyện đó vào những chuyện đáng tự hào của mình và nếu nghe cậu ta kể lại nó, tôi sẽ mất đi sự tự tin, đúng như mục đích của cậu ta.

Ngày mai, tôi định đi về phía Biển Nhật Bản. Ngắm mặt biển ồn ào, có lẽ tôi sẽ cảm thấy nỗi lòng về những chuyện còn còn đó thật ngu ngốc.

Biết đâu ở đây sẽ có điều gì đó thay đổi được con người tôi.

## 2.

Tôi đi tàu tới Biển Nhật Bản, xuống ở ga X (Tôi có lý do để gọi đó là ga X thay vì gọi tên thật của nó). Từ ga X, tôi leo lên xe bus. Thân xe cũ đến mức tôi tự hỏi chẳng biết người ta sử dụng nó bao nhiêu thập kỷ rồi, ghế ngồi nào cũng bị sút mẻ. Đường đi cũng bung bét, xe rung lắc đến mức ê cả mông. Ngoài tôi ra, trên xe còn vài người mà nhìn qua là biết người địa phương, cùng hai du khách nữ trẻ trung. Họ có vẻ là những cô nhân viên văn phòng. Trong đầu tôi nảy ra toàn ý nghĩ tiêu cực, ví dụ như họ đi hai người thì chẳng “làm ăn” gì được và nhìn kĩ thì họ cũng không trẻ lắm. Cuối cùng, tôi bỏ lỡ mất cơ hội tiếp cận họ, xe bus đã tới điểm cần đến mất rồi.

Nơi tôi đến là một mũi đá nhỏ nhô ra Biển Nhật Bản. Tôi thấy xung quanh chẳng có gì. Chỉ có một thảo nguyên rộng mênh mông và một ngọn hải đăng đứng đó. Một đoàn khách du lịch, có vẻ là đi theo tour do công ty tổ chức, đang tản bộ chậm rãi với đôi chân mệt mỏi.

Tôi đi tới đầu mũi đá, nhìn xuống biển. Những tảng đá khổng lồ lổn nhổn bên dưới, những giọt nước do sóng biển đập vào mũi đá bắn lên cao. Hóa ra Biển Nhật Bản là thế này. Vì biển không mang tới cơn sốc hay xúc động nào mà tôi kỳ vọng trước đó nên tôi hơi thất vọng.

Lúc đi qua ngọn hải đăng, tôi nhìn thấy hai cô gái đi cùng xe bus với mình đang bước vào bên trong. Thấy vậy tôi cũng tò mò đi vào. Dù sao thì ở đây cũng chẳng có gì khác đáng xem.

Vừa vào bên trong tôi liền thấy một quầy tiếp đón, họ thu tiền vé tham quan ở đó. Người đứng trong quầy là một người đàn ông đeo kính, tóc đen, tuổi ngoài ba mươi. Lúc anh ta đưa tiền xu thừa cho tôi, tôi thấy cánh tay anh ta vạm vỡ khác thường.

Tôi bước lên chiếc cầu thang xoắn ốc, cảnh tượng nhìn từ trên ngọn hải đăng xuống cũng không có gì đặc biệt. Chỉ là có thể nhìn xa hơn thôi. Nhưng cuộc nói chuyện giữa hai cô gái ở phía đối diện thú vị quá nên tôi cứ đứng đó mãi, sau khi các cô ấy đi khỏi, tôi thấy

mình thật vô vị. Tôi đi quanh ngọn hải đăng một vòng rồi đi xuống. Tôi không có thời gian để la cà ở đây. Ngẫm lại thì tôi còn chưa có chỗ để ngủ tối nay.

Đúng lúc tôi định đi xuống cầu thang thì nghe thấy tiếng bắt chuyện ở bên cạnh. “Cậu đi chơi một mình à?” Ngoảnh sang nhìn, tôi thấy người đàn ông đứng trong quầy tiếp đón khi nãy đang dựa vào tay vịn nhìn tôi. Anh ta cao lớn, cơ thể chắc nịch. Ngực anh ta vạm vỡ tới mức chiếc cúc áo sơ-mi trắng như muốn bung cả ra. Anh ta đeo chiếc ống nhòm to tổ chẳng trước khuôn ngực vạm vỡ ấy.

Tôi đáp “Vâng” và anh ta nheo đôi mắt phía sau cặp kính.

“Ghen tị thật đấy. Vì chỉ khi còn trẻ chúng ta mới làm được việc đó thôi. Cậu là sinh viên à?”

“Dạ vâng.”

“Cậu chắc là...” Anh ta khoanh hai tay, liếc nhìn tôi từ chân lên đến đầu. “...sinh viên năm ba hả?”

“Anh đoán trật rồi. Năm nhất ạ.”

“Ồ, nghĩa là mùa xuân năm nay cậu vừa đậu kỳ thi tuyển hả? Thế nên năm nay cậu quyết định vui chơi xả láng luôn phải không?”

“Đúng ra là em muốn làm những việc mà chỉ lúc này mới làm được.”

“Ra vậy.” Anh ta gật gù như muốn nói tôi cũng từng có thời như vậy đấy.

“Cậu đang đi quanh vùng Touhoku à?”

“Vâng. Em muốn đi vùng Touhoku, nếu được thì sang cả Hokkaido nữa ạ.”

“Ồ, đi xa thế cơ à? Cậu thấy thế nào? Có đặc biệt thích chỗ nào chưa?”

“Dạ, ừm... cũng có vài chỗ ạ.”

“Ví dụ?”

“Ví dụ như...” Tôi quay gương mặt hơi khó xử của mình đi chỗ khác, Biển Nhật Bản lọt vào mắt tôi. Vì thế tôi nói. “Ví dụ như nơi đây ạ. Tuy không được biết tới như một điểm du lịch nổi tiếng, nhưng chính vì thế nên nơi này rất tuyệt ạ.”

Có lẽ việc khen nịnh người dân địa phương một chút cũng không tệ. Người đàn ông tỏ ra vui sướng.

“Ồ, cậu thích nơi này à? Đúng vậy đấy. Nơi này quả thực là một vùng đất đẹp ít người biết tới. Phong cảnh nhìn từ ngọn hải đăng xuống rất tuyệt. Ngắm cảnh từ nơi đây mang tới cảm giác tâm hồn mình được gột rửa ấy.”

Anh ta quay về phía biển, hít thở một hơi thật sâu rồi ngoảnh lại nhìn tôi. “Cậu muốn xuống uống một tách cà phê không? Tuy rằng tôi chỉ có cà phê hòa tan thôi.”

Vừa nhấp ngụm cà phê hòa tan từ chiếc cốc nhựa, tôi vừa nghĩ thế là mình có chuyện để kể với Yuusuke rồi. Có mối quan hệ thân thiết với người dân địa phương khiến tôi có cảm giác tự hào về chuyến đi này.

Người đàn ông gác ngọn hải đăng tự giới thiệu tên là Koizumi. Anh ta nói công việc ở đây chỉ có mình anh ta phụ trách.

“Chỉ một mình thôi ạ? Cứ như vậy suốt sao?” Tôi hơi ngạc nhiên hỏi, anh ta cười.

“Làm suốt thì không trụ được đâu. Tôi có đồng nghiệp thân, tôi và anh ta thay phiên nhau. Ca của tôi từ trưa hôm nay tới sáng ngày kia.”

“Tuy có thay ca nhưng vẫn vất vả thật.”

Tôi nhìn xung quanh. Phòng quan trắc là một phòng nhỏ xíu, diện tích chỉ chừng mười một mét vuông. Trong phòng đặt nhiều loại máy đo, nhưng tôi không đoán được chúng có những chức năng gì. Một chiếc máy ghi dùng bút đang hoạt động, chậm rãi vẽ ra những đường màu đỏ, đen và xanh lên tờ giấy.

Tôi đang ngồi trên chiếc sofa giản dị đặt cạnh tường. Anh ta ngồi đối diện tôi qua một chiếc bàn nhỏ.

“Hôm nay thời tiết đẹp thật. Cậu muốn đi ngắm cảnh hoàng hôn không?” Anh ta nhìn đồng hồ đeo tay, nói. Tôi cũng nhìn đồng hồ của mình. Đồng hồ chỉ gần năm giờ.

“Cảnh hoàng hôn nhìn từ đây đẹp lắm. Cậu đã ngắm cảnh mặt trời chìm xuống biển bao giờ chưa?”

“Mặt trời chìm xuống biển ư? Chưa ạ.”

“Tôi biết mà. Những người sống ở phía biển Thái Bình Dương chỉ thấy mặt trời từ biển nhô lên chứ không được thấy nó chìm xuống biển. Cảnh đó đẹp lắm. Chúng ta đi thôi. Có một chỗ rất hợp để ngắm.”

Người đàn ông gác ngọn hải đăng vồ lên hai đầu gối rồi đứng dậy.

“Anh bỏ đi thế này có sao không? Lỡ có khách du lịch khác tới thì sao?”

“Không sao. Hôm nay không ai đến nữa đâu. Chiếc xe bus đưa cậu tới là chuyển cuối cùng từ nội thành đến đây. Và lại khách chỉ được vào bên trong ngọn hải đăng tới năm giờ chiều thôi, đóng cửa sớm một chút cũng không vấn đề gì.”

“Thế ạ?”

Tôi nghĩ nếu vậy để anh ta dẫn mình đi cũng không tệ. Dù không phải một cảnh đẹp bí mật, nhưng tôi cũng muốn tới nơi mà người dân địa phương coi là đẹp.

Tôi định khoác ba-lô lên vai thì anh ta chợt nói: “Hay cậu để hành lý ở đây đi. Chúng ta sẽ leo lên leo xuống các mỏm đá, nên cơ thể càng nhẹ nhàng càng tốt.”

“Nhưng em định nhân tiện đi ra điểm bắt xe bus luôn ạ.”

Từ giờ tới khi chuyển xe bus cuối cùng xuất phát không còn nhiều thời gian nữa.

“Sẽ kịp mà. Chúng ta chỉ cần về cho kịp giờ là được. Nếu cần, tôi sẽ lái xe chở cậu tới ga gần nhất.”

“Dạ thôi, chúng ta hãy về cho kịp giờ xe bus chạy đi ạ. Thế em mang theo máy ảnh thôi vậy.”

Tôi lôi chiếc máy ảnh từ trong ba-lô ra. Lúc đó, tôi chợt phát hiện nãy giờ có một thứ cứ vẩn vơ trong đầu tôi mãi. Đó là câu nói của anh ta. Tại sao anh ta biết tôi đi chuyển xe bus cuối cùng từ nội thành tới đây nhỉ?

Đồng thời tôi chợt nhớ ra, lúc đứng trên ngọn hải đăng, anh ta có đeo một chiếc ống nhòm trên cổ.

“Chúng ta mau đi thôi. Nếu để lỡ mất cơ hội chụp ảnh thì tiếc lắm.” Thấy tôi có vẻ lơ đãng, anh ta giữ ống tay sơ-mi trắng xuống, thúc giục.

“Vâng, em ra ngay đây.”

Tôi cầm máy ảnh trên tay đi theo anh ta. Tôi tự trách mình toàn nghĩ chuyện kỳ cục. Sao có chuyện anh ta luôn chăm chú quan sát tôi được.

### 3.

Dù Koizumi thúc giục tôi nhưng phải một lúc nữa mặt trời mới bắt đầu lặn. Tôi hồi hận nghĩ biết thế này mình mang theo cái ba-lô cho rồi.

Chúng tôi vừa nhìn xuống bờ biển ở phía tay phải, vừa bước đi trên thảo nguyên đầy cỏ dại lan tràn.

“Phía trước mặt có một khóm hoa đang nở đẹp lắm.” Koizumi vừa nói vừa chỉ một móm đất mọc hơi cao lên một chút phía trước nói. Anh ta có vẻ không để ý tới thời gian lắm.

Chúng tôi đi qua một ngọn đồi nhỏ, nhưng không thấy chỗ nào hoa nở đẹp cả. Vì thế tôi dáo dác nhìn quanh.

“Ở đằng kia kìa. Nhìn xem, chỗ đó đó.”

Nói rồi anh ta lại chỉ tay về phía trước nữa. Tôi nhìn thấy một đám hoa trắng mọc rất dày giữa triền đá quay mặt với biển. Nhưng từ đây tới đó còn khoảng hai trăm mét nữa.

“Chúng ta đi thôi.” Anh ta nói, nhưng tôi khẽ xua tay trước mặt.

“Dạ thôi, ở đây được rồi. Dù sao cũng không còn nhiều thời gian.”

“Thế à? Thế thì chúng ta ngắm hoàng hôn ở đây vậy.”

Anh ta ngồi xuống cỏ, vì thế tôi cũng ngồi xuống theo.

“Anh Koizumi có hay đi dạo thế này không?”

“Có chứ. Chỗ này rất đẹp. Dạo bộ ở đây bao nhiêu lần cũng không chán. Ở đây tôi có thể thấy rõ sự thay đổi của tiết trời như lòng bàn tay mình. Trong thành phố chắc không có được cảm giác ấy đâu nhỉ?”

“Thật đáng ghen tị.”

“Tôi biết. Cậu hãy nhân cơ hội này mà tận hưởng cảm giác ấy đi.”

“Vâng.” Tôi vừa gật đầu vừa nhìn đồng hồ đeo tay.

Giờ lên xe bus đã gần tới. Tôi đang nghĩ phải quay về ngọn hải đăng ngay thì anh ta hỏi như thể đoán được nội tâm của tôi. “Cậu có chỗ ngủ lại đêm nay chưa?”

Tôi lắc đầu rồi đáp vì chưa có nên phải nhanh chóng quay về ga X.

“Nếu vậy,” anh ta nói, “sao cậu không ngủ lại đây tối nay nhỉ?”

“Ngủ lại... trong ngọn hải đăng ấy ạ?”

“Ừ.” Anh ta nói và mỉm cười. “Ở đó có chỗ ngủ lại tạm thời, chúng tôi thường ngủ lại tại đó. Hai người nằm vẫn ngủ thoải mái. Chỉ là nó không đẹp lắm thôi.”

“Dạ, nhưng mà em ngại lắm.”

“Tôi thì không sao. Khi nãy tôi nói đó, tôi ở đây có một mình. Thế nên trái lại tôi còn ước có người nói chuyện cùng ấy chứ.”

“Vâng, nhưng mà...”

“Quyết định vậy đi. Đỡ tốn một khoản tiền thuê phòng.”

“Dạ. Vây xin phép làm phiền anh ạ.”

Lúc đó trong đầu tôi chỉ nghĩ, nếu ngủ lại ngọn hải đăng thì việc đó sẽ trở thành một chương thú vị trong chuyến du lịch một mình của tôi. Bởi Yuusuke luôn nghĩ tôi là một thằng công tử nhà giàu, không thể ngủ lại nơi nào không tươm tất tử tế.

“Tốt lắm, quyết định thế nhé. Giờ phải nghĩ xem tối nay ăn gì. Chúng ta cùng đi mua thứ gì đó chứ nhỉ?” Anh ta đứng dậy nên tôi hơi cuống.

“Ừa, thế còn cảnh mặt trời lặn xuống biển thì sao ạ?”



“À, ừ nhỉ. Chính tôi đề nghị như vậy mà lại quên búng mất.” Anh ta cười ngại ngùng rồi ngồi xuống.

Sau khi chú tâm chụp cảnh mặt trời chìm xuống biển, chúng tôi ra về, bỏ lại biển phía sau. Ra tới đường đi được chừng mười phút tôi thấy có một cửa hàng thực phẩm nhỏ.

“Nói là đi du lịch nhưng chúng ta không cần phải cố tìm ra món ăn nổi tiếng của vùng đó làm gì. Việc ấy chỉ để tự hài lòng với bản thân thôi. Quan trọng là mình hít thở bầu không khí thế nào.”

Vừa nói Koizumi vừa ném mấy món như túi cà ri ăn liền và hộp cá mòi ướp dầu vào giỏ mua hàng. Tôi thấy hơi chán khi nghĩ mình vất công tới tận đây mà phải ăn đồ ăn liền ư, nhưng mở miệng phản nản thì không phải phép lắm.

Ra khỏi cửa hàng thực phẩm, anh ta vào cửa hàng rượu bên cạnh, mua hai chai rượu địa phương, mỗi chai 1,8 lít.

“Chúng ta có duyên nên mới được gặp nhau. Đêm nay ta nhậu thâu đêm đi. Cậu uống được rượu chứ?”

“Vâng, em uống được một chút.” Tôi đáp một cách khiêm nhường, nhưng thực ra tôi uống rượu khá được. Có lẽ là do di truyền.

Lúc ra khỏi quán rượu, tôi thấy cửa hàng thực phẩm chúng tôi vừa vào khi nãy đang dọn hàng. Không chỉ cửa hàng đó mà những nhà bên cạnh cũng đang đóng cửa. Chỉ có hai chúng tôi bước đi trên con đường mờ tối.

Lúc tới điểm đón xe bus, tôi vô tình liếc nhìn bảng giờ xe, chân tôi khựng lại. Bởi tôi nhận ra vẫn còn chuyến xe bus tăng cường chạy tới ga X. Nhìn đồng hồ, từ giờ tới lúc xe xuất phát còn 15 phút nữa.

“Sao thế?” Koizumi đi phía trước tôi dừng chân lại hỏi.

“Anh ơi, thôi em về đây. Vẫn còn xe bus tăng cường anh ạ.”

“Gì cơ?”

Anh ta quay lại chỗ tôi, nhìn bảng giờ xe rồi nhìn tôi. Đôi mày anh ta chau lại tạo thành nếp nhăn khắc sâu xuống.

“Nhưng cậu đâu có chỗ ngủ, phải không?”

“Em nghĩ chuyện đó thu xếp dễ thôi. Chỉ cần tới một nhà ga lớn thì sẽ có khách sạn công vụ anh ạ.”

“Chán chết.” Anh ta bực dọc nói. “Đi du lịch kiểu ấy thì chán lắm. Lãng phí bao nhiêu tiền của. Thôi đừng ngại, cứ về chỗ tôi mà ngủ.”

“Nhưng mà...”

“Tôi đã mất công mua đồ ăn, rượu cũng mua rồi. Đừng làm tôi thất vọng chứ. Vả lại mới là sinh viên mà đã thuê khách sạn, như vậy lãng phí quá.”

Giọng Koizumi xen lẫn nỗi bực tức rõ ràng, tôi giật mình, tim đập thình thịch. Sao anh ta lại giận dữ đến thế nhỉ? Anh ta bực vì bản thân muốn giúp đỡ một cậu sinh viên đi du lịch một mình nhưng lại bị cậu ta phản bội ý tốt của mình chẳng?

Nếu vậy có lẽ tôi nên đón nhận ý tốt của anh ta thì hơn.

“Em hiểu rồi ạ. Vậy em sẽ ngủ lại.”

“Ừ. Đây là lựa chọn tốt nhất đấy.”

Koizumi gạt đầu, hai tay cầm túi đồ ăn và túi rượu, bước đi tiếp.

Về tới ngọn hải đăng, chúng tôi quyết định ăn tối luôn. Công đoạn chuẩn bị chỉ gồm hâm nóng lại gói cà ri ăn liền và mở hộp cá mòi, dốc cá bên trong ra một cái đĩa nhựa. Ở đây hầu như chẳng có thứ đồ gì dùng để nấu nướng được. Tôi dùng con dao gọt hoa quả để thái phô-mai, nhưng ngay cả con dao ấy cũng bị mẻ nhiều chỗ.

Chuẩn bị các thứ xong, Koizumi lấy ra hai cái cốc, rót đầy rượu vào đó.

“Nào, uống vì chuyến du lịch một mình của cậu.”

“Cảm ơn anh.”

Chúng tôi chạm cốc với nhau.

Chai rượu 1,8 lít thứ nhất trong nháy mắt đã cạn sạch. Koizumi uống rượu nhanh và nhiều, anh ta mời tôi uống một cách khá cưỡng ép.

“Chà, trữ lượng của cậu khá đầy chứ.” Vừa mở nắp chai rượu thứ hai anh ta vừa nói. “Cậu có hay uống không?”

“Không thường xuyên lắm ạ. Nhưng em cũng không ghét việc uống rượu.”

“Cậu thích loại rượu nào? Whisky à?”

“Em không đặc biệt thích loại nào. Trong đám bạn em có một thằng chỉ uống rượu bourbon.”

Người đó là Yuusuke.

“Ồ. Còn tôi thì chỉ uống rượu Nhật. Mấy thứ như whisky hay brandy, tôi thấy đắt mà chả ngon gì cả.” Nói rồi anh ta lại rót rượu vào cốc cho tôi.

Vừa uống chúng tôi vừa nói đủ thứ chuyện. Ban đầu là những chuyện về bản thân mình, sau đó chủ đề chuyển sang văn hóa, thể thao, chúng tôi lớn tiếng nói về những bất mãn với chế độ chính trị hiện tại. Tôi cảm nhận được cảm giác hồi hộp và hào hứng chưa từng có trong đời, bởi lúc này tôi đang dốc hết nỗi lòng với một người mà khi nãy hãy còn là người xa lạ.

“Mà này.”

Khi bình rượu thứ hai chỉ còn một nửa, Koizumi nở nụ cười đầy ẩn ý nói. Mắt anh ta hơi lơ đãng, chứng tỏ rượu đã chạy khắp cơ thể. Bản thân tôi lúc này vẫn đang tỉnh.

Anh ta đưa ngón tay út lên.

“Cậu có kinh nghiệm yêu đương chưa?” Anh ta hỏi.

“Em cũng có chút chút...”

“Chút chút là sao. Đừng nói nghe khó hiểu thế. Cậu có bạn gái chứ?”

Anh ta cười cười nhìn tôi. Tôi thấy da con cá mòi ngâm dầu anh ta ăn khi nãy đang mắc vào kẽ răng anh ta.

“Giờ thì không nhưng hồi cấp ba em từng có.”

“Ồ. Thế sao mà chia tay?”

“Lý do chẳng có gì ghê gớm. Bố cô ấy chuyển công tác sang nước ngoài nên cô ấy cũng tới Mỹ học đại học. Từ đó chúng em không gặp nhau nữa...”

Nghe tôi nói tới đó, anh ta cười ha hả. “Trời đất, thế thì khác gì cậu bị đá đâu.”

“Nhưng hiện chúng em vẫn thư từ với nhau ạ.”

“Thế à? Nhưng chỉ thư từ thì khó lắm.”

Anh ta tự rót rượu vào cốc của mình, uống một hơi hết phân nửa. Sau đó, anh ta lấy mu bàn tay lau khóe miệng rồi nói tiếp. “Thế cậu và cô gái đó thế nào?”

“Thế nào... nghĩa là sao ạ?”

“Thôi đừng đánh trống lảng. Tôi hỏi hai người đã ngủ với nhau chưa? Cậu chiếm được cô ta rồi chứ?”

“Chuyện đó...”

Tôi không thoải mái với từ “chiếm được”, vì thế chần chừ không kể. Lúc làm tình với cô ấy, tôi không thấy thỏa mãn. Vì lần đó giống như nghi thức chia tay giữa chúng tôi.

“Tùy anh tưởng tượng.” Tôi đáp sau một hồi suy nghĩ, nhưng không giấu được anh ta.

“Thế à, ra là đã ngủ với nhau rồi.” Anh ta vừa nói vừa gật gù như nghiệm ra. Sau đó anh ta ngẩng mặt lên, hỏi tiếp, “Đó là lần đầu tiên của cậu hả?”

Tôi suýt sặc rượu.

“Chuyện đó anh muốn tưởng tượng sao cũng được.”

“Gì thế, kể thật ra đi xem nào. Cùng là đàn ông với nhau, ngại gì. Ha ha, xem ra cậu uống chưa đủ nhiều rồi. Lẽ ra, tôi phải mua thêm chai nữa mới đúng.”

Anh ta nghiêng bình rượu, theo phản xạ tôi đưa cốc của mình ra. Vừa chờ rót rượu, tôi vừa cảm thấy ở cùng anh nhân viên gác ngọn hải đăng này thật khổ.

## 4.

Từ lúc quyết định ngủ lại bên trong ngọn hải đăng, tôi đã chuẩn bị tinh thần tối nay không được ngâm mình trong bồn. Bởi tôi nghĩ

chắc ở đây chỉ có vòi hoa sen thôi. Thế nên khi thấy anh ta chuẩn bị bồn tắm tôi khá ngạc nhiên.

"Cậu nên tắm qua một chút. Ngâm mình trong bồn là cách tốt nhất để giải tỏa mọi mệt mỏi trong ngày đấy."

Bồn tắm nằm ở phía đối diện, ngăn cách với phòng này bởi dãy hành lang. Nhưng không có phòng thay đồ. Khi tôi hỏi về điều đó, anh ta đáp với nụ cười hơi ngượng, "Vì mọi khi chỉ có mình tôi thôi nên không cần tới phòng thay đồ. Cậu có thể cởi đồ ở đây cũng được."

"Ồ, vậy thì xin phép anh vậy..."

Tôi cởi đồ bên trong phòng quan trắc, gấp gọn rồi đặt bên trên chiếc ghế dài. Sau đó, tôi lấy đồ tắm ra, đi về phía cửa với chiếc quần xà lỏn trên người.

"Sao thế, cứ cởi hết ra cũng được mà." Anh ta cất tiếng nói sau lưng tôi.

"Dạ thôi, em chỉ định tắm qua qua trong bồn thôi."

"Tắm qua thì cởi ra cũng được chứ sao. Mà thôi tùy cậu đấy."

"Vậy em xin phép nhé."

Phòng tắm hẹp hơn tôi tưởng và rất tốt. Bên trong có một bồn tắm hình trụ tròn, nhìn như thể nó được cải tạo từ một chiếc thùng tôn cũ, không gian vài chục centimet phía trước nó là nơi để tắm tráng.

Sau một lúc thong thả ngâm mình trong bồn, tôi cẩn thận kỳ cọ cơ thể sao cho tay chân không va phải bức tường hay vòi nước. Đúng lúc ấy, cánh cửa phía sau đột nhiên mở ra.

"Nhiệt độ nước có vừa không?" Koizumi hỏi.

"Dạ, vừa vặn ạ."

"Vậy thì tốt. Để tôi cọ lưng cho nhé?"

"Không cần anh ạ."

"Thôi đừng khách sáo."

"Em không khách sáo, em đã cọ lưng trước đó rồi."

"Chà."

Anh ta im lặng nhìn tôi chăm chăm trong vài giây. Không thoải mái với ánh mắt ấy, tôi quay lại hỏi, “Có chuyện gì thế ạ?”

“Không có gì. Để tôi đi chuẩn bị phòng ngủ.” Nói rồi anh ta đóng cửa lại.

Ra khỏi phòng tắm, tôi mặc lại bộ đồ cởi ra khi nãy. Tôi có bộ đồ nỉ mang theo để thay ra, nhưng không biết tình trạng phòng nghỉ tạm ra sao nên vẫn mặc bộ cũ.

Tôi đang ngồi đọc sách trên chiếc ghế dài thì anh ta quay lại.

“Phòng bên cạnh là phòng ngủ tạm. Hãy lấy một tấm chăn đặt ở đó rồi ngủ trước đi. Tôi đi tắm một lát.”

“Cảm ơn anh.”

Tôi cất cuốn sách, bước sang phòng bên cạnh, thấy nhiều tấm chăn nệm chất chồng lên nhau trong căn phòng 5,5 mét vuông đó. Chẳng biết chiếc nào để trải xuống dưới, chiếc nào để đắp. Tôi chọn bừa một tấm cuốn lên người rồi nằm xuống.

Phòng này không có cửa sổ. Đang nằm nhìn trần nhà đầy vết ố thì khoảng năm phút sau Koizumi bước vào.

“Anh tắm xong rồi à? Nhanh thế?”

“Ừ. Tôi tắm cho hết mồ hôi thôi.”

Anh ta mặc một chiếc áo tập thể dục và quần. Cánh tay và khuôn ngực vạm vỡ như những bức tượng. Anh ta tắt đèn rồi nằm xuống cạnh tôi.

Tôi nhắm mắt nằm im, tự cảm nhận được bản thân đang dần thiếp đi. Hình như lúc này rượu mới chạy khắp cơ thể tôi. Đầu óc tôi trở nên mơ hồ, tôi nghĩ tới gia đình mình. Bố mẹ và em gái tôi chắc trong mơ cũng không nghĩ tôi đang ở một nơi như thế này.

Tôi nghĩ tới người bạn gái đã sang Mỹ. Nhớ lần ôm lấy cơ thể mềm mại của cô ấy. Đúng lúc đó, tôi giật mình mở mắt. Bụng dưới tôi có cảm giác dị thường. Không đơn giản là “người anh em” của tôi đang chào cờ.

Từ lúc nào, khóa quần jeans của tôi đã bị kéo xuống. Có ai đó đang mân mê nó qua chiếc quần xà lỏn.

Mà không cần nói “có ai đó” nữa. Bởi ở đây ngoài tôi ra chỉ còn một người nữa thôi.

Tôi chăm chú nhìn, thấy đầu anh ta cúi ngay bên cạnh hông mình. Tim tôi bắt đầu đập nhanh, người tôi cứng đờ như bị đóng băng.

Ra là thế.

Giờ tôi mới biết mục đích của gã nhân viên gác ngọn hải đăng này. Ngắm thì thấy chẳng có lý do gì khiến anh ta phải đối tốt với một thằng sinh viên xa lạ như tôi. Quả nhiên anh ta đã dùng ống nhòm để nhìn từng người, từng người xuống khỏi xe bus. Anh ta làm thế để tìm kiếm những thanh niên trẻ hợp với sở thích của mình.

Mồ hôi túa ra trên người tôi. Tôi nghĩ giờ phải làm sao cho ổn đây. Không thể giãy giụa phản kháng được. Nếu làm ầm lên, chắc chắn anh ta sẽ dùng sức mạnh quật ngã tôi. Tôi không nghĩ mình có thể đánh thắng được một kẻ vạm vỡ như khi đột thế này.

Tôi có cảm giác anh ta đang thò ngón tay vào quần xà lỏn của tôi. “Cậu bé” của tôi đã xiù xuống như quả bóng bay thủng.

Tôi không thể chần chừ thêm nữa. Tôi giả đò chớp chép miệng, vờ như đang ngủ lơ mơ, quay người lại ngược phía với anh ta. Chắc anh ta cũng hơi giật mình, tay anh ta rụt lại.

Sau khi quay mặt vào tường, tôi cố thở thật nhẹ. Tôi không thể đoán được tiếp theo anh ta sẽ giở trò gì, nổi bất an và sợ hãi cuộn trào trong đầu tôi. Việc nằm quay lưng với anh ta khiến tôi thấy chán nản. Tôi lo lắng nghĩ anh ta có thể kéo quần jeans, tụt quần xà lỏn của tôi xuống bất cứ lúc nào. Tôi rất muốn kéo khóa quần jeans trở về như cũ, nhưng nếu làm thế sẽ lộ ra rằng tôi đã tỉnh ngủ mất. Điều cứu rỗi duy nhất của tôi lúc này là anh ta vẫn chưa dùng sức lực để thỏa mãn dục vọng của mình, mà chỉ đang chờ con mồi là tôi ngoan ngoãn ngủ say.

Trong lúc tôi còn nằm im chưa nghĩ ra kế sách gì, anh ta đã có hành động tiếp theo. Anh ta chạm tay vào hông tôi. Sau đó, anh ta chậm rãi vỗ về nó. Hành vi này một phần là để xác nhận xem tôi đã ngủ say chưa. Nghĩa là tôi không thể nằm im thêm nữa.

Tôi hạ quyết tâm trong đầu, vừa khẽ rên “Ưm” một tiếng vừa trở mình. Tay anh ta lại rứt về lần nữa. Thấy vậy, tôi húng hắng ho một tiếng, chậm rãi ngồi dậy về mặt mới. Rồi làm ra vẻ một người bị đánh thức khi đang ngủ say, tôi gãi mặt sồn sột và ngáp một cái thật to. Anh ta giả vờ ngủ úp mặt xuống.

Tôi chú ý không tỏ ra gấp gáp quá, bò bằng tứ chi ra phía cửa. Tôi xỏ chân vào đôi giày thể thao trong tư thế chân giẫm lên gót giày, bước ra ngoài và mở cánh cửa nhà vệ sinh phía đối diện. Nhưng đương nhiên tôi không rảnh để mà đi tiểu. Tôi chỉ bật đèn, đóng cửa lại rồi rón rén vào phòng quan trắc, không gây ra tiếng động nào.

Thật là một quyết định sáng suốt khi để hành lý bên phòng này. Tôi đi lại giày cẩn thận, kéo khóa quần jeans lên, mở cánh cửa sổ khung nhôm, bỏ ba-lô ra ngoài trước rồi bản thân cũng trèo qua khung cửa sổ.

Nhưng vụ chạy trốn tới đây mới bắt đầu. Đó là vì quanh tòa nhà này có một bức tường rào bằng bê tông cao 2 mét vây quanh. Cổng cũng cao chừng đó. Tôi vẫn đeo ba-lô trên vai, điên cuồng leo qua cổng.

Gã có thể đuổi tới bất cứ lúc nào. Từ cánh cổng nhảy xuống, tôi cầm đầu cầm cổ chạy. Nơi đây không có đèn đường, chỉ có thể dựa vào ánh trăng, nhưng bóng tối sẽ giúp tôi nấp mình dễ dàng hơn, vì thế tôi rất yên tâm. Tôi thầm cảm ơn câu thành ngữ “Dưới chân đèn luôn tối” của người xưa.

Đêm đó, tôi chui vào túi ngủ và nằm trên đám cỏ cách điểm chờ xe bus một chút. Điểm chờ xe bus có mái và có cả ghế để nằm nhưng nếu gã kia đuổi tới, gã sẽ tìm thấy tôi ngay, vì thế tôi sợ không dám nằm đó.

Trời vừa tảng sáng, chuyến xe bus đầu tiên xuất hiện. Tôi vừa dụi dụi đôi mắt buồn ngủ vừa leo lên xe. Tôi chẳng ngủ được chút nào. Bởi cứ chập chờn thiếp đi là tôi mơ thấy anh ta đuổi theo và giật mình tỉnh dậy.



Tôi nhìn cảnh trí bên ngoài cửa sổ xe bus, thầm thì nói sẽ không bao giờ quay lại đây lần thứ hai.

Tối nhà ga X, tôi lên tàu điện, đi tới nhà ga đã hẹn trước với Yuusuke. Tôi lập tức tìm được quán cà phê dùng làm điểm hẹn, trong lúc đợi cậu ta tới, tôi nghĩ xem nên nói về chuyện tối qua như thế nào. Chắc chắn ngay cả cậu ta cũng sẽ kinh ngạc trước trải nghiệm dị thường đó của tôi.

Khoảng ba mươi phút sau giờ hẹn Yuusuke mới xuất hiện. Nhưng cậu ta chẳng hề xin lỗi về việc đó, vừa ngồi xuống ghế cậu ta vừa cười nhếch mép "Tối qua thật tuyệt," vừa lôi điều thuốc ra.

"Cô gái tôi làm quen ở Toono là một chiêu đãi viên sống một mình ở Morioka. Tối qua, tôi ngủ lại phòng cô ta. Cô ta rất đẹp, chỉ hơn tôi có một tuổi nhưng cơ thể mơn mẩn lắm."

"Thế à..."

"Vì có những chuyện như thế nên những chuyến đi du lịch một mình mới vui vẻ đấy. Còn cậu thì thế nào? Có sự kiện bất ngờ nào xảy tới không?"

"Ừm, cũng có chút chút."

Khoảnh khắc nói xong câu đó, một suy nghĩ chợt nảy ra trong đầu tôi. Suy nghĩ ấy nhiều ác ý tới mức không thể gọi là một trò đùa, nhưng nó đã tóm chặt trái tim tôi không rời.

"Thế à? Đã có chuyện gì vậy?"

"Ừm, ví dụ như chuyện ở chùa Chuuson..."

Tôi kể lại những chuyện trước đêm hôm qua cho cậu ta nghe. Yuusuke phá lên cười.

"Đúng như tôi đoán, chuyến đi của cậu thật sang trọng. Sao cậu không thử phiêu lưu mạo hiểm một chút?"

"Mãi chẳng có cơ hội nào. À, nhưng mà tôi nghĩ tối qua tôi đã làm một việc rất đáng tiếc. Tôi đã có cơ hội được ngủ lại tại một nơi hơi khác thường một tí."

"Một nơi hơi khác thường ư?"

"Là ngọn hải đăng ấy."

Tôi kể cho Yuusuke nghe việc mình đến mũi đá nhỏ đó. Nhưng tôi nói dối rằng tối qua tôi ngủ tại một nhà nghỉ ở ga X.

“Ở nhà nghỉ đó tôi có nghe mấy vị khách du lịch khác kể rằng nếu khéo thương lượng thì có thể sẽ được ngủ lại trong ngọn hải đăng. Đương nhiên không mất tiền ăn hay tiền ngủ. Nhưng nghe nói trước giờ rất ít người thương lượng thành công. Nghe nói đối với những người từng đi du lịch một mình tới Touhoku thì nơi đó đã trở thành một vùng đất truyền thuyết.”

“Ồ, nghe thú vị đấy.”

Đúng như kỳ vọng của tôi, Yuusuke bắt đầu tỏ ra quan tâm. “Vậy hôm nay tôi sẽ đến đó thử xem.”

“Thật á? Nhưng nghe nói anh nhân viên gác ngọn hải đăng đáng sợ lắm đấy.”

“Không sao. Cậu đừng nghĩ tôi giống cậu chứ.”

Yuusuke nhếch mép cười.

## 5.

Sau khi tạm biệt cậu ta, tôi bắc tiến đến Aomori. Sau đó, tôi đến Osorezan, rồi lại trở lại Aomori và check-in ở một khách sạn công vụ. Vừa tắm vòi sen, tôi vừa nghĩ chắc lúc này cuộc nhậu từng bừng ở ngọn hải đăng đó đã bắt đầu rồi.

Tối nay, chắc chắn gã gác ngọn hải đăng đó sẽ mua loại rượu địa phương ấy. Còn Yuusuke thì uống bourbon. Tính cách cậu ta sôi nổi, giờ này chắc đang uống ào ào rồi.

Yuusuke cũng có tửu lượng cao. Bình thường, giống như tôi tối qua, cậu ta sẽ không say khướt nếu mới uống một ít.

Nhưng tối nay chắc chắn khác.

Lúc gặp cậu ta sáng nay, tôi đã đặt bẫy. Nhân lúc cậu ta vào toilet, tôi tìm chai bourbon của cậu ta, ném vào đó mấy viên thuốc ngủ tôi thường mang theo người.

Nên tối nay cậu ta sẽ gục thôi.

Và chuyện gì sẽ xảy ra nhỉ...

Hôm sau, tôi đi xe bus qua núi Hakkouda, xuống ở Oirase, đi bộ tới hồ Towada. Rất nhiều thanh niên trẻ, có vẻ là sinh viên đại học, cũng đang đi dọc theo dòng chảy của hồ như tôi. Tôi đi thuyền ngắm cảnh qua hồ Towada, từ đó lên xe bus về phía nam Towada, đi tàu tuyến Hanawa về Morioka.

Ở Morioka, tôi dừng chân ở một nhà nghỉ truyền thống kiêm tiệm mì số ba. Tôi thử thách bản thân với món wanko soba<sup>[2]</sup> và bỏ cuộc ở bát thứ 72.

Tôi ôm chiếc bụng no tới mức sắp nứt về phòng, bật TV lên. Tôi lơ đãng xem bản tin được phát trên đó, nhưng rồi nghe được một tin chấn động khiến bản thân nháy dựng lên.

Trên đây là phần tóm tắt sự tình xảy ra 13 năm trước.

Sau khi biết tới vụ án qua bản tin TV, sáng hôm sau tôi vội vã đi mua báo giấy. Tôi cẩn thận cắt bài báo ra, kẹp vào giữa cuốn sách hướng dẫn du lịch của vùng Touhoku.

Mảnh báo đó hiện được dán trong cuốn album này.

Ngoài tôi ra, chỉ có Yuusuke nhìn thấy mảnh báo ấy. Trở về sau chuyến du lịch, chúng tôi đã cho nhau xem.

Cuốn album của Yuusuke cho biết hành trình của cậu ta đã đứt đoạn tại mũi đá nhỏ ấy. Tôi không thể quên được nét mặt cậu ta khi nhìn thấy cuốn album của tôi.

Cậu ta không nói gì về việc bài báo ấy được dán ở đó. Thậm chí không hỏi ý nghĩa của bài báo đó.

Tôi cũng không nói gì.

Có lẽ chúng tôi sẽ không bao giờ nói gì với nhau về việc này. Như vậy cũng tốt.

Trước khi gấp cuốn album lại, tôi đọc bài báo cũ một lần nữa. Bài báo viết một nhân viên gác ngọn hải đăng tại một mũi đá nhỏ đã bị đâm chết.

Hung khí là con dao gọt hoa quả. Trong báo không viết rõ, nhưng chắc chính là con dao mẹ ấy.

Thời điểm tử vong suy đoán là năm giờ tới tám giờ sáng. Nạn nhân có vẻ bị giết khi đang ngủ trong phòng nghỉ tạm. Không có dấu vết xô xát.

Trên tấm nệm trong phòng nghỉ tạm có dính tinh dịch của nạn nhân.

Tôi rất quan tâm đến việc gã gác ngọn hải đăng đã xuất tinh. Nhưng đương nhiên tôi không hỏi Yuusuke về việc đó.

Tôi lặng lẽ gấp cuốn album lại. Lần tới tôi mở nó ra có lẽ sẽ là mười hoặc hai mươi năm sau.

Dù sao, mối “quan hệ tốt” giữa tôi và Yuusuke hẳn vẫn đang được duy trì.

## 6. Thông báo kết hôn

### 1.

Vừa thăm nghĩ Yamashita Noriko nào thể nhỉ, Tomomi vừa mở chiếc phong bì nền màu xanh thăm với họa tiết hoa lá ra. Nhưng khi nhìn những con chữ tròn trịa viết san sát nhau trên thư, Tomomi ngờ ngợ nghĩ, “Trời, lẽ nào là Noriko đó?”

Rồi cô đọc bức thư với tâm trạng hơi sốt ruột.

Bức thư ấy quả nhiên tới từ Noriko đó, Hasegawa Noriko.

*"Chào cậu Tomomi, lâu rồi không liên lạc với cậu. Cậu khỏe không? Tớ đã khiến mọi người lo lắng cho mình lâu quá, nhưng lần này cuối cùng tớ cũng trở thành cô dâu rồi. Ngắm lại, cuộc đời tớ lên bổng xuống trầm, tớ đã phải đi một vòng rất xa.*

*Người cứu tớ — một cô gái ngấp nghé ba mươi — khỏi bờ vực ế ẩm là anh Yamashita Masaaki, người tỉnh Niigata, hơn tớ một tuổi. Chúng tớ làm cùng công ty với nhau.*

*Chắc Tomomi cũng biết, mẫu người lý tưởng của tớ là một người có đôi mắt dịu dàng, sống mũi thẳng, khóe miệng sang, làn da nâu rám nắng và nhắn mịn không mụn nhọt, bờ vai vững chắc, mũi nhỏ và chắc nịch, cao ráo, nói chung là tuýp người chơi thể thao. Nhưng anh Yamashita Masaaki chẳng được một phần mười tiêu chuẩn của tớ. Mỗi khi giới thiệu anh ấy với bạn bè tớ, họ đều nói "Trông anh ấy hiền nhỉ." Nhưng cơ thể anh ấy rắn chắc, anh ấy làm việc chăm chỉ nên tớ nghĩ chọn anh ấy làm chồng là đúng đắn. Chỉ có một điều khiến tớ đau đầu, là anh ấy có những sở thích mà tớ không hiểu nổi, ví dụ như sưu tập bướm bướm. Căn hộ nhỏ hai phòng ngủ, một phòng khách kiêm phòng ăn của chúng tớ bị những hộp tiêu bản bướm bướm gói ghém độc chiếm. Trong số đó có những con trông chẳng*

*khác gì con ngài. Hôm trước, tớ đã nhắc nhở anh ấy rằng tiền bạc của cả hai không dư dả nên anh ấy phải biết tiết chế thú vui của mình. Thật sự là thế, vì mọi thứ chỗ tớ đều đắt đỏ lắm.*

*Cuộc sống của cậu gần đây thế nào? Chắc cậu vẫn đang đầu tư cho sự nghiệp, sống cuộc sống theo nhịp độ của riêng mình nhỉ? Tớ biết cậu rất bận, nhưng nếu có dịp về quê tớ thì hãy rẽ qua nhà tớ chơi nhé."*

Ở phần tái bút có ghi vì không muốn lãng phí tiền nên Noriko không tổ chức lễ cưới, cô ấy gửi kèm một tấm hình chụp chung với chồng cho Tomomi.

Hừm, cái gì mà "đầu tư cho sự nghiệp, sống cuộc sống theo nhịp độ của riêng mình" chứ? Ý cậu muốn chê tớ ế chồng chứ gì.

Tomomi đọc lại bức thư lần nữa, trong bụng thầm mĩa mai. Nhưng cô không thấy khó chịu. Từ hồi sinh viên cô đã hay viết thư như thế này với Noriko rồi.

Cô học chung trường cao đẳng với Noriko ở Tokyo. Hằng ngày, Tomomi đi tàu từ nhà ở tỉnh Saitama lên Tokyo học, mỗi chiều đi mất một tiếng rưỡi, còn Noriko người tỉnh Ishikawa nên ở trọ lại. Mỗi lần đi chơi ở Tokyo về muộn, Tomomi đều ở nhờ trong phòng Noriko.

Sau khi tốt nghiệp, Tomomi làm việc ở một nhà xuất bản nhỏ và bắt đầu cuộc sống ở Tokyo, còn Noriko về quê. Lý do là Noriko biết cuộc sống trên Tokyo rất vất vả, vả lại cô cũng muốn ở cạnh chăm sóc bố mẹ. Noriko chọn vào làm công ty mà bố cô ấy đang làm việc.

Tomomi cố nhớ lại xem lần cuối mình gặp Noriko là khi nào. Cô nhớ ra khoảng ba năm trước, Noriko có việc lên Tokyo, đợt đó nhóm bạn của họ có tụ tập với nhau. Hồi ấy, chỉ còn Tomomi và Noriko chưa kết hôn. Trong số những người bạn đã kết hôn của họ, có người đã sinh được hai bé. Có lẽ vì thế Tomomi chỉ nói chuyện với Noriko, bởi những người bạn kia chỉ toàn nói về chuyện chồng con, chẳng có gì thú vị.

Chà, cuối cùng cũng tới lúc rồi.

Vừa thở dài Tomomi vừa nhìn vào bên trong phong bì, còn có một tấm ảnh. Cô rút nó ra, lòng hơi bất an nghĩ có khi anh chồng rất đẹp trai, chẳng qua Noriko cứ chê thế thôi. Trong ảnh là một đôi

nam nữ. Người đàn ông không đẹp trai lắm, nhưng cao ráo, nụ cười tươi rói mang tới cảm giác thân thiện, dễ mến.

Cũng được đó chứ Noriko. Tomomi nghĩ, mắt liếc sang phía người phụ nữ bên cạnh.

“Ủa?” Cô bất giác thốt lên. “Chuyện gì thế này?”

Cô gái trong ảnh không phải Noriko. Dáng vóc và mái tóc dài thì giống, nhưng gương mặt lại là của một người khác.

Chuyện này nghĩa là sao?

Tomomi đưa mắt lại gần bức ảnh. Gương mặt chụp trên đó không nhỏ lắm. Ảnh chụp phần thân trên của đôi nam nữ. Phía sau họ là thành Kanazawa.

Không phải, đây không phải Noriko. Trời đất, cô ấy gửi cho cô hình gì thế này?

Tomomi nghĩ về bức thư và tấm ảnh, nhưng không tìm ra được lời giải thích hợp lý. Cô nghĩ có khi Noriko đăng trí nhét nhầm ảnh khác vào, nhưng chẳng lẽ cô ấy có thể mắc sai sót kiểu đó? Hồi sinh viên Noriko cẩn thận lắm mà.

Càng nghĩ càng cảm thấy tò mò, Tomomi liền nhắc điện thoại lên. Giờ là mười giờ tối, gọi lúc này vẫn được, chưa bị muộn quá.

Cô bấm dãy số viết cuối thư, chờ đường dây kết nối, nhưng rồi chợt nghĩ hay Noriko đã phẫu thuật thẩm mỹ? Nếu vậy cô không nên hỏi han kĩ quá kéo tội nghiệp cô ấy.

Nhưng rồi Tomomi nghĩ lại, gương mặt Noriko không cần phải thẩm mỹ. Cô ấy vốn đã xinh đẹp rồi. Và lại, dù thế nào thì gương mặt Noriko cũng không thể trở thành cô gái trong ảnh được.

Chuông reo hai hồi rồi ba hồi. Tomomi đợi nghe giọng nói vui vẻ của Noriko từ đầu dây bên kia, nhưng điện thoại mãi không được kết nối.

Vắng nhà ư?

Tomomi gác máy, nghĩ thầm cô bạn nên đăng ký gói tin nhắn thoại khi vắng nhà.

Hôm sau vừa đi làm về Tomomi liền gọi tới nhà Noriko. Nhưng cũng như hôm qua, chỉ có những hồi chuông điện thoại vang lên

không dứt.

Sau đó, hai hôm liên tiếp, Tomomi đều lén lút dùng điện thoại công ty để gọi vào ban ngày. Bởi cô nghĩ chắc buổi tối Noriko đi đâu đó. Nhưng vẫn không có ai nghe máy.

Tomomi cảm thấy hơi lo lắng. Nếu chỉ không nghe điện thoại thì có nhiều cách để giải thích, nhưng cô không hiểu nổi bức ảnh đó, nó làm cô thấy ghê người.

Nếu gọi được về nhà bố mẹ Noriko thì tốt, nhưng đáng tiếc cô không biết địa chỉ hay số điện thoại của họ.

Rắc rối rồi đây. Phải làm sao bây giờ?

Tomomi đọc lại thư. Dòng chữ “nếu có dịp về quê tổ thì hãy rẽ qua nhà tổ chơi nhé” lọt vào mắt cô.

Chuyện đã thế này, không đi không được rồi. Dù thời tiết dạo này không tốt lắm.

Tomomi nhìn tờ lịch treo trên tường. Ngày hai mươi hai tháng Chín, mai là thứ Sáu.

## 2.

Từ sân bay Haneda tới sân bay Komatsu bay mất một tiếng, từ ga Komatsu về Kanazawa bằng tàu điện mất thêm khoảng ba mươi phút nữa. Tomomi thầm nghĩ hóa ra đi lại tiện lợi hơn cô tưởng, rất phù hợp để đi du lịch một mình. Hồi sinh viên cô từng một mình tới đây rồi. Lúc đó, đi tới đâu cũng có các chàng trai trẻ bắt chuyện với cô. Có những người giả vờ hỏi bâng quơ, “Em từ đâu tới?” “Em đi một mình à?” Có những người hỏi thẳng luôn “Em đi ngắm cảnh cùng anh không?” “Lên xe anh đi, anh cho em đi nhờ.” Thậm chí, có người còn nói, “Anh biết có một quán nước Itsuki Hiroyuki từng ghé qua, để anh dẫn em tới đó nhé?” Câu nói làm Tomomi bất giác bật cười. Cô đâu có phải sinh viên trường Itsuki Hiroyuki, và lại sao phải tôn sùng Itsuki Hiroyuki đến vậy nhỉ. Cô định nói thế nhưng kìm lại



được, chỉ bảo “Tôi không hứng thú.” Câu này còn có nghĩa, “Tôi không hứng thú với cả anh nữa”. Lúc này, cô vẫn còn nhớ gương mặt tiu nghỉu của anh chàng khi đó.

Lúc tới ga Kanazawa, đồng hồ chỉ hơn mười giờ. Bình thường, đó là giờ Tomomi đi lấy bản thảo. Đêm qua, cô đã gọi tới nhà riêng của giám đốc để xin nghỉ phép. Dường như vui sướng vì được nói chuyện với một cô gái trẻ ngoài giờ làm việc, ông giám đốc đầu hói của cô đã vui vẻ đồng ý ngay. Giám đốc của cô là người Kansai.

Giờ vẫn còn quá sớm để check-in khách sạn nên Tomomi ném hành lý vào tủ gửi đồ rồi đi ra bắt xe taxi. Cô đưa cho tài xế địa chỉ trong bức thư và nói, “Cho tôi đến chỗ này,” người tài xế đáp, “Chỗ này gần đền Genko, cô nhỉ?” Tomomi không rõ lắm nhưng vẫn nói “Tôi nghĩ vậy.”

Con đường trải bê tông gọn gàng kéo dài tít tắp. Hai bên đường là những tòa nhà cao tầng nằm cạnh nhau, những người đang đi bộ trên vỉa hè cũng không khác với trên Tokyo là mấy. Có điều, chỉ cần tách khỏi con đường lớn này để vào bên trong, cô sẽ được thấy những nơi nổi tiếng như đền chùa cổ hoặc nhà ở của các võ sĩ. Vì đã mất công tới đây nên cô định đi thăm thú một lượt, nhưng trước tiên phải giải quyết vấn đề khúc mắc về Noriko đã.

Đi qua Saikawa, chạy được mấy phút trên con đường đầy dốc, chiếc taxi bắt đầu chạy chậm lại.

“Ở quanh khu này đây cô ạ.”

“Vậy cho tôi xuống ở đây.”

Tomomi xuống xe, nhìn quanh. Những ngôi nhà gỗ nằm san sát nhau. Mấy bác gái trung niên đang đứng phơi đồ trước cửa nhà họ, Tomomi mỉm cười lại gần.

Cách chỉ đường của bác gái đó dở tệ, nhưng cuối cùng Tomomi cũng tìm được tòa chung cư. Đó là một chung cư hai tầng, mỗi tầng bốn căn hộ. Tòa chung cư khá mới, tường bên ngoài sáng trắng lấp lánh, nhưng xung quanh nó là những ngôi nhà kiểu Nhật truyền thống nên trông nó nổi bật hẳn lên.

Căn hộ ngoài cùng tầng hai là của vợ chồng Noriko. Tấm biển bên ngoài đề tên Yamashita Masaaki — Noriko. Tomomi nhấn

chuông. Có tiếng “ping pong” bên trong cánh cửa vọng ra. Cô nhấn hai lần nhưng không thấy ai đáp.

*Quả nhiên cậu ấy đi vắng.*

Tomomi xem hộp nhận báo. Thấy hộp trống không, cô đoán Noriko đã gọi cho bên phát báo nói mình đi vắng. Mà không, họ mới kết hôn, có thể hai người chưa ký hợp đồng đặt báo hằng ngày cũng nên.

Tomomi đang nghĩ không biết nên làm sao thì chợt nghe tiếng ai đó đang đi lên cầu thang. Một người đàn ông gầy trong chiếc áo vest vừa vặn màu xanh nước biển xuất hiện. Tóc được rẽ ngôi thẳng thớm, nhìn giống các nhân viên ngân hàng thời trước.

Người đàn ông liếc nhìn Tomomi rồi cầm chìa khóa vào cửa căn hộ bên cạnh phòng Noriko.

“Anh gì ơ?” Tomomi bắt chuyện.

Đang mở cửa giữa chừng, người đàn ông dừng lại nhìn Tomomi, tay vẫn giữ nắm đấm cửa.

“Có chuyện gì vậy chị?”

“Anh sống ở đây ạ?”

“Vâng.”

Ánh mắt người đàn ông toát ra vẻ cảnh giác, nhưng Tomomi không ngại ngần hỏi tiếp. “Anh có biết đôi vợ chồng sống ở phòng này đi đâu rồi không?”

“Chà, tôi không biết.” Anh ta đáp gọn lỏn.

Nhưng Tomomi vẫn không nản chí hỏi, “Anh đã gặp vợ chồng họ bao giờ chưa ạ?”

Má bên phải người đàn ông hơi giật lên một cái.

“Hồi mới chuyển tới họ có sang chào tôi.”

“Có phải là hai người này không ạ?”

Tomomi lấy tấm ảnh trong túi ra cho người đàn ông xem. Anh ta cầm lấy tấm ảnh, liếc qua rồi đáp, “Vâng, đúng vậy.”

Đầu óc Tomomi choáng váng, nhưng cô cố kiềm chế.

“Anh nhìn kĩ một chút xem. Hình như không phải người phụ nữ này mà?”

“Rốt cuộc cô muốn nói gì?” Nét mặt người đàn ông đành lại.

“À, chuyện đó... mà thôi không có gì ạ. Xin lỗi anh.”

Người đàn ông bước vào phòng, thô lỗ đóng sầm cửa lại.

*Rốt cuộc chuyện là thế nào? Noriko, cậu đã làm gì thế hả?*

Tomomi bước xuống cầu thang, đầu cứ vẫn lơ suy nghĩ. Lúc đó, chợt cô nhìn thấy tấm biển đề “Cho thuê phòng. Văn phòng bất động sản Kawahara, số điện thoại XXX.”

### 3.

Văn phòng bất động sản nằm trên con đường đối diện với sông Saigawa. Giống như các văn phòng bất động sản khác, nơi này cũng dán đầy các bài giới thiệu căn hộ trên lớp cửa kính.

Tomomi nói cô tới tìm bạn nhưng bạn không có nhà, không có cách nào để liên lạc với bạn nên tới đây hỏi. Chủ văn phòng, một người đàn ông trung tuổi đeo kính, tra sổ giúp cô với vẻ mặt thương hại. Có lẽ, theo nguyên tắc bác ta không được phép tiết lộ thông tin khách hàng, nhưng bác ta có vẻ rảnh và thân thiện hơn cô tưởng.

Bác ta đã tìm ra nơi làm việc của Yamashita Masaaki và địa chỉ của bố mẹ Noriko — người bảo lãnh thuê căn hộ hiện tại của Noriko. Theo lời kể của bác chủ văn phòng thì Masaaki không có bố mẹ. Nghe vậy, Tomomi nghĩ Noriko thật may mắn vì không có bố mẹ chồng.

Để chắc ăn, Tomomi hỏi bác chủ văn phòng bất động sản xem bác ta có biết mặt vợ chồng Noriko không.

“Tôi biết mặt anh chồng. Nhưng tôi chưa gặp chị vợ bao giờ. Có chuyện gì à cô?”

“Dạ không, không có gì đâu ạ.”

Nói rồi Tomomi ghi lại số điện thoại và địa chỉ nhà cô vừa được cung cấp vào sổ tay.

“Lát nữa cô sẽ gọi cho anh Yamashita à?” Chờ Tomomi viết xong, bác ta hỏi.

“Cháu định thế ạ.”

“Nếu thế nhờ cô nhắn với cậu ta là tôi nghĩ cậu ta nên lắp lại khóa cửa ngay nhé.”

“Khóa cửa ạ? Vâng cháu nhớ rồi.”

Có được thông tin cần thiết, Tomomi đáp với giọng vui vẻ rồi ra khỏi văn phòng.

Cô tìm thấy bộ điện thoại công cộng, bèn nhanh chóng gọi tới công ty của Masaaki. May là anh ta trực tiếp nhắc máy. Tomomi xưng họ tên, anh ta có vẻ nhận ra ngay. Nghĩa là chắc chắn Noriko — vợ anh ta chính là Noriko — bạn thân của Tomomi.

Tomomi nói đã tới Kanazawa, Masaaki “ồ” một tiếng, giọng hơi mất tập trung.

“Tôi định tới gặp Noriko nhưng hình như cô ấy đi vắng nên tôi đã tới văn phòng bất động sản để xin số điện thoại ở công ty của anh.”

“Thế à... Thực ra Noriko vừa mới đi du lịch hôm nay. Cô ấy đi chơi ba ngày hai đêm với bạn. Thật đáng tiếc, nếu biết cô tới thăm chắc cô ấy đã tìm cách thu xếp rồi.”

“Mấy ngày gần đây tôi đã gọi tới nhà anh nhiều lần. Nhưng không ai bắt máy cả.”

“Ồ, thế à... Cô ấy hay ra ngoài chơi, nhiều lúc cũng về nhà bố mẹ nên chắc cô gọi tới không đúng thời điểm rồi.”

Tomomi cảm thấy anh ta đang nói dối. Anh ta đóng kịch dở ẹc.

“Tôi muốn gọi cho Noriko.”

“Nhưng mà tôi cũng không biết tối nay cô ấy nghỉ lại đâu.”

“Vậy hãy cho tôi biết tên và địa chỉ của người bạn đi cùng cô ấy.”

“Chuyện đó tôi cũng không rõ lắm... Tomomi này, tôi đang làm việc nên không tiện nói chuyện. Lúc nào Noriko về tôi sẽ bảo cô ấy gọi cho cô, được không?”

Tomomi đương nhiên không hài lòng với cách giải quyết này, nhưng cô có cảm giác có hỏi gì thêm thì anh ta cũng nói lảng đi.

“VẬY nhờ anh gửi lời chào của tôi tới Noriko nhé.” Cô nói vậy rồi ngắt máy.

“Thật là, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế nhỉ.”

Vừa đứng lăm bằm trong bộ điện thoại, Tomomi vừa bấm số gọi về nhà bố mẹ Noriko. Mẹ Noriko nghe máy. Bác ấy cũng biết Tomomi. Đầu tiên, Tomomi chúc mừng đám cưới của Noriko cho phải phép.

“Cảm ơn cháu. Con bé kết hôn mà không làm tiệc cưới, thật ngại với mọi người quá.”

“Dạ không, có gì ngại đâu bác. Mà Noriko có về nhà không ạ? Cháu đang ở Kanazawa, cháu tới chung cư thăm cô ấy nhưng hình như cô ấy đi vắng ạ.”

Tomomi có dự cảm không lành.

“Có lẽ con bé đi du lịch rồi cháu ạ. Mấy bữa trước nó bảo thế.”

“Đi du lịch ạ? Đi đâu hả bác?”

“Cái này bác cũng không hỏi. Xin lỗi cháu nhé, mất công cháu xuống tận nơi thăm.”

“Dạ không sao, cháu tiện việc ghé qua thôi ạ.”

Ra khỏi bộ điện thoại, Tomomi khoanh tay, nhìn xuống dòng sông Saigawa.

*Cậu đã đi đâu vậy Noriko? Đi đâu thì tùy cậu, nhưng đừng gửi một câu đố khiến người khác tò mò như thế cho tớ chứ.*

Câu đố đó đương nhiên là về bức ảnh.

Cứ đứng thần thơ ở đó cũng không giải quyết được gì nên Tomomi quyết định vừa đi vừa nghĩ. Khu vực này gọi là phố chùa, vì quanh đây có nhiều đền chùa. Tomomi không hứng thú với đền chùa lắm, nên cô vào một cửa hàng đồ lưu niệm. Những chiếc đĩa và bình hoa bằng gốm Kutani được bày la liệt. Tomomi nhanh chóng kiểm tra giá cả, thấy chúng chẳng rẻ chút nào.

Trong cửa hàng đó ngoài gốm sứ còn có búp bê ninja, que ngoáy tai ninja và tay găng tay ninja. Tomomi hỏi cô bán hàng sao trong cửa hàng có nhiều món đồ về ninja thế, cô bán hàng nói bởi vì phía trước có một ngôi chùa có tên dân dã là chùa ninja.

“Trong chùa có nhiều thứ hay lắm, có mê cung, có cả căn phòng mô phỏng phòng của ninja nữa. Cô nên vào xem một lần cho biết.”

Cô bán hàng nhiệt tình giới thiệu nhưng Tomomi chẳng có lòng dạ nào đi xem. Vả lại đi một mình cũng hơi ngại.

Sau khi ăn nhẹ một bữa tại cửa hàng cà phê gần đó, Tomomi quay về ga, lấy hành lý rồi vào khách sạn. Lúc cô ngã lưng xuống chiếc giường đơn trong phòng, đồng hồ đã chỉ bốn giờ chiều. Từ sáng tới giờ phải đi lại nhiều khiến đôi chân cô giờ nặng trĩu.

*Ngày mai mình sẽ đi xem công viên Kenroku, bảo tàng văn học Ishikawa gì gì đó và khu nhà võ sĩ, mua một món đồ lưu niệm rồi về vậy. Đẳng nào cũng mất công tới đây rồi.*

Tomomi không hiểu bản thân tới đây để làm gì nữa. Cô lo lắng cho Noriko nên tới nhưng lại không gặp được cô ấy. Cô tưởng có chuyện gì, nhưng gia đình lại nói Noriko chỉ đang đi du lịch thôi.

*Hay cậu ấy đi du lịch thật? Không có ai nói dối và tấm ảnh đó cũng chẳng có vấn đề gì...*

*Không, không thể có chuyện đó. Cậu ấy không thể đi du lịch mà không nói cho ai biết địa chỉ nơi mình tới được. Vả lại người ta không thể nhầm lẫn đến mức gửi ảnh một người khác cho bạn mình. Hơn nữa, người đàn ông sống ở phòng bên cạnh cũng nói hai người trong tấm ảnh là vợ chồng.*

“Thật không thể hiểu nổi.”

Tomomi vò đầu bứt tai.

Tối đến, Tomomi gọi điện thoại về phòng mình để xem có tin nhắn thoại nào không. Mỗi lần đi du lịch, ngày nào cô cũng làm việc này.

Trong hộp thư thoại có tin nhắn liên quan đến công việc và hướng dẫn mở thẻ tín dụng.

“Mình đâu cần mở thêm thẻ nữa.” Vừa nói Tomomi vừa đợi tin nhắn còn lại. Tin nhắn ấy như sau.

“Chào cậu, tớ Noriko đây. Tớ vừa đến Tokyo, nhưng hình như cậu không có nhà. Thật tiếc vì không được gặp cậu. Lần tới chúng mình gặp nhau nhé. Chào cậu.”

## 4.

Sau khi gọi điện đi khắp nơi, Tomomi nhận được thông tin hữu ích từ Yoko. Cô ấy nói vừa gặp Noriko trưa nay. Yoko cũng là bạn thời cao đẳng của cô. Giờ cô ấy đã kết hôn và ở nhà nội trợ.

"Hôm nay cậu ấy gọi cho tớ, chúng tớ hẹn gặp nhau ở Shibuya. Cậu ấy bảo lên Tokyo có việc nhưng vì thừa kha khá thời gian nên hẹn gặp tớ, chứ không phải vì có việc gì đặc biệt cả."

"Hai cậu nói với nhau chuyện gì?"

"Toàn chuyện linh tinh ấy mà, nhưng vui lắm."

"Cậu ấy có nói gì về chuyện chồng con không?"

"Chồng ư? Chồng tớ ấy à?"

"Chồng Noriko ấy."

"Hả?" Yoko kêu lên, giọng lạnh lốt như chim. "Không phải cậu ấy vẫn độc thân à?"

Lần này tới lượt Tomomi ngạc nhiên. "Cậu nói chuyện với cậu ấy mà không biết à?"

"Vì Noriko có nhắc tới chuyện đó đâu. Và lại chúng tớ có quy định với nhau rằng việc nhắc tới cưới xin trước mặt cậu và Noriko là một việc cấm kỵ."

Cơ giận bốc lên nhưng Tomomi cố nén lại.

"Noriko có nói sẽ đi đâu sau khi tạm biệt cậu không?"

"Cậu ấy không nói sẽ đi đâu cả. Cậu ấy bảo vẫn chưa biết tối nay sẽ ngủ nghỉ ở đâu."

"Chưa biết tối nay ngủ nghỉ ở đâu ư?"

Tomomi hỏi rồi sức nghĩ ra. Có lẽ lúc gọi cho Tomomi, Noriko định bảo Tomomi cho ngủ nhờ tối nay.

"Yoko ơi, tớ nhờ cậu việc này được không?"

"Gì vậy?" Yoko hỏi sau vài giây suy nghĩ.

"Tớ muốn cậu tìm Noriko giúp tớ. Có lẽ cậu ấy vẫn đang ở Tokyo. Tớ nghĩ cậu ấy đang ở nhờ nhà ai đó. Cậu có thể gọi cho tất cả mọi

người cậu biết được không?”

“Tại sao phải làm vậy?”

“Có một việc khiến tớ nhất định phải gọi cho cậu ấy trong hôm nay. Làm ơn giúp tớ đi! Tớ sẽ kể sự tình cho cậu nghe sau.”

“Nếu thế sao cậu không tự gọi cho mọi người?”

“Tớ không làm được nên mới phải nhờ cậu. Tớ đang ở Kanazawa. Thế nên khó liên hệ với mọi người lắm. Xin cậu đẩy Yoko.”

“... Ồ, cậu đang ở Kanazawa à?”

Có vẻ Yoko đã nhận ra có sự tình gì đó nghiêm trọng. Cô ấy im lặng một chút rồi nói, “Xong việc nhớ kể cho tớ nghe đấy.”

“Tớ hứa mà.” Tomomi đáp.

Yoko thở dài. “Đành giúp cậu vậy. Thế cho tớ số điện thoại của cậu đi. Khi nào tìm được Noriko tớ sẽ bảo cậu ấy gọi lại cho cậu.”

“Cảm ơn cậu.”

Sau khi cho Yoko biết số điện thoại phòng khách sạn của mình, Tomomi hỏi thêm, “Mà này, cậu thấy khuôn mặt Noriko thế nào?”

“Khuôn mặt ư? Ừm, hình như cậu ấy hơi gầy đi thì phải. Nhưng sao cậu hỏi vậy?”

“À, không có gì đâu. Nhờ cậu nhé.” Tomomi gác máy, thở phào một hơi.

Có lẽ thực sự không có gì khác thường, Noriko chỉ bất chợt nổi hứng lên Tokyo chơi thôi. Nếu vậy cả Masaaki và mẹ Noriko đều không nói dối. Tomomi nghĩ nếu thế thì thật tốt. Không có gì bất thường là tốt nhất.

Nhưng Tomomi vẫn thắc mắc không yên. Về bức ảnh, và về việc Noriko không kể với Yoko rằng mình đã kết hôn. Nếu là bình thường, chắc chắn Noriko sẽ nói ngay tới chuyện đó. Chỉ có thể cho rằng Noriko cố tình né tránh chủ đề ấy. Tại sao cô ấy làm thế?

Lúc này chỉ có thể đợi điện thoại từ Noriko thôi.

Tomomi nhìn chiếc máy điện thoại trong phòng khách sạn, hai tay cô bất giác chắp vào nhau.

Nhưng đêm đó chuông điện thoại không kêu lần nào.



Phải tới sáng hôm sau chuông điện thoại mới đổ chuông. Tối hôm trước Tomomi đi ngủ muộn nên thời điểm ấy cô vẫn đang nằm trên giường.

“Alo.”

“Tomomi à? Tớ, Noriko đây.”

“Norikoooo!” Tomomi bật dậy khỏi giường. “Tớ tìm cậu suốt từ hôm qua tới giờ.”

“Tớ cũng nghe kể vậy. Chúng mình đi ngược chiều nhau mà không biết nhỉ.”

“Noriko à, có một chuyện tớ muốn hỏi cậu. Có thể chuyện này không có gì nghiêm trọng, nhưng tớ thắc mắc lắm. Về thông báo kết hôn của cậu ấy.”

“Kết hôn ư?”

Tomomi cảm thấy giọng Noriko trầm hẳn đi. Rồi Noriko nói. “Sao cậu biết tớ đã kết hôn?”

“Hả? Vì cậu gửi thư báo cho tớ mà?”

“Thư ư?” Sau một chút im lặng, Noriko nói, “Tớ đâu có gửi thư cho cậu.”

“Ờ...”

Hai người cùng rơi vào im lặng. Bàn tay cầm ống nghe của Tomomi rịn mồ hôi.

## 5.

Mười một giờ năm phút, Noriko xuất hiện. Tomomi đứng lên hươ hươ tay. Noriko lập tức nhìn thấy cô.

Tomomi đang ở cửa hàng cà phê dưới tầng một của khách sạn. Cô hẹn gặp Noriko ở đây lúc mười một giờ. Khi nãy Noriko gọi cho Tomomi từ sân bay Haneda. Cô ấy vốn định về nhà hôm nay.

“Lâu lắm không gặp cậu. Dạo này cậu thế nào?”

“Vẫn bình thường thôi, tớ vẫn cặm cụi làm việc ở một nhà xuất bản nhỏ như cũ.”

Sau khi nói mấy chuyện linh tinh thay cho lời chào hỏi, Noriko vào chủ đề chính.

“Mà này, chuyện khi nãy cậu nói với tớ...”

“Ừ, tớ cũng muốn nói về chuyện ấy.”

Tomomi đặt thư và bức ảnh lên bàn. Noriko tròn mắt nhìn hai thứ đó.

“Sao Tomomi lại có những thứ này?”

“Có người gửi chúng cho tớ.”

Tomomi sôi nổi kể lại mình đã bắn khoản về bức thư ra sao và chạy đôn chạy đáo khắp nơi vì lo cho Noriko như thế nào.

“Người gửi chúng đi không phải là tớ.” Noriko lắc đầu. “Nhưng bức thư thì đúng là do tớ viết.”

“Ờ, thế là thế nào?”

“Tớ định viết thư để gửi cậu. Nhưng cuối cùng quyết định không gửi đi nữa.”

“Vậy ai là người đã gửi đi?”

“Có lẽ là chồng tớ.” Noriko nghiêng đầu, so vai. Gương mặt cô ủ rũ.

“Đợi đã. Nếu thế thì chồng cậu hấp tấp thật. Sao có thể gửi đi một bức ảnh chẳng liên quan gì như thế này được?”

“Tớ cũng không hiểu nữa. Tớ chẳng hiểu gì về những điều anh ấy đang nghĩ.”

Nói rồi Noriko cắn môi. Đôi mắt ầng ậng nước, nhanh chóng đỏ bừng lên.

“Noriko... đã có chuyện gì vậy?” Tomomi hỏi, tay cầm tấm ảnh lên.

“Người đàn ông trong tấm ảnh này là anh ấy. Còn cô gái bên cạnh là bạn gái cũ của anh ấy. Mà không, là bạn gái hiện tại thì đúng hơn.”

“...Nghĩa là sao?”

“Cô gái này đã tới nhà tớ, mang theo bức ảnh này.”

Câu chuyện của Noriko diễn ra vào thứ Sáu tuần trước. Lúc chiều muộn, Noriko vừa nghe tiếng mưa rơi bất chợt bên ngoài vừa viết thư. Bức thư định gửi cho Tomomi. Vừa điền địa chỉ người nhận ngoài bì thư xong thì cô gái đó đến. Cô ấy tự xưng là Horiuchi Akiyo, là bạn của Masaaki thời đại học, hôm nay có việc tới gần khu này nên rẽ vào chơi. Noriko thấy hơi nghi hoặc nhưng vẫn cho cô ta vào nhà. Lúc đầu, Akiyo nói chuyện xã giao bình thường nhưng rồi đột nhiên cô ta đưa bức ảnh ra trước mặt Noriko.

“Cô ta bảo lẽ ra anh Masaaki đã kết hôn với cô ta. Nhưng anh Masaaki sợ nếu từ chối hôn sự với tớ thì vị trí của anh ấy ở công ty sẽ bị ảnh hưởng nên mới đành phải chia tay với cô ta. Sau đó, cô ta cho tớ xem chiếc nhẫn vàng được anh Masaaki tặng trước đây.” Noriko ngược mắt lên nói.

“Sao từ chối kết hôn với cậu lại khiến vị trí của anh ta ở công ty bị ảnh hưởng được?”

“Có lẽ, cô ta muốn nói rằng vì bố tớ là trưởng phòng kế toán nên anh ấy sợ. Thật buồn cười. Nếu bố tớ là giám đốc thì còn có lý. Và lại, người đề nghị kết hôn là anh ấy kia mà. Cô ta thật bất lịch sự.”

“Cậu nói với cô ta như vậy rồi chứ?”

“Tớ nói rồi. Nhưng cô ta không tin.”

Akiyo đã nói “Không thể có chuyện đó được.” Cô ta nói Masaaki hiện vẫn yêu cô ta và thực ra anh ta rất muốn chia tay với Noriko. Noriko vô cùng bức tức, định đuổi cô ta đi, nhưng đúng lúc đó chuông điện thoại vang lên. Là cuộc gọi của Masaaki. Anh ta gọi về nhờ Noriko tới ga đón anh ta vì trời đổ mưa bất chợt. Ga đó là ga Nomachi của tuyến đường sắt Hokuriku. Ga này cách nhà họ 1,5km.

“Thế nên tớ đã bảo cô ta ở nhà đợi để tớ đi đón anh Masaaki. Tớ muốn hỏi trực tiếp anh ấy. Khi biết cô ta đang ở nhà đợi, mặt anh ấy lập tức tái mét.”

Tomomi định nói anh ta đúng là tên đàn ông thảm hại, nhưng cuối cùng cô kìm lại được.

“Anh ấy thật thực thà, không biết nói dối nhỉ.” Tomomi chỉ nói vậy. “Rồi sau đó thì sao?”

“Đến khi chúng tớ về tới nhà thì cô ta không còn ở đó nữa rồi.”

“Ờ, tại sao?”

“Chắc cô ta đi về rồi.”

“Hừm, thế à?”

Cảm giác căng thẳng đột ngột biến mất, cơ thể Tomomi thả lỏng ra.

“Nhưng tớ không thể để yên như vậy nên đã truy hỏi anh Masaaki về mối quan hệ giữa anh ấy và cô ta. Lúc đầu anh ấy ấp úng định nói lảng đi, nhưng cuối cùng cũng khai ra, rằng trước đây anh ấy hẹn hò nghiêm túc với cô ta với ý định đi tới kết hôn.”

“Nhưng cuối cùng họ chia tay rồi phải không?”

“Anh ấy bảo thế. Nhưng khi tớ hỏi kĩ thì anh ấy không nói rõ. Hình như gần đây hai người thỉnh thoảng vẫn gặp nhau.”

“Trời, thật là hèn hạ.”

“Cậu cũng thấy vậy phải không?”

Noriko ngồi thẳng lưng, đôi bàn tay nắm chặt run lên. “Tớ quá chán ghét mọi chuyện nên đã ra khỏi nhà. Tối thứ Sáu tớ về nhà với bố mẹ.”

“Thế à? Hèn gì tớ gọi tới nhà cậu không được. Ủa, nhưng mà chồng cậu ở nhà mà?”

“Anh ấy hôm nào cũng làm thêm, buổi tối về nhà muộn lắm. Chưa tới mười hai giờ là anh ấy chưa về nhà đâu.”

“À, tớ hiểu rồi.”

Nhắc mới nhớ, trong thư Noriko cũng nói anh ta làm việc rất chăm chỉ.

“Nhưng giờ tớ lại thấy nghi ngờ không biết có thực là làm thêm không nữa. Có khi anh ấy đi gặp cô ta cũng nên.”

Tomomi cũng nghĩ có khả năng đó nhưng cô không nói ra. Thay vì thế cô hỏi, “Cậu lên Tokyo từ bao giờ?”

“Từ thứ Năm. Một phần là để thay đổi tâm trạng, nhưng mục đích chính là để kiếm việc làm. Tớ đã nghỉ việc ở đây, và lại sau khi chia tay chồng tớ không muốn ở lại đây nữa. Nên tớ định lên Tokyo sống.”

“Ý tưởng hay đấy. Chúng mình sẽ lại được chơi cùng nhau! Thế cậu tìm được công việc ưng ý chưa?”

“Tiếc là điều kiện của tớ không đáp ứng được yêu cầu của họ. Hiện thực thật khó khăn. Thế nên tớ cũng định nhờ cậu tư vấn thêm nữa.”

“Đừng lo, tớ sẽ chỉ dẫn cho cậu tất cả những gì tớ biết. Nhưng trước đó chúng ta cần phải làm rõ việc này đã.”

Tomomi chỉ tay vào bức thư và tấm ảnh. “Nếu người gửi chúng là chồng cậu, tớ cần phải hỏi tại sao anh ta làm vậy.”

“Ừ nhỉ...”

Noriko đưa tay lên má vể lững lự, nhưng rồi cô bỏ cánh tay đó xuống bàn. “Giờ cậu về nhà với tớ không? Tớ sẽ về đó và quyết định mọi việc.”

“Đương nhiên tớ sẽ đi cùng cậu.”

Tomomi mạnh mẽ gật đầu, một nửa vì lo lắng cho bạn, nửa còn lại vì hiếu kỳ.

## 6.

“Còn một việc khó hiểu nữa. Đó là điều anh hàng xóm nói.”

Trên đường đi bộ về căn hộ của Noriko, Tomomi nhớ lại chuyện hôm qua nên kể lại. Khi nhìn bức ảnh, người đàn ông ở phòng bên đã nói đó chắc chắn là vợ chồng nhà Yamashita. Nghe vậy Noriko cũng thấy khó hiểu.

“Lạ thật. Tớ vẫn chưa gặp người ở phòng bên lần nào. Vì lúc chuyển nhà tới, chỉ có anh Masaaki sang chào hỏi anh ta thôi.”

“Thế à?” Tomomi nghĩ có lẽ người đàn ông phòng bên chỉ trả lời qua loa cho xong chuyện.

Càng về gần nhà, sắc mặt Noriko càng lúc càng đanh lại. Bước chân cô cũng chậm hơn. Khi này cô đã gọi cho Masaaki, báo với anh ta cô sắp về nhà.

“Chúng ta đi nào.”

Tomomi giục, Noriko khẽ đáp, “Ừ” rồi bắt đầu leo lên cầu thang của chung cư.

Noriko không lấy chìa mở cửa mà nhấn chuông. Masaaki mở cửa, nụ cười trên môi hơi cứng nhắc, “Sao em không vào mà phải gọi cửa vậy?”

Noriko bước vào phòng, mặt không biểu cảm. Tomomi chào anh ta rồi cũng bước vào theo Noriko.

Ngay gần cửa vào là khu bếp, bên trong là hai căn phòng rộng sáu chiếu, một căn hộ hai phòng ngủ tiêu chuẩn. Phòng nào cũng được dọn dẹp gọn gàng, nhưng tiêu bản bướm bướm bày biện khắp nơi, nhìn ghê ghê. Tomomi và Noriko ngồi cạnh nhau trong căn phòng đặt chiếc bàn lùn. Masaaki ngồi ở phía đối diện.

“Chúng ta uống gì đó nhé?”

Có lẽ vì phép lịch sự với Tomomi nên Masaaki nhìn Noriko hỏi, nhưng Noriko chỉ cúi đầu nhìn xuống, không đáp. Tomomi đành bảo, “Dạ thôi không cần đâu anh.”

Masaaki gượng cười, không khí trong phòng nặng nề như trong đêm thức canh người mới mất.

Tomomi đưa bức thư ra để mở đầu câu chuyện. “Em nhận được bức thư này, là do anh gửi đi ạ?”

Masaaki liếc nhìn bức thư rồi khẽ lắc đầu. “Không, tôi không gửi bức thư này đi.”

“Anh không gửi thì ai gửi chứ?” Cuối cùng, Noriko cũng lên tiếng.

Nghe vậy Masaaki nổi giận chắt vắn, “Sao anh phải gửi bức thư đó đi? Mà bức thư đó có vấn đề gì chứ?”

“Bên trong có bức ảnh này anh ạ.”

Tomomi lấy bức ảnh ra đặt trước mặt Masaaki. Trước vẻ mặt kinh ngạc của Masaaki, cô kể lại tất cả mọi chuyện từ lúc nhận được bức thư đến nay. Nghe xong Masaaki lại lắc đầu. “Tôi không có chút ký ức nào về việc này. Sao chuyện thế này lại xảy ra được nhỉ...”

“Em hiểu rồi. Vậy đây là hành động của cô ta. Cô ta đã làm thế để trêu tức em!” Noriko hét lên đầy kích động.

“Cô ấy không phải kiểu người làm những việc đó.” Masaaki nói. Nhưng câu nói ấy càng đả kích Noriko nhiều hơn.

“Cậu nghe rồi chứ, Tomomi? Anh ta vẫn gọi cô ấy một cách đầy thương mến kìa. Quả nhiên bây giờ anh ta vẫn yêu cô gái đó.”

“Em nói gì vậy? Sao có chuyện đó được.”

“Nhưng cho tới bây giờ thỉnh thoảng anh vẫn gặp cô ta, đúng không?”

Noriko đã bắt đầu rơi nước mắt nên Tomomi thay bạn hỏi. Masaaki chau mày đầy khổ sở.

“Cô ấy không chỉ buồn về chuyện của tôi mà còn đang gặp rắc rối trong công việc và gia đình rất nhiều, hiện cô ấy bị trầm cảm. Vừa hôm trước cô ấy còn cố tự sát. May mà không nguy hiểm đến tính mạng. Nên khi cô ấy gọi tới, nói nếu tôi không chịu gặp thì cô ấy tự sát, tôi đành phải đi gặp cô ấy. Nhưng chúng tôi chỉ gặp nhau thôi. Chỉ cần tôi tới gặp, uống trà, nghe cô ấy tâm sự, tâm trạng của cô ấy sẽ dịu lại.”

“Nói dối, chắc chắn là nói dối!”

“Anh nói thật. Nhưng giờ em không tin cũng được.”

Nói rồi Masaaki khoanh tay, quay đầu sang hướng khác. Noriko càng khóc lớn.

Tomomi nghĩ như vậy không ổn. Noriko ly hôn cũng không sao, nhưng nếu để thế này, câu chuyện hậu chia tay sẽ rất tệ.

“Anh này, trước mắt sao chúng ta không hỏi thử cô gái kia xem cô ta có gửi bức thư này đi không? Vì nếu cả anh và Noriko đều không gửi nó đi thì chúng ta không nghĩ ra được ai khác ngoài cô ta cả.”

Masaaki ngây người nghĩ ngợi, nhưng sau đó có lẽ thấy Tomomi nói đúng nên anh ta gật đầu đứng dậy.

“Tôi sẽ làm thế. Vì nếu để thế này thì tôi cũng không thoải mái.”

Masaaki đi về phía khu bếp để gọi điện thoại, Tomomi lấy khăn tay của mình lau nước mắt cho Noriko. Noriko vừa nấc vừa nói, “Chuyện thật tệ phải không?”

Tomomi vẫn chưa biết nói gì nên đành ậm ờ rồi động viên cô ấy, “Ừm, nếu cậu tới Tokyo, tớ sẽ giúp cậu tìm một công việc thật tốt.”

“Cậu nhớ nhé. Một chỗ được nghỉ hai ngày một tuần, lương tháng trên hai trăm nghìn yên nhé.” Noriko vừa khóc vừa nói.

Cuộc điện thoại của Masaaki dài hơn dự đoán lúc đầu của họ. Tomomi lắng tai nghe và nhận ra nội dung trò chuyện của anh ta hơi khác thường.

“Vâng... Đúng rồi ạ. Chiều thứ Sáu nghe nói cô ấy đã tới đây... Không, tôi không gặp cô ấy mà là vợ tôi... Vâng, đúng vậy... Bây giờ luôn ạ? Vâng, không vấn đề gì. Địa chỉ của chúng tôi là...”

Gọi điện xong, Masaaki thông báo trước khi Tomomi kịp hỏi. “Nghe nói cô ấy đang mất tích, suốt từ thứ Sáu tuần trước.”

## 7.

Viên cảnh sát điều tra tới nhà họ là một người đàn ông gương mặt tròn, tuổi ngoài tứ tuần. Thân hình chú ta thấp tròn, lớp mỡ lặn lên bên trên chiếc thắt lưng.

Masaaki gọi tới nhà Horiuchi Akiyo đúng lúc chú cảnh sát Hashimoto này đang ở đó, chú ta là người nghe điện thoại. Chú ta đang điều tra căn phòng của Akiyo sau khi nhận được trình báo từ bố mẹ cô ta nói rằng con gái họ mất tích. Akiyo ở một mình, họ không biết cô mất tích từ khi nào, nhưng họ nói sau khi cô ấy tới nơi làm việc vào thứ Sáu tuần trước thì không ai thấy cô ấy nữa cả.

“Nghĩa là ở thời điểm hiện tại, chị là người cuối cùng gặp Horiuchi Akiyo.”

Nghe xong câu chuyện của Noriko, chú cảnh sát nói với giọng đầy hàm ý. Tomomi ở bên cạnh nghe thấy rất muốn hỏi, “Là người cuối cùng gặp thì sao?” nhưng cô kìm lại được.

Sau đó viên cảnh sát hỏi rất nhiều câu khác nữa, hỏi đến từng chân tơ kẽ tóc. Hầu hết chúng đều liên quan tới chuyện riêng tư,



nhưng Noriko và Masaaki đều hợp tác trả lời, mặt không tỏ chút khó chịu nào.

Chú ta chất vấn cả Tomomi. Đương nhiên là về chuyện bức thư.

“Chị có thể cho tôi xem bức thư và tấm ảnh không?”

Tomomi đưa chúng ra, viên cảnh sát đeo đôi găng tay trước khi nhận lấy chúng.

“Tôi có thể giữ chúng chứ? Đương nhiên, sau này tôi sẽ trả lại cho chị.”

Tomomi đáp cụt ngủn “Mời chú,” bụng mĩa mai nghĩ việc chú trả lại là đương nhiên rồi.

Sau đó, viên cảnh sát nói muốn lấy dấu vân tay của ba người. Chú ta nói chúng chỉ dùng để tham khảo khi điều tra, khi nào không cần tới chú ta sẽ cho hủy hoặc trả lại các mẫu vân tay này.

“Chú cảnh sát này đang nghi ngờ tớ.” Sau khi viên cảnh sát ra về, Noriko nói. “Chú ta nghĩ tớ đã làm gì cô gái kia. Vì chú ta hỏi nhiều thế cơ mà.”

“Không phải vậy đâu em. Việc của họ là hỏi cặn kẽ mọi thứ mà.”

“Nhưng họ lấy cả dấu vân tay của em.”

“Chỉ là thủ tục điều tra thôi. Anh nghĩ điều họ đang nghĩ tới là...” Nói tới đây Masaaki dừng lại một chút rồi mới tiếp: “...đây là một vụ tự sát.”

Tomomi cũng nghĩ chuyện đó có khả năng cao nhất. Có vẻ Noriko cũng nghĩ vậy, bằng chứng là cả ba người đều rơi vào im lặng.

“Thôi, tạm thời tớ đi về đã.” Tomomi vừa nói vừa đứng lên. Noriko cũng đứng lên theo.

“Chờ tớ với, tớ đi cùng cậu.”

“Nhưng mà Noriko...”

“Không sao đâu.”

Nói rồi Noriko túm lấy cánh tay Tomomi, đi về phía cửa. Tomomi quay lại nhìn Masaaki. Anh ta chau mày ngồi nhìn mặt bàn, nhưng khi các cô gái xỏ giày xong, anh ta gọi, “Tomomi, cho tôi số điện thoại của cô được không, kéo cảnh sát có việc hỏi tới thì phiền.”

Tomomi liếc nhìn Noriko rồi đáp, “Vâng.”

Tối đó, Tomomi đặt một phòng đôi trong khách sạn công vụ. Sau đấy, hai cô gái rẽ vào một quán rượu ở gần chợ Oumichou. Ở quán rượu, đầu bếp sẽ chế biến món cá mà khách mua được ở chợ đem đến cho chính vị khách ấy.

“Cậu thấy tớ hợp với công việc gì? Nếu được, tớ không muốn ngồi văn phòng mà thích công việc có thể chạy đi chạy lại cơ.” Vừa ăn sò điệp nướng Noriko vừa hỏi. Vốn tửu lượng không cao nên uống tới chai bia thứ hai mắt cô đã hơi lơ đãng.

“Ừm, để tớ nghĩ.” Tay vẫn cầm ly rượu, Tomomi khẽ rên một tiếng rồi nói tiếp, “Noriko này, tớ có cảm giác anh Masaaki không nói dối đâu.”

Nghe xong khoe miệng Noriko lập tức mím chặt lại. “Tại sao?”

“Vì cô gái tên Akiyo đó có vẻ bị trầm cảm thật mà. Thấy người yêu cũ bị như vậy, chắc anh ấy đã động lòng và tới gặp để giúp cô ấy.”

“Ồ kìa, ý cậu là trầm cảm thì được phép hên hò lén lút như thế à?”

Ánh mắt Noriko bắt đầu trở nên lơ đãng.

“Không phải vậy.”

“Điều khiến tớ bức tức là anh ấy đã giấu tớ. Giấu chuyện về cô gái kia, giấu cả chuyện họ lén lút gặp nhau. Tớ rất rất ghét chuyện đó.”

Cuối cùng, Noriko gục xuống quầy. Nguy rồi — Tomomi nghĩ. Cô quên mất khi say Noriko thường khóc. Anh đầu bếp và các khách khác trong quán nhìn Noriko cười khúc khích. Tomomi thở dài, cắn một miếng tôm được nướng hơi kĩ quá.

Sau khi dẫn Noriko chân đấm đá chân chiêu về tới khách sạn, Tomomi mở hộp thư thoại và thấy tin nhắn từ chú cảnh sát Hashimoto. Chú ta nói khoảng hơn mười giờ chú ta sẽ gọi lại. Cô nhìn đồng hồ, giờ là hơn chín giờ. Cô đặt Noriko nằm ra giường rồi đi tắm.

Vừa ra khỏi phòng tắm thì điện thoại đổ chuông. Cuộc gọi từ chú cảnh sát Hashimoto.

“Chị đang tận hưởng buổi đêm ở Kanazawa đấy chứ?”

“Vâng, cũng tạm tạm.”

“Vậy thì tốt. Nhân tiện, tôi muốn hỏi chị chuyện này, chị có nhớ đã cho những ai xem tấm ảnh đó không?”

“Dạ có.” Tomomi đọc tên từng người một.

“Ra vậy, tôi hiểu rồi. Xin lỗi vì đã làm phiền thời gian nghỉ ngơi của chị nhé.” Chú cảnh sát nói rồi gác máy.

Tomomi dẫu môi nghĩ, “Gì chứ” rồi đặt ống nghe về chỗ cũ. Noriko đang ngủ ngon lành bên cạnh.

Sáng hôm sau, chuông điện thoại lại reo lần nữa. Tomomi “Ừm” một tiếng, rồi lại trùm chăn lên đầu. Noriko cầm lấy ống nghe.

Sau khi nói vài câu, Noriko cúp máy rồi kéo chăn của Tomomi ra.

“Cậu làm gì vậy.”

“Chuyện nghiêm trọng rồi, Tomomi. Họ bắt được thủ phạm rồi!”

## 8.

Chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao, nhưng Tomomi vẫn làm thủ tục check-out khách sạn rồi cùng Noriko lên taxi. Cuộc gọi vừa rồi là của chú cảnh sát Hashimoto. Nhưng cô không hiểu thủ phạm gì trong vụ án nào. Chú ta chỉ bảo trước mặt hãy tới căn hộ của Noriko đã.

Về tới gần khu chung cư, họ thấy sự việc đã trở nên ầm ĩ. Có mấy chiếc xe cảnh sát vây quanh. Hai người tách đám đông hiếu kỳ ra để tiến vào bên trong.

“Chào hai chị, vất vả cho các chị quá.” Viên cảnh sát mặt tròn Hashimoto tới gần họ.

“Chú cảnh sát, rốt cuộc chuyện này là...” Tomomi nói, viên cảnh sát đưa tay lên như để ngăn cô lại.

"Tôi giải thích ngay đây. Thực ra Sakurai tự khai việc giết cô gái ấy."

"Sakurai... là ai?"

"Là gã đàn ông sống bên cạnh nhà anh chị Yamashita đây."

"Hả? Anh ta ư? Còn cô gái bị giết là ai?"

"Là Horiuchi Akiyo."

"A??" Nói rồi Tomomi lặng đi. Noriko đứng bên cạnh cũng cứng đờ người.

"Chúng ta lên trên rồi nói cho cụ thể." Viên cảnh sát chỉ tay lên trên tầng.

Lên tới phòng, Masaaki đang ngồi ở bàn ăn. Nhiều người đàn ông trong bộ đồng phục màu xanh thẫm đang bận rộn đi lại trong hai căn phòng bên trong.

"Chuyện này là sao hả anh?" Noriko hỏi Masaaki.

"Nhà chúng ta chính là hiện trường án mạng."

"Hả???"

"Chúng ta ngồi xuống trước đã." Chú cảnh sát Hashimoto giục, Tomomi và Noriko ngồi xuống ghế. Chú cảnh sát vẫn đứng đó, bắt đầu giải thích.

Vụ án xảy ra vào thứ Sáu đó. Ngay sau khi Noriko đi đón Masaaki, Sakurai đã đột nhập vào căn hộ của họ. Hình như gã tưởng trong phòng không còn ai vì đã nghe tiếng Noriko bước ra khỏi nhà rồi.

"Gã đột nhập vào phòng tôi để làm gì ạ?"

"Gã khai mục đích của gã là các tiêu bản bướm bướm. Sakurai tình cờ cũng là một người say mê bướm bướm. Lúc anh chị chuyển tới, gã đã thấy bộ sưu tập của chồng chị, gã nói gã rất muốn có được chúng. Ý nghĩ thứ gã khao khát đang ở ngay phòng bên cạnh khiến gã bồn chồn, bứt rứt đến mức đêm đêm không ngủ nổi."

"Vì bộ sưu tập của tôi hơi khác các bộ sưu tập bình thường mà."

Tuy vậy giờ Masaaki im lặng tỏ vẻ đau lòng, nhưng lúc này hai cánh mũi anh ta hơi phồng lên, chi tiết này không qua được mắt Tomomi.

“Nhưng sao gã vào được Ạ? Tôi nhớ đã khóa cửa rồi mà.”

“Gã có chìa khóa phụ của phòng. Lúc tới văn phòng bất động sản để trả tiền nhà, gã thấy chìa khóa phụ của phòng anh chị đặt ở đó. Thế nên nhân lúc chủ văn phòng không để ý, gã đã lén lút mang nó về.”

“Bên văn phòng bất động sản có gọi tới nói chìa khóa phụ của phòng đã bị mất. Thế nên anh đã bàn với họ chuyện thay ổ khóa nhà.”

Tomomi sức nhớ ra bữa trước chú bên văn phòng bất động sản có nhắc tới chuyện này.

“Vậy là Sakurai lén vào phòng, tìm các tiêu bản bướm bướm treo trên tường, nhưng đột nhiên một người phụ nữ từ phòng ngủ bước ra. Đó chính là Horiuchi Akiyo. Sakurai thất kinh, nghĩ nếu cô gái làm ầm lên thì nguy to nên đã thắt cổ cô ấy. Những kẻ nhát gan vẫn thường có hành động bộc phát như vậy.”

Viên cảnh sát nói với giọng đều đều nhưng đối với người dân thường thì đây là một việc vô cùng dị thường. Mồ hôi bắt đầu chảy xuống từ khoeo chân Tomomi.

“Sau vụ việc, gã chẳng còn tâm trạng nghĩ tới bướm bướm nữa. Điều gã nghĩ tới chỉ là làm sao để xử lý cái xác và tạo chứng cứ ngoại phạm cho mình. Lúc đó, gã tình cờ nhìn thấy bức thư và tấm ảnh đó.”

Bức thư ở trên bàn ăn còn tấm ảnh nằm trên chiếc bàn lùn tiếp khách. Gã đọc qua bức thư, rồi nhét cả nó cùng tấm ảnh vào phong bì, sau đó cho vào túi. Vì không biết mặt Noriko nên Sakurai tưởng Akiyo chính là Noriko.

“Sau khi mang thi thể ra ngoài, tối đó Sakurai đã đi tới đập Saikawa để chôn xác. Giờ cảnh sát đang tìm kiếm, chắc sẽ sớm tìm thấy thi thể thôi. Ngày hôm sau, gã tới nhà bạn chơi, rồi gã nhét bức thư đó vào thùng thư gần nhà bạn. Gã nghĩ đơn giản rằng nếu làm vậy thì mọi người sẽ nghĩ nạn nhân vẫn còn sống tới thời điểm đó.”

“Suy nghĩ đơn giản thật. Nếu Noriko thực sự biến mất, thì tối thứ Sáu tôi đã gọi báo cảnh sát rồi.”

“Sakurai nghĩ anh chẳng mấy khi về nhà. Gã nói gã chẳng bao giờ nghe thấy tiếng bước chân anh về nhà cả.”

“Vì hôm nào anh cũng về nhà vào giữa đêm đấy.” Noriko nói.

Masaaki khẽ lẩm bầm, “Thế à?”

“Tôi vừa trình bày hết nội dung vụ án. Nghe qua thì đơn giản, nhưng chỉ cần nhầm lẫn một chi tiết nhỏ thì vụ án này sẽ mãi mãi nằm trong bóng tối. Bức thư và tấm ảnh đó đúng là sai sót trí mạng của Sakurai.” Chú cảnh sát Hashimoto chốt lại câu chuyện rồi gấp cuốn sổ tay lại.

“Chú này, sao chú nghi ngờ Sakurai thế ạ?” Tomomi hỏi.

Hashimoto gật đầu. “Tôi đã kiểm tra dấu vân tay dính trên tấm ảnh. Trên đó có những dấu vân tay không khớp với vân tay của ba người. Một vài trong số đó là của Horiuchi Akiyo. Nhưng chúng tôi không biết dấu vân tay còn lại là của ai. Thế nên tối qua tôi mới hỏi chị đã cho những ai xem bức ảnh. Nghe chị nói xong, ngay trong đêm qua chúng tôi đã đi lấy dấu vân tay của Sakurai trên tay nắm cửa và chiếc xe của gã. Đúng như dự đoán, dấu vân tay còn lại trên tấm ảnh chính là của gã. Sáng nay, chúng tôi thẩm vấn Sakurai, gã đã nhanh chóng khai ra tất cả.”

“Chú lấy dấu vân tay của chúng tôi để phục vụ chuyện đó ư?” Masaaki tò mò.

Viên cảnh sát gãi đầu. “Trực giác của tôi mách bảo rằng kẻ gửi bức thư này đi đã làm gì đó với Horiuchi Akiyo, thế nên tôi đã làm vậy. Cảm ơn sự hợp tác của mọi người nhé. À phải rồi, anh chị thử kiểm tra lại xem có bị mất thứ gì không. Sakurai nói gã không lấy đi món gì, nhưng cứ kiểm tra lại cho chắc.”

“Vâng.” Masaaki đứng dậy khỏi ghế, vào phòng kiểm tra lại bộ sưu tập bướm bướm của mình.

“Chị cũng vậy, nếu có đồ gì quý giá thì thử kiểm tra lại đi.”

“Đồ quý giá ư?” Noriko đứng dậy với vẻ mặt u ám. “Chỉ có hộp đồ trang sức có thể tạm coi là đồ quý giá thôi.”

“Ôi, tớ muốn được xem quá!” Tomomi bắt giắc chớp hai tay trước ngực.

Trên chiếc bàn trang điểm trong phòng ngủ có đặt một hộp đồ trang sức hình chữ nhật. Tomomi nghĩ để như vậy thật bất cần, nhưng như đọc được ý nghĩ của cô, Noriko nói, "Trong này chẳng có món gì đáng kể đâu."

Nói rồi Noriko mở nắp hộp. Trên cùng có một tờ giấy trắng. Noriko kêu "Ừa" một tiếng, cầm tờ giấy lên, một thứ gì đó bên trong rớt xuống đất. Tomomi cúi xuống nhặt, đó là một chiếc nhẫn vàng.

"Đó là chiếc nhẫn cô ấy từng đeo trên tay."

Nói rồi Noriko mở tờ giấy ra. Trên đó có dòng chữ được viết bằng son môi, "Xin lỗi, vĩnh biệt."

"Hình như cô ấy định ra về trước khi cậu và chồng về tới. Giá mà cô ấy ra về sớm hơn thì đã không bị sát hại rồi." Tomomi nói, Noriko gật đầu.

Chiều muộn hôm đó, Tomomi lên chuyến tàu tốc hành đặc biệt tên Kagayaki xuất phát từ ga Kanazawa. Cô sẽ ngồi tàu này tới Nagaoka, sau đó chuyển sang tàu cao tốc Jouetsu.

"Lần sau cậu lại ghé chơi nhé. Tớ sẽ đãi cậu nhiều món thật ngon." Noriko đứng bên ngoài cửa sổ tàu nói. Masaaki đứng bên cạnh cũng hòa theo, "Cho tới khi đó tớ sẽ tìm một căn hộ rộng hơn."

Họ không thể ở lại căn phòng đã xảy ra vụ giết người, vì thế từ ngày mai hai vợ chồng họ sẽ bắt đầu đi tìm chỗ ở mới.

"Chúc hai người hạnh phúc nhé. Nếu có rắc rối gì nhớ gọi cho tớ nhé."

"Không còn chuyện gì nữa đâu." Noriko hơi ngượng ngùng đáp.

Tàu bắt đầu lăn bánh, hai vợ chồng Noriko dần biến mất khỏi tầm mắt của Tomomi. Tomomi thở dài.

*Chuyến du lịch Kanazawa lần này thật khủng khiếp. Chẳng được đi thăm thú gì cả. Mà thôi không sao, mình có thể quay lại đây nhiều lần nữa mà.*

Nhưng trong lòng Tomomi cũng hơi tiếc vì chưa kịp đến thăm công viên Kenroku.

## 7. Mưa ở Costa Rica thật lạnh

### 1.

Một nhóm hai người vừa kêu vừa nhảy bổ ra, cả hai cùng đeo mặt nạ khí. Loại mặt nạ bằng cao su mà lũ trẻ thường đeo trong dịp lễ Halloween.

Lúc đó, tôi và Yukiko đang đi bộ trong khu rừng mưa nhiệt đới rậm rạp tới mức tối tăm. Trước sự việc bất ngờ, chúng tôi chẳng thốt nên lời, mắt mở tròn như cú mèo, chân đứng sững tại chỗ. Yukiko cũng không thể hét thành tiếng, cô ấy đông cứng người bên cạnh tôi.

Cả hai đều khá to cao, gã lớn hơn — đứng bên phải chúng tôi — tiến một bước về phía chúng tôi. Từ chiếc áo phong dính chặt vào người gã vì mồ hôi và độ ẩm không khí xung quanh lộ ra cánh tay vạm vỡ, bàn tay trên cánh tay ấy đang cầm thứ gì đó đen đen. Phải mất vài giây tôi mới nhận ra đó là một khẩu súng.

Gã nói gì đó. Không phải tiếng Anh và chiếc mặt nạ khí khiến tiếng của gã âm âm bên trong, tôi không thể nghe được.

Tôi giơ hai tay lên, quay sang bên định bảo Yukiko làm theo. Nhưng cô ấy đã giơ tay lên từ khi nào.

Tôi nghĩ rất có thể chúng tôi sẽ bị giết ở đây. Thật khó tin trong hoàn cảnh này sẽ có ai đó không nghĩ như thế. Không thể trông đợi có ai đó tình cờ đi qua giữa khu rừng này. Đương nhiên cũng vì thế nên hai gã này mới đóng đô ở đây.



Tôi có cảm giác trái tim mình đập chậm một nhịp. Tình huống thay đổi quá đột ngột khiến cơ thể tôi không theo kịp. Sau đó, hô hấp của tôi trở nên khó khăn, những giọt mồ hôi lạnh bắt đầu chảy xuống.

Người đàn ông cầm súng lại cất tiếng nói. Tôi nghe thấy từ "Down". Tôi nghĩ có lẽ gã muốn tôi ngồi xuống, vì thế tôi hạ thấp người, tay vẫn giơ lên cao, nhưng gã đàn ông vừa nói "Down, down" vừa ấn vào lưng tôi.

"Hình... hình như gã muốn chúng ta nằm sấp xuống đó." Yukiko thì thào với giọng run run.

"Có... có vẻ thế."

Tôi đặt chiếc máy ảnh treo ở cổ xuống, nằm úp lên lớp cỏ ẩm. Yukiko cũng đặt chiếc ống nhòm cầm trên tay xuống và nằm sấp giống như tôi.

Gã đàn ông còn lại tiến tới gần chúng tôi. Tôi ngẩng mặt lên nhìn, thấy gã đang cầm một cây đao đi rừng rất lớn. Gã định dùng nó để làm gì nhỉ, không phải để chặt đầu ai đó đấy chứ? Nếu làm thế thì dùng súng bắn chẳng nhanh hơn nhiều sao, mà không, có thể bọn gã không muốn người khác nghe thấy tiếng súng. Sự sợ hãi và căng thẳng quá độ khiến những suy nghĩ không lành cứ liên tiếp nảy ra trong đầu tôi. Dù sao tôi cũng có cảm giác chúng tôi không có hy vọng được cứu thoát. Tôi và Yukiko sẽ bị giết, bị mất mạng nơi đây...

Tuy đã chuẩn bị tinh thần như vậy, nhưng có quá nhiều việc tôi không hiểu nổi. Người ta nói trước khi chết, một người sẽ nhìn lại cuộc đời từ trước tới nay của mình như nhìn hình ảnh trên chiếc đèn lồng kéo quân, nhưng trong trường hợp này chuyện đó hoàn toàn không xảy ra. Thứ chiếm hữu trong đầu tôi chỉ là câu hỏi "Tại sao?" Tại sao chuyện này lại xảy ra, tại sao lại ở nơi này, tại sao?

Gã đàn ông cầm cây đao ngồi xuống cạnh tôi, lục tìm trong túi chiếc quần jeans của tôi. Có tiếng leng keng, đó là tiếng gã lấy đi chìa khóa chiếc xe thuê và chìa khóa phòng khách sạn. Chìa khóa khách sạn thì không sao, nhưng bị lấy đi chìa khóa chiếc xe thuê thì không ổn. Tôi vẫn để các đạo cụ máy ảnh trị giá gần một triệu yên

trên thùng xe. Toàn những món tôi đã phải cần mẫn lùng tìm rất lâu mới tậu về được. Chúng có thể nể tình mà để lại đám đồ đó cho tôi không nhỉ, mà chắc là không rồi. Dù tính mạng tôi đang gặp nguy hiểm, nhưng suy nghĩ tiếc rẻ đó vẫn xẹt qua đầu tôi.

Tiếp theo, gã đàn ông moi hộ chiếu, séc du lịch, thẻ tín dụng và ví từ trong túi tôi ra. Rồi như thể vớ vết cú chót, gã tháo chiếc đồng hồ trên tay tôi. Đương nhiên, gã không bỏ qua chiếc máy ảnh đặt trên mặt đất. Chiếc máy này tôi mượn từ một người bạn tên Nick. Tôi sẽ phải bồi thường cho cậu ta. Dĩ nhiên trong trường hợp tôi còn sống trở về.

Tiếp theo gã chuyển sang Yukiko. Nhưng sau khi kiểm tra túi quần jeans của cô ấy một chút, gã lầm bầm với giọng thất vọng "No money." Gã không động tới chiếc ống nhòm của cô ấy.

Sau khi lấy hết những thứ cần lấy, đám cướp bắt đầu trói chúng tôi lại. Thấy thế tôi hơi an tâm. Bởi tôi nghĩ nếu chúng trói chúng tôi lại thì chắc chúng không định giết chúng tôi đâu.

Tuy nói là trói nhưng chúng không dùng dây mà dùng băng dính để quấn hai chân, hai tay chúng tôi. Ngoài ra chúng dùng những chiếc khăn bẩn thỉu để nhét vào miệng chúng tôi. Chúng có vẻ vội vã, tôi nghe ra được hơi thở hỗn hển của chúng qua lớp mặt nạ khi.

Sau khi trói chúng tôi xong, một trong hai gã vỗ vai tôi, nói "OK, OK." Có lẽ, gã muốn nói "Đừng lo, tụi tao không định giết chúng mày đâu."

Một lúc sau, hai gã đi mất. Tôi nghe thấy tiếng động cơ xe ở xa xa. Có lẽ, chúng định chạy trốn bằng chiếc xe mà chúng tôi thuê.

Nhưng trước khi tiếng động cơ xe đi xa dần, một trong hai gã trở lại chỗ chúng tôi. Có lẽ là để kiểm tra xem chúng tôi có cử động được không. Thấy chúng tôi ngồi im gã có vẻ yên tâm, gã nói "Bye" rồi lại đi mất. Lần này, tôi nghe thấy tiếng xe chạy đi, không lâu sau tiếng xe biến mất.

Tôi quay cổ, nhìn Yukiko. Cô ấy cũng bị trói tay phía sau lưng giống tôi, đang nhìn tôi với gương mặt khổ sở. Ánh mắt cô ấy như muốn nói, "Tại sao mọi chuyện lại thế này?" Tôi nghĩ chắc khôn

mặt tôi cũng đang khổ sở không kém gì cô ấy. Nhưng dù sao chúng tôi vẫn giữ được sinh mạng, đó là điều quan trọng nhất.

Không biết từ khi nào, trời bắt đầu rơi mưa lâm thâm. Giọt nước rơi xuống tai tôi lạnh ngắt.

Làm sao để thoát khỏi tình trạng này đây? Tôi thử nhúc nhích tay chân. Tôi nghĩ nếu mình chỉ cử động nhẹ nhàng thì chẳng ích gì, nhưng không ngờ đôi chân tôi lập tức được tự do. Lúc đó tôi đang đi đôi ủng cao su dài, lũ cướp đã dán băng dính bên trên đôi ủng. Thế nên chỉ cần cởi ủng ra là chân tôi được tự do ngay. Chứng tỏ lũ cướp lúc đó rất vội. Còn một chi tiết nữa minh chứng cho điều đó, đây là chúng đã bỏ qua chiếc túi đeo hông của tôi. Hôm đó, tôi mang theo một chiếc túi quần quanh hông, nhưng vì tôi nằm sấp nên chiếc túi được giấu dưới bụng, lũ cướp đã không tìm thấy chúng. Trong túi này có một ít tiền lẻ.

Tôi đứng dậy, nói, "Anh đi tìm người tới cứu, em ngồi yên ở đây nhé" bằng giọng ú ớ, rồi chạy đi khi tay vẫn bị trói bằng băng dính và miệng vẫn bị chiếc khăn bịt kín.

Nơi đây là giữa một khu rừng có tên Công viên quốc gia Bralio Galio. Cửa vào công viên nằm trên con đường mang tên Guar Pierce Hiwen. Tuy gọi là cửa vào nhưng đó chỉ là nơi rừng cây đứt đoạn một chút, tạo ra một con đường nhỏ đủ để người đi qua. Chúng tôi bị tấn công cách chỗ cửa vào đó khoảng 200 mét đi bộ.

Tôi bước ra đường trong tình trạng tay vẫn bị trói. Chiếc xe tôi thuê quả nhiên đã biến mất. Tôi đứng bên lề đường, chờ một chiếc xe chạy qua.

Không lâu sau, một chiếc xe chở hàng xuất hiện. Tôi vừa cho họ xem hai cánh tay bị trói, vừa nhảy tưng tưng, cố cầu cứu qua nét mặt.

Nhưng chiếc xe chở hàng không dừng lại. Không những thế, nó còn lượn một đường tránh xa tôi như tránh dịch bệnh.

Sau đó, có thêm mấy chiếc xe nữa đi qua, nhưng chiếc nào cũng hành xử như vậy. Không những không dừng lại, chúng còn tăng tốc chạy nhanh hơn. Nếu tôi chủ quan lao ra đường, rất có thể sẽ bị cán chết.

Sau này tôi mới biết bọn tội phạm thường dùng mảnh khố giả làm người cầu cứu để xe dừng lại, khi xe dừng chúng nhanh chóng hiện nguyên hình là lũ cướp, vì thế dân lái xe rất sợ tình huống đó.

Cảm thấy cách này vô ích nên tôi đành quay về chỗ Yukiko. Cô ấy vẫn nằm sấp như cũ, giãy giụa trên mặt đất. Miếng vải đã rơi ra khỏi miệng cô ấy, nhưng lần này nó lại bít kín mũi khiến cô ấy khó thở. Nhìn cảnh đó không hiểu sao tôi thấy buồn cười quá, tôi bật cười ha ha ha trong khi vẫn bị miếng vải chen ngang miệng.

"Anh cười gì thế hả?" Cô ấy cau kinh nói. "Anh hãy mau làm cái gì đó đi. Thật là, thế nên em có muốn tới cái chốn này đâu." Rồi Yukiko khóc hu hu.

Tôi chạy lại gần cô ấy, dùng đôi tay bị trói sau lưng để cởi băng dính trên tay cô ấy, rồi cô ấy cởi băng dính cho tôi. Phải mất chừng hai mươi phút chúng tôi mới giải phóng được cho nhau. Nhưng vì đã bị cướp mất điện thoại nên tôi không biết chính xác là mất bao nhiêu thời gian.

"Phù, chúng ta gặp chuyện khủng khiếp thật." Tôi vẫn ngồi đó, nói. Chỗ cổ tay bị trói bằng băng dính của tôi hơi tê nhức.

"Em cứ tưởng mình sẽ bị giết cơ đấy."

"Anh cũng tưởng vậy."

"Em chán đất nước này lắm rồi. Chúng ta về sớm đi anh."

"Anh biết. Nhưng trước mắt ta cần tìm cách đi từ đây về khách sạn đã."

"Chúng ta vẫy xe đi nhờ đi."

"Anh thử rồi nhưng xe trên đường không chịu dừng lại."

"Ờ, sao thế anh?"

"Anh không biết."

Tôi dẫn Yukiko ra đường, quyết định nhờ giúp đỡ một lần nữa. Nhưng quả nhiên không có xe nào chịu dừng lại cả.

"Mọi người thiếu tình người quá." Yukiko khóc.

Lúc đó, một chiếc xe bus chạy tới — một chiếc xe cũ có mui, nhả ra làn khói xám cùng với tiếng phì phạch. Nhưng nó vẫn là một chiếc xe bus công cộng.

“Ta sẽ dừng chiếc xe đó lại.”

Chúng tôi cùng vẫy tay. Quả nhiên không có dấu hiệu cho thấy xe đang chạy chậm lại. Tôi ra đứng giữa đường, giơ cả hai tay lên. Cuối cùng, xe cũng dừng.

Người tài xế da đen thui thò đầu ra khỏi cửa xe, nói gì đó với giọng giận dữ. Tôi vội vã chạy lại gần, lặp lại mấy từ “Cướp”, “Xin hãy giúp chúng tôi” bằng tiếng Tây Ban Nha. Yukiko đứng bên cạnh khóc lóc.

Không biết do chú tài xế hiểu lời tôi nói hay do màn diễn xuất của Yukiko đã phát huy tác dụng, tài xế cho phép chúng tôi lên xe. Trên xe có khoảng mười vị khách, ban đầu họ nhìn chúng tôi với vẻ e ngại và khó chịu, nhưng sau khi chú lái xe giải thích, mọi người đều thi nhau nói gì đó. Tôi không hiểu những điều họ nói, nhưng có vẻ họ đều thương cảm cho chúng tôi. Hai chúng tôi cùng ngồi xuống giữa chiếc ghế dài.

“Ở đây có ai nói được tiếng Anh không ạ?” Tôi hỏi bằng tiếng Anh, sau đó nói bằng tiếng Tây Ban Nha “Tiếng Anh, tiếng Anh.”

Mọi người chỉ tay về phía một người đàn ông trung niên ủ dột, trông có vẻ nghèo túng. Bác ta tay vịn ôm chiếc giỏ, rụt rè đến gần chúng tôi.

“Bác có nói được tiếng Anh không ạ?” Tôi hỏi bằng tiếng Anh.

Bác ta gật đầu.

“Xe này có đi tới San Jose không ạ?”

San Jose là thủ đô của Costa Rica, khách sạn chúng tôi trọ lại nằm ở đó.

Bác ta lại gật đầu.

“May quá. Thế thì chúng ta xoay sở được rồi.” Tôi nói với Yukiko bằng tiếng Nhật.

Bác ta cho tay vào giỏ, lấy ra thứ gì đó như những viên kẹo, đưa ra trước mặt chúng tôi như muốn nói “Anh có ăn không?” Chúng tôi vừa nói “Dạ thôi, cảm ơn bác” vừa lắc đầu. Sau đó, nhìn cách bác ta nói chuyện với các hành khách khác, tôi đoán bác ta chuyên bán kẹo trên xe. Có lẽ vì thế mà bác ta cần biết tiếng Anh.

Chiếc xe bus tròng trành chạy qua con đường núi. Yukiko ngồi cạnh nói nhỏ, “Chúng mình gặp chuyện kinh khủng quá.” Tôi im lặng cúi đầu.

## 2.

Năm năm trước, theo lệnh điều động từ công ty, tôi chuyển sang chi nhánh ở thành phố Toronto — Canada làm việc. Vì luôn muốn được ra nước ngoài công tác nên cả tôi và vợ là Yukiko khi ấy đều nhảy cẫng lên vì vui sướng. Ở Toronto, chúng tôi thuê một căn hộ ở khu North York.

Lý do lớn nhất khiến chúng tôi muốn làm việc ở nước ngoài là không muốn sống cả đời mình ở đất nước Nhật Bản nhỏ bé và khép kín, nhưng ngoài ra còn một lý do khác nữa, đó là từ trước tôi rất muốn đi ngắm các loài chim nước ngoài. Từ hồi tiểu học tôi đã có sở thích quan sát các loài chim hoang dã, tôi có một niềm tự phụ rằng mình đã ngắm hết các loài chim hoang dã bên trong Nhật Bản. Thậm chí, tôi đã được tận mắt ngắm rất kĩ loài chim Yanbaru Kuina quý hiếm. Đúng lúc tôi định ra nước ngoài ngắm các loài chim hoang dã thì nhận được lệnh này. Và điều khiến tôi sung sướng nhất là nơi tôi chuyển đến chính là Canada — đất nước này là kho báu thiên nhiên, là cuốn bách khoa tự nhiên có số trang vô tận.

Nhưng hồi mới chuyển công tác, tôi chẳng có tâm trí mà đi ngắm chim. Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của tôi không đủ đã trở thành trở ngại lớn nhất của tôi khi ấy. Việc giao tiếp giữa tôi với cấp dưới không được suôn sẻ, những rắc rối và sai sót nhỏ liên tiếp xuất hiện. Tôi cũng vô số lần thất bại trong các cuộc trao đổi với đối tác. Nếu chỉ là không biết cười trước những câu nói đùa của đối phương khiến họ cau mày thì còn đỡ, có những lúc gọi điện tôi không nhận ra đối phương đang tức giận, cứ lặp lại những câu trả lời trái ý khiến họ thêm phần nộ, giao dịch thiếu chút nữa bị hủy bỏ. Một thời gian sau đó, mỗi lần chuông điện thoại rung tôi lại bồn chồn không yên.

Lúc đó, vấn đề trực diện và lớn nhất của tôi là vượt qua rào cản ngôn ngữ.

Sau khoảng một năm, tôi không còn gặp rắc rối với các cuộc trò chuyện thông thường nữa. Sau hai năm, tôi đã theo kịp những buổi trò chuyện liên quan tới kiến thức chuyên môn. Tôi đã có thể cười lấy lòng trước những câu nói đùa nhằm chán. Có điều, tới giờ tôi vẫn chưa hiểu Grace — người được coi là cánh tay trái của tôi — nghĩ gì. Cô ấy luôn lơ đãng, hỏi đáp không thân thiện, suy nghĩ luôn bị chệch đi một chút. Nhưng cô chưa bao giờ gây ra sai sót lớn nào.

“Đó là nhịp điệu riêng của cô ấy. Nếu nhịp điệu ấy sụp đổ, cô ấy sẽ bị hoảng loạn mất.” Một cô gái hiểu rõ Grace đã nói thế nên tôi cũng coi như không có chuyện gì.

Ngoài Grace còn có một người nữa mà mãi tôi không thân thiết được. Đó là bà Taniya sống ở phía sau nhà tôi. Cửa hàng tạp hóa của con trai bà bị sập vì không cạnh tranh nổi với cửa hàng gần đó do một người Trung Quốc mở ra nên bà rất hận người phương Đông. Tôi đã nhiều lần giải thích người Nhật khác và người Trung Quốc khác, nhưng bà lão không chịu hiểu. Vậy mà bà lại biết rõ Nhật Bản đang thu được lợi nhuận rất lớn trong các giao dịch thương mại. Mỗi khi cỏ ở vườn nhà tôi mọc hơi cao một chút, bà lại sang tận nơi nói, “Anh chị có thời gian làm giàu mà không có thời gian xén cỏ à? Quanh đây chỉ có vườn nhà anh chị cỏ mọc lổn nhổn như lớp lông trên lưng con mèo hoang thôi đấy.”

Dù vài vấn đề vụn vặt xảy ra nhưng dần dần chúng tôi cũng quen với cuộc sống ở nước ngoài. Chúng tôi dễ dàng xin nghỉ phép nên đã có nhiều chuyến du lịch tới các vùng miền của Canada để ngắm chim. Thỉnh thoảng, chúng tôi sang cả châu Âu. Từ Canada sang châu Âu rất gần.

Chẳng mấy chốc năm năm trời đã trôi qua, mấy hôm trước công ty mẹ ở Nhật đã gửi fax sang nói chúng tôi hãy thu xếp để chuẩn bị về nước. Chúng tôi hơi buồn nên rủ nhau đi đâu đó du lịch lần cuối.

Tôi là người đề nghị tới Costa Rica. Từ trước tôi đã luôn muốn một lần tới đất nước nhỏ bé được coi là vương quốc của thiên nhiên này. Tôi muốn được tận mắt nhìn thấy loài chim Toucan với chiếc mỏ

vịt như hình trái chuối và loài chim ruồi có đôi cánh nhỏ xíu nhưng bay với vận tốc khủng khiếp.

“Nhưng an ninh bên đó thế nào anh?” Yukiko hỏi.

Tôi ưỡn ngực. “Chuyện đó em đừng lo. Nghe nói bên đó an toàn lắm.”

“Thế ạ? Thế thì mình chọn Costa Rica vậy.”

Và thế là điểm đến cho chuyến du lịch cuối cùng của chúng tôi trong thời gian còn ở Canada ấn định là quốc gia nhỏ bé ở Trung Mỹ này. Tôi háo hức chuẩn bị cho chuyến du lịch. Tôi và Yukiko thậm chí đã đi tiêm phòng. Đó là mũi tiêm phòng virus bại liệt Polio, uốn ván và sốt vàng da. Tôi còn uống cả thuốc phòng sốt ban và mua loại thuốc phòng sốt rét — thứ thuốc một tuần uống một lần. Dù có phiền phức đến đâu, nghĩ tới việc được ngắm chim ruồi và chim Toucan là tôi lại thấy bình thường.

Và rồi hôm qua, sau năm tiếng rưỡi ngồi trên máy bay, chúng tôi đã từ Toronto đến được San Jose. Sau một đêm nghỉ ngơi, sáng nay chúng tôi lập tức tới bàn hướng dẫn tour du lịch, xin bản đồ khu vực xung quanh, kiểm tra lại vị trí của công viên quốc gia rồi háo hức lái chiếc xe thuê rời khỏi khách sạn. Lúc đó, tôi vẫn không thể ngờ được rằng chỉ một tiếng đồng hồ sau chúng tôi sẽ phải leo lên một chiếc xe bus cũ nát, gần như không một xu dính túi.

### 3.

Đã một tiếng kể từ khi chúng tôi lên xe bus. Chẳng có dấu hiệu nào cho thấy xe bus đang tiến tới gần San Jose. Một lúc sau, xe bus dừng lại ở một nơi mang bầu không khí của một khu phố nhỏ. Tài xế xua xua tay bảo chúng tôi xuống xe. Chúng tôi làm theo. Bên ngoài có một chiếc xe bus tương tự đang đỗ.

“Anh ơi, đây là đâu thế?” Yukiko hỏi.

“Anh chỉ biết chỗ này không phải San Jose thôi.”



Bác bán kẹo trở tay vào chiếc xe bus còn lại, quay về phía chúng tôi nói, "San Jose, San Jose". Có vẻ ý bác là hãy lên chiếc xe này.

"Ôi trời." Tôi thở dài. "Chỗ này hình như là điểm cuối của xe bus, ngược với đầu San Jose thì phải."

"Hả? Thế nghĩa là chúng ta lại phải lên xe bus và đi ngược lại con đường vừa đi à?"

"Có vẻ thế."

"Trời..." Gương mặt Yukiko lại xị ra.

Hành khách dần tập trung lại đó. Bác bán kẹo kể với họ về chúng tôi. Không biết bác giải thích thế nào, nhưng mọi người đều quay sang nhìn chúng tôi với ánh mắt thương cảm.

Một ông lão tìm được hai vỏ chai Coca-Cola ở đâu đó mang tới, lấy nước từ vòi gần đó rồi mang cho chúng tôi. Ông nói, "Agua, agua." Agua nghĩa là "nước". Chắc ý ông bảo chúng tôi hãy uống nước này đi.

Tôi hơi ngửa người ra sau khi nhận lấy chai nước. Nước trong chai đục đục màu đỏ nâu. Một thứ gì đó đen đen đang dần lắng xuống đáy chai. Không biết người dân ở đây ra sao, chứ người ngoài uống nước này vào chắc chắn sẽ bị đau bụng.

"Thôi chúng mình giả vờ uống đi em." Tôi nói với Yukiko bằng tiếng Nhật, đưa chai nước lên miệng. Ông lão có vẻ rất tự hào vì đã đối xử tốt với những người phương Đông tội nghiệp, ông ưỡn ngực gật gù.

Xe bus cuối cùng cũng lăn bánh. Tôi dùng ngôn ngữ cơ thể để hỏi giờ bác tài xế. Tôi nghĩ bác ta biết giờ giấc chính xác, nhưng câu trả lời của bác ta không rõ ràng, tôi chỉ biết giờ khoảng bốn rưỡi chiều.

Sau một tiếng rưỡi ngồi trên chiếc xe bus rung lắc từ đầu đến cuối, chúng tôi về tới San Jose. Lúc chúng tôi xuống xe, bác bán kẹo nói gì đó với chúng tôi. Tôi nghĩ bác ta đã nói dối về việc bản thân biết tiếng Anh, tôi giơ tay lên vẫy chào bác.

Tôi định gọi taxi về khách sạn, nhưng mãi không tìm được chiếc taxi nào. Mặt trời dần lặn xuống, lượng người đi bộ trên đường cũng ít dần. Những người bán đồ ăn bên đường đang dọn hàng. Tôi đang

bất an nghĩ tình hình này không ổn thì chợt có tiếng gọi của ai đó sau lưng tôi. Tôi quay lại thấy một chiếc xe đang đỗ đó.

Người thò đầu từ trong xe ra là một cảnh sát. Xe đó là xe cảnh sát. Viên cảnh sát nói gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi không hiểu câu nói của anh ta, nhưng có vẻ anh ta đang hỏi chúng tôi có vấn đề gì.

Thật may mắn quá. Tôi nhanh miệng kể lại sự tình. Nghe xong câu chuyện của tôi, viên cảnh sát ra dấu bảo tôi lên xe.

Tôi và Yukiko nhìn nhau, thở phào, "Mọi việc sắp ổn rồi."

Nhưng chuyện không đơn giản đến thế. Tôi tưởng viên cảnh sát sẽ lập tức đưa tôi về đồn cảnh sát, nhưng anh ta lại đi vòng vòng quanh phố. Đôi khi, anh ta còn rẽ vào trong ngõ, bắt chuyện gì đó với người đi đường. Chuyện đó lặp đi lặp lại đến cả tiếng đồng hồ.

"Anh ơi, có chuyện gì thế ạ?" Tôi thử hỏi từ phía sau xe, nhưng anh ta không đáp.

Một lúc sau, anh ta gọi một phụ nữ da trắng lại. Người này tầm bốn mươi tuổi, mặc chiếc áo khoác kaki mỏng. Sau một hồi nói chuyện với cảnh sát, người phụ nữ leo lên xe ngồi cạnh chúng tôi. Sau đó, chị ấy mỉm cười hỏi chúng tôi, "Chuyện gì đã xảy ra với anh chị vậy?" Cảm giác như lâu lắm rồi tôi mới được gặp một người nói tiếng Anh ngoài mình.

Tôi kể lại sự tình cho chị ấy. Chị ấy thương cảm nói, "Tội nghiệp hai người." Rồi sau đó, chị ấy nói gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha với viên cảnh sát. Viên cảnh sát đáp lại rồi khởi động xe chạy đi.

"Giờ anh cảnh sát này sẽ đưa anh chị tới đồn cảnh sát." Người phụ nữ nói.

"Sao anh ấy không đưa chúng tôi đi ngay hả chị? Khi nãy tôi đã giải thích sự tình rồi mà."

Người phụ nữ cười khó xử, "Anh ấy không hiểu tiếng Anh đâu. Nhưng nhìn anh chị, anh ấy đoán anh chị đã gặp phải chuyện gì đó không may. Vì thế anh ấy đã cho hai người lên xe rồi đi tìm một người nói được tiếng Anh phiên dịch giúp."

"Ồ..." Tôi có cảm giác toàn thân được thả lỏng hẳn.

"Hai người không còn đồng nào trong người à?"

“À không, tôi còn một ít.” Tôi mở túi đeo hông, lấy chiếc ví đựng một ít đồng đô-la Canada ra. Nhưng hình như miệng ví bị mở ra từ trước đó nên vài đồng xu rớt xuống. Tôi vội vàng nhặt chúng lên. Người phụ nữ da trắng cùng nhặt giúp tôi.

“Anh chị đến từ Canada ư?” Nhìn đồng xu vừa nhặt lên người phụ nữ hỏi.

“Vâng.”

“Tôi có nhiều bạn bè ở Canada lắm.” Nói rồi người phụ nữ nhét đồng xu vào ví cho tôi.

Khi chúng tôi đến được đồn cảnh sát — một nơi chẳng khác gì nhà dân — đồng hồ đã chỉ hơn bảy giờ tối. Khoảng năm tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ khi chúng tôi bị tấn công. Với thời gian như vậy, chẳng còn mấy hy vọng sẽ bắt được thủ phạm nữa. Tôi trả lời thẩm vấn của cảnh sát với tâm trạng nửa muốn bỏ cuộc. Người phụ trách là một thanh niên trẻ, nhìn như một người bán quả ca cao hoặc thứ gì đó ngoài chợ. Vì anh ta mặc đồng phục nên tôi mới biết anh ta là cảnh sát. Người phụ nữ da trắng cũng ngồi cùng để phiên dịch giúp. Trong lúc nói chuyện, tôi được biết chị là một luật sư. Chị không hề đẹp, nhưng trong đôi mắt tôi lúc này chị thật giống một nữ thần.

Sau khoảng ba mươi phút làm tờ đơn khiếu nại, viên cảnh sát chỉ tay vào Yukiko nói gì đó. Chính xác thì anh ta chỉ vào chiếc ống nhòm cô ấy đeo ở cổ.

“Anh ta hỏi lũ cướp có chạm vào chiếc ống nhòm đó không.” Nữ luật sư nói.

“Tôi không biết.” Yukiko đáp. Tôi cũng không biết.

“Nếu chạm vào thì sao ạ?” Tôi hỏi chị luật sư.

“Có thể dấu vân tay còn lưu trên đó nên cảnh sát muốn mượn chiếc ống nhòm.”

“Vậy chúng tôi nên giao chiếc ống nhòm cho họ. Dù không biết chúng có chạm vào nó không.”

Nghe tôi nói vậy, chị luật sư nói với biểu cảm hơi phức tạp. “Chuyện đó tùy anh quyết định, nhưng tôi sẽ không khuyên anh làm như vậy.”

“Tại sao ạ?”

“Vì không biết về sau anh có được nhận lại nó không.”

Tôi kinh ngạc nhìn viên cảnh sát trẻ. Anh ta đang chăm chú nhìn chiếc ống nhòm của Yukiko. Tôi quay lại nhìn chị luật sư, nét mặt chị như đang nói, “Đương nhiên là thế.”

“Tôi nhớ ra rồi.” Tôi nói chắc nịch. “Chúng không hề chạm vào chiếc ống nhòm.”

Chị luật sư gật đầu như muốn nói, “Nên như vậy.” Viên cảnh sát không nói gì sau khi nghe chị dịch.

Kết thúc buổi thẩm vấn, viên cảnh sát lấy xe chở chúng tôi về khách sạn. Chúng tôi chia tay chị luật sư tại đồn cảnh sát, chị ấy viết số điện thoại của mình vào một mẫu giấy rồi đưa cho tôi, “Nếu gặp rắc rối gì thì gọi cho tôi nhé.”

Khoảng tám giờ rưỡi, chúng tôi về tới khách sạn. Tôi muốn được nằm lăn ra giường ngay lập tức, nhưng chìa khóa phòng cũng đã bị chúng tôi lấy mất. Chúng tôi chạy về phía quầy tiếp tân. Nhìn thấy bộ dạng đầy bần đật của chúng tôi, các nhân viên tiếp tân thường ngày luôn tỏ ra bình thản giờ cũng phải tròn mắt nhìn.

Chỗ này là khách sạn của một người Nhật nên có vài nhân viên người Nhật. Một trong những nhân viên này đứng ra tư vấn cho chúng tôi.

“Chuyện này thật hiếm gặp.” Đó là cảm tưởng của anh Sato, một nhân viên của khách sạn. “Tôi chưa từng nghe thấy khách người Nhật nào gặp tình huống tương tự.”

“Nhưng đó là sự thật.” Yukiko bực mình nói.

“Vâng, tôi biết. Tôi không nói hai anh chị nói dối mà tôi chỉ bảo chuyện này thật hiếm gặp. Nhưng bản thân việc khách du lịch bình thường tự mình đi vào khu rừng đó đã là một việc lạ thường rồi.”

“Tôi nghe nói an ninh ở Costa Rica tốt lắm mà?” Tôi thắc mắc.

“Nơi đây là một nơi rất tuyệt vời.” Anh Sato mở tròn mắt, đáp. “Chẳng nơi đâu ở Trung Nam Mỹ được an toàn như ở đây. Tôi muốn ngày càng có nhiều người Nhật tới đây du lịch. Sự việc lần này là một việc bất thường, ngoại lệ. Sẽ thật khó cho chúng tôi nếu mọi người cho rằng ở Costa Rica thường xuyên có trộm cướp.”

Lời nói của anh ta thật hùng hồn. Có lẽ, anh ta lo khi về Nhật chúng tôi sẽ phao tin về nơi đây.

Anh ta hướng dẫn cho tôi vài bí quyết cách ứng phó sau này còn tôi nhờ anh ta đổi phòng khách sạn cho. Tôi nghĩ lũ cướp sẽ không tới tận phòng chúng tôi đâu, nhưng việc bị mất chìa khóa phòng làm tôi thấy ghê ghê.

Vào tới phòng, tôi cởi đồ và lên giường nằm. Tôi muốn ngủ luôn nhưng lúc này tôi không thể làm thế. Tôi để Yukiko đi tắm rồi với tay lấy điện thoại bàn. Đầu tiên, tôi gọi điện tới công ty thẻ, thông báo việc gặp cướp. Họ nói sẽ lập tức làm thủ tục hủy thẻ giúp tôi, còn về việc làm thẻ mới thì hôm sau họ sẽ gọi lại cho tôi. Tôi gọi tới công ty séc du lịch và trình bày sự tình.

Sau đó, dù không thoải mái lắm nhưng tôi cũng gọi cho Grace, cấp dưới của mình.

"Alo." Một giọng nói u ám truyền đến tai tôi.

"Tôi đây."

"À, anh Ted."

Dù biết người gọi là tôi nhưng cô ấy vẫn không hề đổi giọng. Trái lại giọng cô ấy còn trở nên nhát gừng hơn.

Tôi cố kể lại sự tình một cách giản lược nhất, rồi bảo cô ấy rằng tôi có một bản sao hộ chiếu trong ngăn kéo bàn ở công ty, nhờ cô ấy sáng sớm mai gửi fax qua cho tôi.

"Sáng mai gửi fax bản sao hộ chiếu cho anh phải không? OK." Cô ấy chẳng hề tỏ ra kinh ngạc trước cụm từ "bị cướp", giọng nói của cô đều đều, bình thản. Tôi lo lắng không biết cô ấy có ý thức được chuyện gì đang xảy ra hay không.

Sau khi gọi xong, tôi đặt điện thoại xuống. Đúng lúc ấy, cơn mệt mỏi bất chợt kéo đến. Yukiko từ phòng tắm bước ra nói câu gì đó. Tôi cũng muốn vào đó tắm cho hết mồ hôi, nhưng không làm sao chống lại được đôi mí mắt nặng trĩu.

Sáng hôm sau lúc tôi ngủ dậy, Yukiko đang dốc ngược chiếc túi đeo hông của tôi, khiến mọi thứ bên trong rơi ra tung tóe. Có vẻ cô ấy đang đếm số tiền còn lại của chúng tôi lúc này.

“Còn bao nhiêu hả em?” Tôi hỏi.

“Vâng, khoảng 300 đô-la anh ạ.”

“May quá. Còn từng đó thì vẫn xoay xở được phần nào. Phần còn lại chúng ta có thể tới ngân hàng đổi.”

“Anh ơi, cái này là gì?” Yukiko cho tôi xem một mảnh kim loại tròn nhỏ.

“Anh không biết. Em thấy ở đâu thế?”

“Hình như nó lẫn trong số tiền xu của anh.”

“Ừm...” Hình như tôi từng thấy nó ở đâu rồi, nhưng tôi không thể nhớ ra. “Nhìn nó như linh kiện máy móc gì đó, nhưng anh không có ký ức gì về nó cả.”

“Chắc sau này anh sẽ nhớ ra thôi.” Yukiko nói, nhét mảnh kim loại vào trong ví.

Sau khi ăn bữa sáng rẻ nhất trong nhà hàng của khách sạn, chúng tôi tới quầy hướng dẫn du lịch. Cô gái trẻ phụ trách ở đó có biết về vụ cướp.

“Tôi có người quen là cảnh sát, anh ta đã kể cho tôi nghe.” Cô gái nói. “Khổ thân anh chị. Nhưng trước giờ nơi đây không phải một nơi tệ đến thế đâu.”

“Mọi người đều nói thế, nhưng giờ tôi chẳng còn tâm trạng nào mà tin nữa.” Tôi nói. Gương mặt cô gái như muốn nói, “Tôi cũng đoán anh nghĩ như vậy”.

Tôi làm thủ tục thay đổi toàn bộ dự định khi ở lại khách sạn này, rồi rời khỏi quầy hướng dẫn du lịch. Tôi không còn cơ hội đi ngắm chim ruồi và chim Toucan nữa, nhưng đành chịu thôi. Mục tiêu lớn nhất lúc này của tôi là bình an vô sự trở về.

Trước khi rời khỏi khách sạn, chúng tôi tới quầy tiếp tân, hỏi họ có fax gửi đến cho tôi không. Nhân viên tiếp tân nam ở đó nói không thấy fax gửi đến.

Tôi tắc lưỡi. “Cô Grace đó lại quên lời anh dặn rồi.”

“Thế chúng ta phải làm sao bây giờ?” Yukiko hỏi.

“Chúng ta đành phải tới lãnh sự quán Nhật Bản thôi. Tới đó bảo họ rằng chúng ta sẽ gửi bản sao hộ chiếu tới sau. Thật là, cái cô Grace béo ú đó, đã chậm hiểu lại còn vụng về, luộm thuộm. Cô ta chẳng biết đặt mình vào hoàn cảnh đối phương để mà suy nghĩ bao giờ.” Tôi vừa lầm bầm kêu ca vừa ra khỏi khách sạn.

Tôi tới ngân hàng đổi tiền rồi đi taxi tới lãnh sự quán Nhật Bản. Lãnh sự quán ở đây cũng giống như đồn cảnh sát hôm trước, chẳng khác biệt gì nhiều so với một nhà dân bình thường.

Khi chúng tôi tới, người phụ trách lập tức ra gặp. Anh ta to béo, mặt tròn vo, môi dưới trề ra, ngoại hình anh ta khiến người ta nghĩ tới loài quạ thông xám. Tôi còn chưa kịp nói gì anh ta đã tỏ vẻ thông cảm, “Lần này khổ thân anh chị rồi.” Có lẽ, phía cảnh sát đã gọi cho anh ta chẳng.

“Để tôi làm thủ tục cấp hộ chiếu mới cho anh chị.” Anh ta nói.

“Nhưng mà bản sao cuốn hộ chiếu bị cướp của chúng tôi vẫn chưa được gửi tới...” Tôi ngượng ngùng nói khẽ.

Anh ta hấp háy mắt một chút rồi chìa một tờ giấy ra trước mặt tôi hỏi, “Có phải cái này không?” Tờ giấy đó đúng là bản sao cuốn hộ chiếu của tôi và Yukiko.

“Từ đâu mà anh có thứ này vậy?” Tôi tỏ ra kinh ngạc.

“Sáng nay có người gửi nó trực tiếp từ công ty anh đến đây. Trong fax có nhắn, ‘Xin hãy làm thủ tục cấp hộ chiếu sớm nhất có thể giúp chúng tôi.’ Nhờ thế tôi mới biết tới vụ cướp. Nhân viên của anh thật ưu tú, tôi rất ghen tị đấy.”

Nghe anh ta nói, Yukiko nhìn tôi với gương mặt muốn phì cười.

“Vâng, đúng là như vậy.” Tôi đáp lại. “Cô ấy là một người rất chu đáo. Cô ấy luôn giúp đỡ tôi rất nhiều. Không những thế cô ấy còn rất xinh đẹp và thon thả nữa.”

“Ghen tị thật.” Anh ta lặp lại.

Anh ta đề nghị tôi kể chi tiết về vụ cướp, nên tôi thuật lại từ đầu tới cuối cho anh ta. Nghe xong, anh ta khẽ nên một tiếng rồi nói, “Lần đầu tiên thấy chuyện như vậy đấy. Bình thường rất ít khi có móc túi, trộm vặt thôi.”

“Chắc khả năng bắt được thủ phạm gần như bằng không.” Tôi nói.

“Cũng chưa biết được thế nào. Nhưng mà...” Anh ta khoanh tay. “Sao lũ cướp lại nấp ở chỗ đó nhỉ?”

“Thì để ăn cướp mà.”

“Nhưng nấp ở đó thì biết khi nào mới có người đi qua. Anh có nghĩ bọn chúng sẽ ngồi yên ở đó chờ con mồi xuất hiện mà không có mục tiêu cụ thể nào không?”

“Anh nói cũng phải.” Tôi và Yukiko nhìn nhau.

“Dù lũ cướp có thực hiện một chiến thuật kiên nhẫn đến thế đi chăng nữa...” anh ta nói tiếp, “thì chúng cũng đâu biết hai anh chị sẽ chỉ đi hai người? Lỡ trong lúc chúng chĩa súng vào anh chị, một người nào khác đi cùng nhóm với anh chị xuất hiện thì sao, chuyện đó hoàn toàn có thể tính tới chứ.”

“Ý anh là lũ cướp đã nhắm tới chúng tôi từ trước ư?”

“Tôi không khẳng định chắc chắn như vậy, nhưng tôi nghĩ có khả năng đó. Có gã đàn ông nào đó luôn quan sát anh chị không?”

“Tôi không có manh mối gì về việc này cả.”

“Thế à?” Người phụ trách hơi rụt cổ rồi nghiêng đầu nghĩ ngợi. Khi anh ta làm như vậy, trông anh ta càng lúc càng giống quạ thông xám hơn.

“Chúng ta bị nhắm tới từ rất lâu trước đây rồi ư, nghe ghê quá.” Yukiko nói sau khi rời khỏi lãnh sự quán. Tôi cũng đồng tình với cô ấy.

“Nếu như vậy thật thì tại sao chúng lại chọn chúng ta làm mục tiêu nhỉ?”

“Không phải vì chúng ta là người Nhật sao?”

“Nghĩa là chúng nghĩ chúng ta giàu có?”

“Vâng”

“Ôi trời.” Tôi nghĩ Chính phủ cần phải tuyên truyền nhiều hơn với người nước ngoài rằng không phải người Nhật nào cũng giàu có.



Chúng tôi đang đi bộ tới một hiệu ảnh do phía lãnh sự quán giới thiệu để chụp ảnh đưa vào hộ chiếu. Trên đường, chúng tôi đi qua một ngôi nhà dân lớn hơn lãnh sự quán rất nhiều. Phía trong hàng rào sắt có một khu vườn lớn, hai người đàn ông đeo kính râm đang nhàn tản đứng ở đó.

"Hai người họ hình như là bảo vệ."

"Nhà riêng mà cũng thuê bảo vệ à anh?"

"Có vẻ thế."

Trên cửa sổ của nhà đó có lắp cả song sắt. Tôi thấy nhiều nhà dân có khung cửa sổ được bảo vệ bởi lớp song sắt ấy.

Nhưng tấm song sắt nào cũng mới tinh như thể vừa mới được lắp đặt gần đây. Ngay cả vụ tấn công chúng tôi cũng vậy, có lẽ cái bóng đen của sự rối loạn trị an đã bắt đầu len lỏi tới đất nước nhỏ bé hòa bình này rồi.

Hiệu ảnh nhìn qua là một cửa hàng mà người ta không biết đang bán thứ gì. Vào bên trong thấy bày vài chiếc máy ảnh kiểu cũ, nhưng không rõ có phải để bán hay không.

Có một phụ nữ trung niên mặc bộ đồ giống như một mảnh vải quần tùy tiện lên người bên trong cửa hàng. Trông cô ấy hơi lơ đãng, nhưng may là cô ấy nói được tiếng Anh. Cô ấy cũng chính là người chụp ảnh cho chúng tôi. Cô ấy dùng máy ảnh một cách khá thô bạo, tôi lo lắng không biết cô ấy có chụp được bức ảnh nào tử tế không, nhưng đành phải trông cậy vào cô ấy thôi.

Trong lúc tới phiên Yukiko chụp ảnh, tôi cầm những chiếc máy ảnh đặt trong hiệu ảnh lên xem. Tôi thấy mình thật thảm hại khi cất công tới tận Costa Rica mà không chụp được bức ảnh chim nào. Nhưng lúc này, tôi không còn đủ tiền để mua một chiếc máy ảnh ở đây nữa.

Trong khi tiếc nuối ngắm nghía chiếc máy ảnh, đột nhiên mắt tôi dừng lại ở một điểm. Tôi sực nghĩ và lòi ví ra.

"Sao thế anh?" Chụp ảnh xong, Yukiko quay sang hỏi tôi.

"Là cái này." Tôi lôi mảnh kim loại tròn mà sáng nay cô ấy tìm thấy ra. "Cái này chính là cái nắp của hộp đựng pin dạng cúc áo của máy ảnh."

“Ồ!” Có vẻ cô ấy cũng vừa nhớ. “Thế nó là nắp hộp đựng pin của chiếc máy ảnh anh mượn của Nick à?”

“Chắc thế. Chắc nó đã rơi ra vào một lúc nào đó nên anh đã nhặt và nhét vào ví cùng với đám tiền xu.” Tuy nói vậy nhưng tôi vẫn thấy thắc mắc. Bởi tôi không hề có ký ức về việc này.

Cô chủ hiệu ảnh nói ngày mai mới có ảnh. Nghe nói không thể sử dụng ảnh chụp nhanh được.

Sau đó, chúng tôi tới công ty cho thuê xe và được biết bảo hiểm sẽ chi trả các tổn thất do trộm cướp. Ở văn phòng cho thuê, họ cũng nói vụ cướp thật là “một sự việc hiếm thấy”. Nghĩa là tôi và Yukiko đã trở thành nạn nhân của vụ cướp đầu tiên ở Costa Rica rồi ư?

Buổi tối, tôi gọi cho Nick đang ở Canada. Vừa nghe thấy giọng tôi, anh ta liền nói, “Xem ra cậu tận hưởng chuyến du lịch vui vẻ của mình ghê đấy chứ.” Anh ta rất hay nói đùa những câu kiểu đó. Có vẻ anh ta được nghe Grace kể về chuyện bên này rồi. “Nhờ ơn trên cả.” Tôi đáp.

“Thế thì tốt rồi. Ann khỏe chứ?”

“Cũng tạm.” Họ gọi Yukiko là Ann. “Nhân tiện, có việc này tôi phải xin lỗi cậu. Về chiếc máy ảnh của cậu: nó cũng bị bọn cướp lấy đi rồi.”

“Ô, quả nhiên là như vậy. Lẽ ra, tôi không nên cho cậu mượn. Cái máy ảnh đấy có lịch sử lâu đời lắm, ông cố tôi đã dùng nó để chụp ảnh kỷ niệm với chú Tom đấy. Không phải muốn mua là mua được đâu. Không có cách nào để định giá nó. Nên dù muốn cậu bồi thường, tôi cũng không biết nên đòi bao nhiêu. Nghĩa là tôi không thể đòi cậu bồi thường được. Thật đáng tiếc nhưng tôi đành bỏ cuộc vậy.” Anh ta nói nhanh như súng máy. Tôi cười khó xử.

“Như vậy không được. Tôi sẽ tìm mua một chiếc máy ảnh khác trả cậu.”

“Không cần bận tâm chuyện đó đâu. Tôi chưa kể với cậu, nhưng cái máy ảnh đó cũ lắm rồi, Màn trập của nó hoạt động chập chờn, nắp hộp pin thì hờ tít là rụng ra mất.”

“Quả nhiên là như vậy. Thực ra cái nắp hộp pin thì vẫn còn nguyên đây. Để tôi mang về trả cậu nhé.”

“Ừ, hãy làm thế giúp tôi. Tôi chưa kể với cậu, thực ra phần đắt giá nhất trên cái máy ảnh đó chính là nắp hộp pin đấy.”

“Tôi sẽ cho nó vào két sắt, bảo quản cẩn thận.” Tôi cười ngặt nghẽo rồi cúp máy.

## 5.

Hôm sau, vì không có việc gì làm nên chúng tôi quyết định đi thăm các điểm du lịch gần đó. Chúng tôi tới quầy hướng dẫn du lịch, cô gái trẻ hôm trước vẫn nhìn chúng tôi với ánh mắt thương cảm.

Tôi nói giờ tôi không có nhiều tiền, có tour du lịch xe bus rẻ rẻ nào không, cô ấy đáp có một tour đi tới khu bảo tồn Calala bằng xe bus mini. Tôi nghĩ chỉ cần cảm nhận được cảm giác đi du lịch là được, nên quyết định đăng ký tham gia tour này.

“Nhân tiện, hôm qua tôi tìm thấy bài này.” Nói rồi cô gái ở quầy hướng dẫn du lịch cho tôi xem tờ báo địa phương có tên *Chico Times*. Trong tờ báo có một bài viết nói ba tuần trước có một người Anh tới ngắm chim bị cướp tấn công, tác giả bài báo chính là nạn nhân của vụ cướp. Tuy địa điểm khác với nơi chúng tôi bị tấn công, nhưng hai vụ giống nhau ở chỗ nhóm cướp có hai người và cả hai tên đều đeo mặt nạ khi.

“Có lẽ, thủ phạm của vụ này cũng chính là những tên cướp trong vụ của chúng ta.” Tôi nói với Yukiko. “Sau khi thực hiện trót lọt vụ đầu, chúng thấy ngon ăn quá nên đã dùng lại cách đó.”

“Vậy nghĩa là có thể chúng sẽ lặp lại chuyện tương tự là anh?”

“Ừ.”

Tôi hỏi cô gái ở quầy hướng dẫn du lịch rằng tôi có thể mượn tờ báo đó được không, cô ấy đồng ý.

Quá trưa, chúng tôi lên chiếc xe bus mini trước cổng khách sạn, đi về khu bảo tồn Calala. Những khách du lịch đi cùng chúng tôi đều mang theo máy ảnh. Chúng tôi chỉ có một chiếc ống nhòm.

"Càng những lúc không có máy ảnh chúng ta lại càng hay thấy những chú chim hiếm." Ngồi trên chiếc xe bus lắc lư, Yukiko lẩm bẩm.

Người đàn ông da trắng thân hình săn chắc ngồi cạnh tôi đang nhét cuộn phim vào máy ảnh một cách vụng về. Có vẻ anh ta chưa quen lắm.

"Không biết lũ cướp làm gì với đám phim trong máy ảnh nhỉ?" Tôi thắc mắc.

"Chắc chúng vứt đi thôi."

"Chắc thế. Giá mà anh bảo chúng để lại cuộn phim cho mình."

"Tại sao? Anh đã chụp bức nào đâu?"

"Trước lúc chúng xuất hiện anh đã kịp chụp hai, ba tấm rồi. Có mấy con chim khá hiếm."

"Chà, tiếc thật."

Nói rồi Yukiko lơ đãng ngắm cảnh ngoài cửa sổ, nhưng rồi như chợt nhớ ra điều gì, cô ấy quay sang nhìn tôi. "Anh này, lúc chụp ảnh anh không cần tới pin cúc áo à?"

"Pin ư? Có chứ. Anh dùng nó để điều chỉnh tốc độ màn trập và phơi sáng."

"Nhưng lúc đó nắp hộp pin đã bị rời ra rồi đúng không anh? Như vậy vẫn dùng được ă?"

"A..." Tôi kinh ngạc há miệng, người cứng đờ lại.

Yukiko nói đúng. Nếu nắp hộp pin rời ra thì pin cũng sẽ rơi ra ngoài. Nếu chụp ảnh lúc đó, tôi sẽ nhận ra điều bất thường ngay. Nếu không nhận ra điều gì thì chúng tôi cả nắp hộp pin và pin đều không vấn đề gì. Vậy tại sao sau khi bị cướp mất máy ảnh, tôi lại tìm thấy nắp hộp pin trong ví của mình?

"A!" Tôi và Yukiko cùng thốt lên. Tôi đứng dậy, kêu lớn với tài xế "Stop!!"

## 6.

Đã bốn ngày trôi qua kể từ vụ cướp đó. Tôi và Yukiko cầm hành lý trên tay, bước vào sân bay. Sau khi hoàn thành thủ tục ở quầy tiếp đón, khi đang nhìn quanh tìm quán cà phê ngồi tạm thì tôi nghe thấy tiếng gọi phía sau lưng mình. Ngoảnh lại, tôi thấy nữ luật sư Cathy đang tiến về phía chúng tôi.

"May quá, vẫn kịp gặp anh chị." Chị ấy mỉm cười nhìn chúng tôi."

"Chị đi tiễn chúng tôi ư? Cảm động quá."

"Vì tôi không muốn anh chị nghĩ Costa Rica là một nơi tồi tệ."

"Tôi không nghĩ đây là một nơi tồi tệ." Tôi cau mày đáp. "Chỉ là lần này chúng tôi không may mắn thôi."

"Mong rằng khi nào độ may mắn của anh chị tăng lên, hai người sẽ quay lại đây lần nữa." Cô ấy nói rồi nháy một bên mắt.

Ở đó có cây bán cà phê nên chúng tôi đặt những cốc cà phê giấy cạnh nhau, vừa uống vừa trò chuyện.

"Hai người giải quyết xong vấn đề tiền nong chưa?" Cathy không ngần ngại hỏi.

"Vâng, về thẻ tín dụng, công ty thẻ đã cấp cho tôi một chiếc thẻ tạm thời chỉ dùng được trong một tháng. Về séc du lịch, bọn cướp đã mang đi đổi ra tiền mặt, nhưng phía ngân hàng thấy chữ ký không giống nên toàn bộ số tiền đã được trả lại cho tôi."

"Vậy chỉ mất các vật dụng thôi nhỉ?"

"Mấy món đi kèm máy ảnh của tôi đều được đóng bảo hiểm nên chắc không vấn đề gì. Vấn đề là chiếc máy ảnh tôi mượn của bạn mình. Tôi phải bồi thường cho anh ta món đó."

"Chiếc máy ảnh của Nick ấy hả?" Chị Cathy cười. "Nhưng cũng nhờ chiếc máy ảnh đó mà anh tìm được manh mối."

"Thế nên tôi càng phải cảm ơn anh ta." Tôi cười.

Tại sao nắp hộp pin lại nằm trong ví của tôi? Lúc nghĩ về việc đó, tôi chợt nhớ ra mình từng làm rơi tiền xu trong xe cảnh sát. Có lẽ, tôi đã nhặt cái nắp lên cùng với đám tiền xu lúc đó.

Vậy có nghĩa là trước khi chúng tôi lên xe, cái nắp đó đã rơi trong xe cảnh sát rồi. Cái nắp đó không phải nắp hộp pin trên máy ảnh của Nick, mà có ai đó cũng có một chiếc máy ảnh bị hỏng nắp hộp pin như thế và người đó đã làm rơi cái nắp trên xe ư? Nhưng tôi không nghĩ có chuyện trùng hợp ngẫu nhiên đến thế. Nắp hộp pin trên máy ảnh không phải thứ dễ dàng rơi ở mọi nơi như vậy.

Và rồi tôi lại nhớ ra thêm một chuyện. Chúng tôi không tình cờ bước lên chiếc xe cảnh sát đó. Viên cảnh sát đã gọi khi chúng tôi đang đi tìm taxi.

Tôi gọi cho chị luật sư Cathy, kể lại sự tình. Nhận ra điều tôi muốn nói, chị ấy đã lập tức gọi cho cảnh sát.

Tôi không nắm rõ quá trình sau đó, nhưng hình như chiếc xe cảnh sát ấy đã bị khám xét. Họ đã tìm thấy một cục pin cúc áo dành cho máy ảnh rơi trong xe. Họ truy hỏi viên cảnh sát đã lái chiếc xe, anh ta nhanh chóng khai ra mọi việc.

Theo lời viên cảnh sát, anh ta quen hai tên cướp trong một quán bar. Sau một vụ cá cược nho nhỏ, viên cảnh sát nợ tiền bọn cướp. Anh ta không có tiền trả nên bọn cướp đã đề nghị anh ta giúp đỡ công việc của chúng. Thỏa thuận giúp đỡ rất đơn giản, khi có một nhóm du lịch ít người, anh ta hãy báo cho chúng hoạt động của nhóm đó.

Viên cảnh sát khai lúc đó anh ta không biết bọn chúng định đi cướp giật, nhưng hiện chưa biết anh ta nói thật hay nói dối.

Ngày hôm đó, trong lúc nói chuyện với cô gái làm ở quầy hướng dẫn du lịch — người anh ta có mối quan hệ thân thiết từ trước — anh ta biết tin có một đôi vợ chồng người Nhật đến từ Canada sắp đi thăm công viên quốc gia Bralio Galio. Anh ta cho hai tên kia biết thông tin đó. Hai tên cướp đã tấn công đôi vợ chồng người Nhật — chính là chúng tôi — để cướp tiền và tài sản.

Sau đó, hai tên cướp tới chỗ viên cảnh sát, cho anh ta xem những thứ cướp được. Có lẽ, nắp hộp pin máy ảnh đã rơi ra lúc ấy. Viên cảnh sát khẳng định lúc đó anh ta mới biết mục đích của hai tên đó là cướp giật, nhưng vì anh ta đã cung cấp thông tin cho chúng nên lo sợ sẽ bị coi là đồng phạm, thế nên không dám khai ra

điều gì. Nhưng vì cảm thấy có lỗi với đôi vợ chồng người Nhật nên anh ta đã lái xe cảnh sát đi tìm kiếm và trợ giúp.

“Chị có nghĩ tay cảnh sát ấy nói thật không?” Tôi uống một ngụm cà phê rồi hỏi chị Cathy.

“Có lẽ là nói dối.” Chị ấy đáp. “Tôi nghĩ anh ta đã bán thông tin của hai người cho bọn chúng để được chia chác. Vì ba tuần trước cũng có một vụ tương tự mà. Và lại, tôi nghĩ anh ta cho anh chị lên xe cảnh sát vì hai mục đích. Thứ nhất là để kiểm tra xem anh chị có được bao nhiêu dữ liệu về bọn cướp. Thứ hai là để kéo dài thời gian. Anh ta đã để hai người trên xe và chạy xe vòng vòng quanh khu phố, phải không?”

“Vâng.”

“Nhưng cuối cùng việc đó đã trở thành sai lầm trí mạng của anh ta. Vì anh đã nhặt được nắp hộp pin của chiếc máy ảnh bị cướp mất trên xe anh ta mà.”

“Ngoài ra, thật đen đủi cho anh ta vì chúng tôi đã gặp được chị.”

Nghe tôi nói, chị luật sư Cathy bật cười để lộ hàm răng trắng bóc. “Thật vui khi được nghe anh nói thế.”

Về hai tên cướp, cảnh sát chỉ biết chúng vút chiếc xe thuê cướp được ở bãi đỗ xe sân bay, ngoài ra không tìm được thông tin gì thêm. Chị Cathy cho rằng cảnh sát không tích cực truy đuổi chúng, tôi cũng nghĩ vậy.

Đã tới giờ lên máy bay nên chúng tôi đứng dậy.

“Hãy tới đây thêm một lần nữa nhé.” Chị Cathy vui vẻ mời.

“Khi nào tôi thấy mình đủ may mắn.” Tôi đáp. Miệng đáp vậy nhưng trong lòng tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ quay lại đây nữa.

Giống như lúc đến, chúng tôi cũng mất năm tiếng ngồi trên máy bay để trở về Canada. Về tới Toronto, tôi thấy mệt mỏi rã rời.

Chúng tôi lên taxi về nhà. Con phố thân quen lọt vào tầm mắt. Chúng tôi đã đi du lịch nhiều lần, nhưng chưa bao giờ tôi thấy con phố này thân thương đến thế.

Chúng tôi xuống xe trên đường Princess Avenue. Khu vườn với thảm cỏ xanh, mái nhà lợp ngói, đúng là nhà của chúng tôi rồi.

Lúc tới gần cánh cửa, tôi nhìn thấy một tờ giấy được dán trên đó. Trên tờ giấy trắng có dòng chữ được viết bằng bút dạ như sau:

**Welcome home, Ted & Ann**

Những con chữ nguệch ngoạc này hẳn là của bà lão Taniya rồi. Có lẽ, Grace đã gọi cho bà. Nhìn mảnh giấy, sức lực trên người tôi như bay biến hết. Tôi ngồi sụp xuống đó, còn Yukiko bật khóc.



# Lời bạt

**Nishigami Shinta** (Nhà phê bình văn học)

Ngày 27 tháng Chín năm 1997, hội trường Yomiuri trên phố Yuuraku, Tokyo bị bao bọc bởi cái nóng khủng khiếp. Tiết mục chính của buổi kỷ niệm 50 năm thành lập hiệp hội nhà văn trình thám Nhật Bản — vở kịch với các diễn viên không chuyên *Hai mươi gương mặt mà chúng ta yêu mến* — sắp được công diễn. Tôi đã tới sảnh nằm trên tầng cao nhất của trung tâm thương mại ba mươi phút trước khi diễn ra vở kịch, nhưng hàng người nóng lòng chờ xem vở kịch đã xếp dài tới tận cầu thang, tôi phải xuống cầu thang để tìm xem cái đuôi của hàng người ở đâu để mà xếp vào, cuối cùng phải xuống tới tận tầng một.

Vở kịch được phát lại trên truyền hình vào ngày hôm sau nên tôi nghĩ đã có nhiều vị được xem nó rồi. Nó là một vở kịch lồng trong kịch, rất thú vị.

Tấm màn được vén lên, trên sân khấu diễn cảnh các tác giả truyện trinh thám tập dượt cho vở kịch không chuyên. Kịch bản mới hoàn thiện được nửa đầu, dàn diễn viên cũng chưa chốt. Hội trưởng Hiệp hội Tác giả trinh thám Kitakata Kenzo và anh Oozawa Arimasa đang giành nhau vai chính Akechi Kogoro, chị Miyabe Miyuki — người nhắc thoại — đứng ra phân xử, sự xếp đặt này khiến mọi người không khỏi mỉm cười. Anh đạo diễn Izawa Motohiko bắt đầu sốt ruột, cuối cùng kịch bản hoàn thiện cũng được đưa tới. Nhưng trong lúc mọi người bận rộn chạy qua chạy lại, kịch bản rất quan trọng đó đã biến đâu mất, từ đâu vọng lại tiếng cười của quái nhân hai mươi gương mặt. Nội dung vở kịch là như vậy. Chắc hẳn tác giả của kịch bản — anh Tsuji Masaki — đã rất vất vả mới viết ra được

một kịch bản có đủ đất diễn cho tổng cộng bốn mươi hai diễn viên không chuyên như vậy.

Vì là kịch lồng trong kịch nên có nhiều tác giả đã diễn vai chính mình, trong đó có hai người đóng vai nhân vật trong tiểu thuyết của chính họ. Một người là Kitamura Kaoru, đóng vai Shunoutei Enshi — một diễn viên kể chuyện hài, người chỉ cần nghe qua câu chuyện từ một sinh viên trường nữ sinh đã có thể lý giải rất nhiều bí ẩn trong cuộc sống thường ngày của cô gái đó. Người còn lại là anh Higashino Keigo, đóng vai thám tử Tenkaichi Daigoro, một thám tử cổ kim chưa ai sánh kịp.

Trên sân khấu ngày hôm ấy, Tenkaichi Daigoro mặc chiếc áo khoác kẻ caro, cổ quần khăn trắng tinh, tay cầm chiếc ba-toong, một bộ đồ vô cùng nổi bật. Viên thám tử đệ nhất thiên hạ này xuất hiện trong bộ truyện hài *Quy tắc của thám tử lừng danh* châm biếm thể giới của những lời hứa — thứ luôn song hành với các tiểu thuyết trinh thám — nên ngoài vẻ ngoài của một thám tử điển hình, anh ta còn liên tục nói những câu bóng gió xa xôi nữa. Dáng vẻ cao ráo và gương mặt ngọt ngào của anh Higashino trái lại rất phù hợp với một nhân vật đệ nhất thiên hạ — một nhân vật không có thực trên đời. Đúng là người có vẻ ngoài đẹp thì đóng vai gì cũng được. Không chỉ vẻ ngoài, âm lượng của anh cũng phong phú đến mức ngay cả các diễn viên kịch chuyên nghiệp cũng phải ngạc nhiên thán phục. Trong một bình luận trên bài viết “Các kỷ lục của vở kịch *Hai mươi gương mặt mà chúng ta yêu mến*” do nhà xuất bản Kobunsha phát hành, anh viết, “Lần đầu tiên tôi đóng kịch. Hồi mẫu giáo, tôi từng có cơ hội đóng một chú chó trong ngày hội văn nghệ, nhưng hôm đó tôi ngủ quên, cuối cùng đã không lên sân khấu. Những câu thoại dài trong vở kịch thật khó khăn đối với một người như tôi. Nếu không thể nhớ hết, có lẽ tôi đã phải dùng lại chiêu ngủ quên thời mẫu giáo”. Tuy viết như vậy nhưng khả năng diễn xuất của anh thật hoàn hảo, để lại nhiều ấn tượng cho khán giả. Nhìn anh trên sân khấu, chắc hẳn số lượng fan nữ của anh đã gia tăng đáng kể.

Khả năng nghệ thuật của anh Higashino Keigo không có gì để bàn cãi và khả năng ấy cũng được phát huy đầy đủ trong công việc chính của anh — viết tiểu thuyết. Năm hai mươi bảy tuổi, anh được

giải thưởng Edogawa Ranpo lần thứ 31 với tác phẩm *Sau giờ học* và gia nhập làng văn từ đó. Thời điểm ấy là năm 1985. Với tuổi hai mươi bảy, anh là người trẻ thứ nhì nhận được giải thưởng danh giá Ranpo cho tới thời điểm đó.

Tác phẩm đó là một tác phẩm huyền bí trường học viết về vụ giết người trong phòng kín xảy ra ở một trường cấp ba toàn nữ sinh. Tác phẩm tiếp theo, *Tốt nghiệp*, viết về vụ giết người giữa bảy sinh viên đại học sắp tốt nghiệp. Nhân vật thám tử trong những tiểu thuyết này — sinh viên đại học Kagakyo Ichiro — về sau từ giáo viên trở thành cảnh sát, sau đó trưởng thành hơn và trở thành một nhân vật quan trọng xuất hiện trong một số tác phẩm khác của Higashino Keigo. Ở tác phẩm thứ tư của anh, *Vụ giết người trên phố sinh viên*, anh cũng viết về một thanh niên đã tốt nghiệp đại học nhưng không tìm việc làm chính thức, chỉ sống vật vờ bằng công việc làm thêm, rồi tình cờ người thanh niên này bị cuốn vào một vụ án mạng.

Như một lẽ đương nhiên, anh bị gắn mác “cây bút trinh thám trẻ tuổi”, nhưng nếu nhìn lại, tuy chúng ta thừa nhận ảnh hưởng của Komine Gen qua tác phẩm *Archimedes không tự nhúng chân* đối với Higashino Keigo, song “Lúc gửi tác phẩm *Sau giờ học* để dự thi, tôi mới hai mươi sáu tuổi. Độ tuổi quá trẻ để một người lấy môi trường công ty làm bối cảnh cho tác phẩm của mình. Thế giới tôi biết rõ nhất vẫn là trường học. Viết về nó sẽ khiến tác phẩm của tôi kín kẽ hơn nhiều.” (Higashino Keigo trả lời trong buổi phỏng vấn dài trên tạp chí số tháng Ba năm 1997 — “*Bồ câu ơi*.”) Ngoài ra khi nói về những tác phẩm thời đầu của mình, anh nói, “Nghĩ tới chúng tôi thấy hơi xấu hổ, nhiều lúc chỉ muốn quên đi.” Nhưng tác phẩm cuối cùng trong bộ ba đó, *Vụ giết người trên phố sinh viên* là một câu chuyện lấy chủ đề về nỗi buồn và những chuyển đi của tuổi thanh xuân, là một kiệt tác miêu tả sống động cuộc sống thường ngày tràn ngập buồn chán của một thanh niên bị chững lại giữa cuộc đời trong nỗi bất an mơ hồ về tương lai, là một cuốn sách kỷ niệm sự đánh giá cao của khán giả và giới phê bình đối với anh.

Nhưng từ đó những hoạt động phát huy tài năng của anh mới chính thức bắt đầu. Như để gỡ bỏ cái mác “Cây bút trinh thám trẻ tuổi”, anh bắt đầu cho ra mắt các tác phẩm mang nhiều khuynh

hướng, đặc điểm đa dạng. Tác phẩm *Khu rừng say ngủ* vẽ lên nỗi yêu hận trong thế giới ba-lê cổ điển, *Trứng chim cú cu này thuộc về ai?*, tác phẩm thể thao bí ẩn duy nhất của nước ta viết về đề tài thi đấu trượt tuyết, bộ tác phẩm tâm lý bí ẩn *Nhóm thám tử thiếu niên Osaka* kể về một giáo viên tiểu học mới nhậm chức và một nhóm học sinh cá biệt cùng thử sức với các vụ án. Tất cả những tác phẩm này đều có phong vị rất khác nhau. Ngoài ra, gần đây anh càng mở rộng khuynh hướng sáng tác của mình, từ truyện giết gân *Cậu thiếu niên điều khiển cầu vồng* viết về một học sinh cấp ba thiên tài có thể tạo ra bản nhạc từ ánh sáng, các tác phẩm giả tưởng ví dụ như *Câu chuyện tình yêu từ thế giới song song* viết về một nhà nghiên cứu hiện thực ảo gặp rắc rối vì ký ức của anh ta mâu thuẫn với hiện thực, cho đến tác phẩm hành động giết gân viết về bọn khủng bố sử dụng trạm phát điện nguyên tử cho mục đích của mình tên *Con ong mật trên không trung*.

Dẫu vậy, anh chưa bao giờ quên viết những tác phẩm bí ẩn mà anh đã bắt đầu ngay từ những ngày đầu tiên, tiêu biểu là những vụ giết người hàng loạt trong không gian khép kín, ví dụ như một sơn trang trong gió bão. Những tác phẩm tiêu biểu của thể loại này gồm *Vụ giết người giấu mặt trên sơn trang* giải đáp lần lượt các bí ẩn, tác phẩm *Sơn trang vui trong tuyết* nơi vụ giết người hàng loạt xảy ra đúng như diễn tập trên sân khấu trong một vở kịch trinh thám huyền bí. Ngoài ra, tác phẩm *Quy tắc của thám tử lừng danh*, nơi nhân vật thiên hạ đệ nhất Daigoro mà anh từng hóa thân xuất hiện là một bộ tác phẩm chế nhạo những luật bất thành văn (những lời hứa hẹn ngầm) của các tác phẩm trinh thám dùng tới mật mã. Tuy yêu thích thể loại này nhưng cuối cùng tác phẩm đã kết lại trong tâm trạng mâu thuẫn của nhân vật, vừa yêu vừa hận. Hơn nữa, trong tác phẩm *Một trong hai người đã giết cô ấy*, số người bị tình nghi chỉ gồm hai người, tất cả các manh mối đều được đưa ra trong tác phẩm, người đọc có thể thưởng thức một cuốn tiểu thuyết thuần suy luận mà không biết tên thủ phạm là gì, tác phẩm này cũng chiếm một vị trí quan trọng đối với anh.

Cuốn *Những kẻ đáng ngờ* này được tạo nên từ bảy chương ngắn, đăng trên tờ *Viên ngọc tiểu thuyết* và *Phụ lục Viên ngọc tiểu thuyết*.

Trừ Chương 6, tất cả các chương còn lại đều được kể với đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất — “tôi”.

Dù không phải những tác phẩm lớn và khiến người đọc kinh ngạc với từng tình tiết trong đó, nhưng chúng đều là những truyện ngắn xuất sắc với đoạn kết sắc bén, là tuyển tập tác phẩm chứng minh Higashino Keigo không chỉ có tài năng xuất chúng ở thể loại tiểu thuyết dài mà còn rất xuất sắc khi viết truyện ngắn.

Tuy là một tác giả có khả năng viết tiểu thuyết và truyện ngắn ở trình độ cao trong tất cả các thể loại trinh thám bí hiểm, nhưng anh đã không đóng khung mình trong một cách viết ổn định mà luôn mở ra những thế giới mới. Việc duy trì nguồn năng lượng để làm được việc đó chắc chắn vất vả hơn những gì chúng ta có thể tưởng tượng rất nhiều. Nhưng nỗi vất vả của tác giả rồi sẽ trở thành niềm vui của độc giả. Chúng ta hãy cùng kỳ vọng anh Higashino Keigo vất vả hơn nữa để đem đến những câu chuyện đầy độc đáo và bất ngờ cho độc giả nhé.

[1]: Toluene, hay còn gọi là methylbenzene hay phenylmethane, là một chất lỏng trong suốt, không hòa tan trong nước. Toluene là một hydrocarbon thơm được sử dụng làm dung môi rộng rãi trong công nghiệp.

[2]: Trong món này, mì soba được cho vào một bát nhỏ, khi thực khách ăn xong chủ quán sẽ lập tức bưng ra bát tiếp theo, ăn đến khi no bụng thì thôi. Mười lăm bát mì này mới bằng một bát mì bình thường.

# Table of Contents

1. Cô gái đang ngủ
  2. Cho tôi làm lại một lần nữa
  3. Chết rồi thì không thể làm việc nữa
  4. Lễ ra đã rất ngọt
  5. Ngọn hải đăng
  6. Thông báo kết hôn
  7. Mưa ở Costa Rica thật lạnh
- Lời bạt
- Table of Contents

